



NHỮNG CÂU CHUYỆN KỲ LẠ CỦA

DARREN SHAN

ĐỊA ĐẠO MÁU
TUNNELS OF BLOOD

Where death stalks the darkness . . .



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa đạo máu – Tunnels of blood

Darren Shan

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

<u>MỞ ĐẦU</u>	
<u>CHƯƠNG MỘT</u>	
<u>CHƯƠNG HAI</u>	
<u>CHƯƠNG BA</u>	
<u>CHƯƠNG BỐN</u>	
<u>CHƯƠNG NĂM</u>	
<u>CHƯƠNG SÁU</u>	
<u>CHƯƠNG BẢY</u>	
<u>CHƯƠNG TÁM</u>	
<u>CHƯƠNG CHÍN</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI MỘT</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI HAI</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI BA</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI BỐN</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI LĂM</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI SÁU</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI BẢY</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI TÁM</u>	
<u>CHƯƠNG MƯỜI CHÍN</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI BA</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI TƯ</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM</u>	
<u>CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU</u>	

MỞ ĐẦU

Mùi máu tanh đến lộn mửa. Hàng trăm cái xác, máu lạnh ngắt, lũng lảng dưới những cái móc bóng lộn. Tôi biết đó chỉ là những cái xác bò, heo, cừu đã được giết thịt, nhưng vẫn cứ rờn rợn như xác người.

Dưới những ngọn đèn tỏa sáng như ban ngày, tôi rón rén tiến từng bước và thận trọng ẩn mình đằng sau những xác súc vật. Càng phải thận trọng hơn vì mặt sàn nhộp nháp đầy máu và nước.

Phía trước tôi là ma-cà-rồng... Crepsley. Ông ta cũng đang rón rén như tôi, mắt gắn vào người đàn ông mập mạp chỉ cách ông ta một khoảng ng

Chính vì con người béo tốt đó mà tôi phải có mặt trong cái lò sát sinh lạnh như nước đá này. Đó là con người Crespley định giết. Và đó cũng chính là người tôi phải cứu.

Người đàn ông mập mạp ngừng lại, kiểm tra những tảng thịt trên móc. Hai má đỏ hồng phúng phính, hai tay đeo găng plastic, người đó vỗ vỗ mấy cái xác – tiếng kết kết của những cái móc làm tôi ê cả răng – rồi hắn ta vừa huýt sáo vừa tiếp tục bước. Crepsley lảng lảng theo. Tôi bám sát họ.

Evra chờ tôi bên ngoài. Chúng tôi không thể liều mạng cả hai được.

Tôi nhẹ nhàng rảo bước, tiến gần họ hơn. Cả hai người đều không biết tôi đang cùng có mặt trong đường hầm. Nếu mọi chuyện xảy ra đúng như kế hoạch, họ chỉ có thể phát hiện ra tôi, khi Crepsley hành động, và tôi bắt buộc phải ra tay.

Người đàn ông lại dừng chân, cúi xuống quan sát một vật gì đó. Tôi vội lùi một bước, nhưng ngay lúc đó Crepsley tiến gần đối tượng hơn. Nguy rồi, không còn thời gian lẫn mặt nữa, nếu đây là lúc ông ta quyết định hạ thủ, tôi phải tiến lên...

Tôi rảo gần thêm mấy bước. Rất may, Crepsley chỉ quan tâm đến người đàn ông to béo, nên không phát hiện ra tôi.

Chỉ còn cách ma-cà-rồng khoảng ba mét, tôi nâng cao con dao chặt thịt, lom lom nhìn ông Crepsley: thầm mong Evra và tôi đã nghi oan ông ta. Nhưng, trước mắt tôi, ông đã vươn mình sửa soạn nhảy tới con người kia.

Tôi nắm chặt cán dao. Suốt ngày nay, tôi đã luyện tập thuần thục và quyết định phải chém vào đầu cho chính xác.

Mấy giây dài đằng dặc. Tôi không dám rời mắt khỏi Crepsley, để nhìn người kia vì sao cứ ngồi ì ra đó lâu đến thế?

Rồi hắn cũng đứng dậy. Crepsley rít lên. Gã mập nghe tiếng động, nhưng lại ngược mặt nhìn trần, khi Crepsley nhảy tới. Ngay lúc đó, tôi cũng thét lớn, nhảy về phía ông, vung cao lưỡi dao...

CHƯƠNG MỘT

Một tháng trước...

Tên tôi là Darren Shan. Tôi là một ma-cà-rồng nửa mùa.

Trước khi lấy trộm con nhện của một ma-cà-rồng, tôi đã từng là một con người bình thường. Ma-cà-rồng Crepsley ép buộc tôi làm đệ tử, rồi trở thành một phụ tá của ông ta. Tôi đã gia nhập một gánh xiếc quái dị với những ẽn viên rất kỳ lạ.

Thích nghi với đời sống ma-cà-rồng là một điều rất khó khăn, khó nhất là việc sử dụng máu người làm nguồn thực phẩm chính. Nhưng, sau cùng, tôi đã phải làm điều đó, để lưu giữ kỷ niệm của một người bạn hấp hối (ma-cà-rồng có thể lưu giữ ký ức của một người bằng cách rút hết máu của người đó). Chuyện này, với tôi, chẳng thú vị gì. Mấy tuần sau tôi vẫn còn gặp những cơn ác mộng. Nhưng rồi tôi đành chấp nhận học tập để lãnh vai trò phụ tá của ma-cà-rồng.

Hơn một năm, ông Crepsley đã dạy tôi cách săn và sử dụng “thủy ngân đỏ quý giá” của con người mà không bị bắt, cách che giấu vết tích ma-cà-rồng khi sống trà trộn với mọi người. Đã đến lúc tôi phải tập quên đi những nỗi sợ hãi của một con người bình thường, để thật sự trở thành một sinh vật của đêm tối.

Mấy cô gái, mặt mày nghiêm trọng, đứng quanh Cormac Tứ-chi. Ông ta thả lỏng cơ bắp, giang rộng chân tay, cổ đảo quanh, rồi nháy mắt với các cô, đặt ba ngón tay giữa hai hàm răng.

“Rộp!” - Ba ngón tay bị cắn đứt lìa!

Các cô la hét chí chóa, bỏ chạy tán loạn. Cormac chắc lưỡi, uốn éo mấy ngón tay đang từ từ mọc lại.

Tôi ha hả cười khoái trá. Làm trong Gánh Xiếc Quái, bạn phải quen với những chuyện “quái dị” như thế đấy. Chuyển lưu diễn đầy nhóc những con người đặc biệt và những quái nhân bẩm sinh với khả năng tuyệt vời và đôi khi rất... khủng khiếp.

Ngoài Cormac Tứ-chi, còn có Rhamus Hai-bụng (người có khả năng xoi gạn một con voi trưởng thành hay cả một chiếc xe tăng), Gertha Răng-thép (nhai thép như nhai bánh qui), Người-sói (nửa người nửa sói, chính y đã giết chết bạn Sam Grest của tôi), Truska (cô gái xinh đẹp đầy bí ẩn, có khả năng làm cho râu mọc rậm rì còn hơn mấy cha râu xồm), ông Cao, chủ nhân gánh xiếc quái dị và là người di chuyển lẹ làng như tia chớp.

Chúng tôi đang ở tại một thị trấn nhỏ. Cả đoàn cắm trại sau một nhà máy xay cũ, địa điểm trình diễn chính là trong lòng nhà máy này. Đây là một nơi rất tồi tàn, xập xệ; nhưng tôi đã quen với tình trạng như thế này rồi. Tất nhiên, với tài chính dồi dào, chúng tôi thừa khả năng trình diễn tại những rạp hát lớn và lưu trú trong những khách sạn sang trọng, nhưng những nơi hẻo lánh tồi tàn như thế này, mới tránh được sự chú ý của cảnh sát, chúng tôi sẽ được an toàn hơn.

Tôi không thay đổi nhiều từ khi rời bỏ gia đình gần một năm rưỡi trước. Mang năm mươi

phần trăm máu ma-cà-rồng trong người, tôi chậm già hơn người bình thường. Mười tám tháng qua, cơ thể tôi chỉ già thêm ba hoặc bốn tháng tuổi.

Nhưng mặc dầu bề ngoài không đổi khác bao nhiêu, bên trong tôi đã hoàn toàn là một con người mới. Tôi mạnh hơn tất cả những đứa trẻ bằng tuổi, chạy nhanh hơn, nhảy xa hơn và có thể cầm phập những ngón tay xuyên qua một ức tường gạch. Từ thị giác, thính giác tới khứu giác của tôi phát triển lạ lùng.

Vì chưa phải là một ma-cà-rồng một trăm phần trăm, nên có nhiều điều tôi chưa làm được. Chẳng hạn không thể chạy thần tốc như ông Crepsley (ông ta gọi kiểu chạy này là thuật phi hành), hay hà hơi làm người khác chết ngất, hoặc liên lạc bằng ý nghĩ với những ma-cà-rồng và một số người khác, thí dụ như với ông Cao.

Nhưng là một ma-cà-rồng nửa mùa, tôi lại được hưởng những thú vui khác: không phải sử dụng nhiều “thủy ngân đỏ” (ông Crepsley gọi máu người bằng từ đó), và thú vị nhất là tôi có thể lang thang khắp nơi dưới ánh sáng ban ngày.

Hôm đó, tôi và Evra - cậu bé rần, đi tìm mồi cho đám Tí-hon – chúng là những sinh vật kỳ lạ, nhỏ xíu, luôn luôn trùm kín mít từ đầu đến chân bằng mũ áo màu xanh và không bao giờ thốt ra một lời. Chẳng ai, ngoài ông Cao, biết chúng là người hay loài gì, từ đâu tới, vì sao lại đi cùng đoàn. Chủ nhân của chúng là một lão rất đáng gờm, tên là Tí-nị (hình như lão rất thích ăn thịt trẻ con!), nhưng chúng tôi ít khi gặp lão trong gánh xiếc.

Từ xa, Evra đưa cao một xác chó lên, gọi lớn:

- Ê, tớ vớ được một con chó chết. Thum thum rồi, chẳng biết tụi nó chịu ăn không?
- Ăn tốt. Chúng chẳng chê thứ gì đâu.

Tôi đã săn được một con chồn và mấy con chuột. Tôi áy náy khi phải giết chuột, vì chúng rất thân thiện với ma-cà-rồng, nhưng công việc vẫn là công việc. Trong đời, nhiều khi, chúng ta cứ phải làm những điều chúng ta không thích như thế đấy. Bạn đồng ý không?

Một trong hai mươi tên Tí-hon theo tôi và Evra đi săn. Nó có mặt trong đoàn ngay sau khi tôi và ông Crepsley đến. Tôi có thể phân biệt được nó với những tên Tí-hon khác, vì cái chân trái cà thọt. Vì vậy tôi và Evra gọi nó là Chân-trái.

Tôi gọi:

- Ê, Chân-trái. Đủ chưa?

Thân hình nhỏ xíu trong bộ áo choàng xanh im thín thít, chỉ vỗ bụng bồm bộp: dấu hiệu phải kiếm thêm đồ ăn mới đủ.

Tôi bảo Evra:

- Chân-trái bảo chưa đủ.

Evra thở dài thườn thọt:

- Hiếu rồi.

Trong khi cố lùng sục thêm mấy con chuột, tôi phát hiện một cây thánh giá nhỏ bằng bạc trong đồng rác rưởi, lau chùi đất cát, tôi vừa ngắm nghía cây thánh giá, vừa tự cười mình đã

từng tin rằng thánh giá là mối khiếp đảm của ma-cà-rồng. Toàn là những “sáng tác” của mấy cha làm phim và viết sách. Thật ra thánh giá, nước phép và tỏi chẳng “xi nhê” gì với ma-cà-rồng. Các cha còn dựng chuyện rất ấn tượng: chúng tôi có thể chạy băng băng trên mặt nước, âm thầm xâm nhập bất cứ nơi nào, không có bóng đổ, không có hình phản chiếu trong gương, có thể biến hóa để thay hình đổi dạng và ấn tượng nhất là... ma-cà-rồng có thể bay vèo vèo trên không. Toàn chuyện tào lao! Bạn đừng tin.

Đặt cây thánh giá trên mặt đất, tôi đứng tập trung ý chí, ráng điều khiển cho nó bay lên bàn tay trái. Nhìn trừng trừng cây thánh giá suốt một phút, rồi tôi búng tanh tách mấy ngón tay phải.

Cây thánh giá vẫn nằm ì trên đất.

Ông Crepsley biểu diễn trò này đơn giản như đùa. Chỉ một cái búng tay, ông ta di chuyển một vật cách xa mấy mét. Nhưng mấy tháng nay, dù cố gắng thế nào, búng đến mỗi tay, tôi vẫn chẳng di chuyển được một vật nhỏ xíu và ở ngay bên cạnh.

Tôi đã dần dần cảm thấy dễ chịu trong cuộc sống cùng với ma-cà-rồng Crepsley. Ông ta không đến nỗi là một ông già lắm cẩm, khó chịu đâu. Không thân thiện lắm, nhưng tôi đã nhìn nhận ông là sư phụ và không còn căm ghét ông ta như những ngày đầu, khi ông ta mới biến đổi tôi thành một ma-cà-rồng nửa mùa.

Bỏ cây thánh giá vào túi, tôi tiếp tục cuộc săn. Bắt gặp một con mèo ốm đói, tôi thanh toán không mấy khó khăn. Thật tình tôi chẳng thích thú gì chuyện sát hại loài vật, nhưng săn bắt là bổn phận của tôi.

Đêm đó, sau khi hoàn tất hết công việc và còn mấy tiếng nữa buổi diễn mới bắt đầu, tôi lại loay hoay cố gắng điều khiển cây thánh giá nhỏ bằng ý chí.

Đêm cuối tháng Mười Một lạnh ngắt, trời có dấu hiệu sắp đổ tuyết. Trong bộ đồ cướp biển sặc sỡ: áo sơ mi màu lục nhạt, quần đỏ tía, áo vét xanh dương và vàng kim, thêm một thắt lưng lụa đỏ, mũ gắn lông chim và đôi giày mũi cong; tôi loanh quanh qua mấy cái xe tải và những lều bạt, tìm một điểm vắng vẻ bên ngoài nhà máy xay. Đặt thánh giá trên một khúc cây, tôi tập trung ý chí, cố điều khiển cho cây thánh giá bay lên bàn tay.

Không có gì xảy ra.

Tiến gần hơn, bàn tay tôi chỉ cách cây thánh giá vài phân, tôi nói thành lời:

- Ta ra lệnh cho mi (tôi búng ngón tay) phải chuyển động (búng tiếp) chuyển động ngay!

Cây thánh giá trơ trơ bất động. Tôi dậm chân hét toáng lên:

- Mau! Nhúc nhích đi!

- Cháu

Giọng nói quen thuộc ngay sau lưng. Tôi quay phắt lại: ông Crepsley hiện ra từ trong bóng tối.

Tôi giấu biến cây thánh giá:

- Có làm gì đâu.

- Trong tay cháu có gì vậy?

Khó lòng qua mắt được lão ma-cà-rồng. Tôi xòe tay:

- Cháu nhặt được một cây thánh giá.

- Cháu đang làm gì với nó?

Tôi nghĩ cũng nên nói thật để hỏi ông cách điều khiển cho một vật di động theo ý mình:

- Cháu điều khiển cho cây thánh giá bay lên. Ông đã làm cách nào vậy?

Nụ cười rộng toác làm méo xệch cái theo kéo dài bên má trái, ông Crepsley chặc lưỡi hỏi:

- A, ta hiểu rồi. Thì ra cháu thắc mắc chuyện đó hả? Nào, nhìn kỹ nhé.

Ông vươn bàn tay, búng tách một cái, làm tôi phải chớp mắt. Ngay sau đó, tôi đã thấy cây thánh giá nằm gọn lỏn trong bàn tay của ông ta.

- Tuyệt vời! Chỉ những ma-cà-rồng thứ thiệt mới có thể làm được vậy, đúng không ông?

- Ta biểu diễn lại. Lần này căng mắt ra mà nhìn, nghe chưa?

Đặt lại cây thánh giá lên miếng gỗ, ông Crepsley đứng thẳng người, búng ngón tay. Một lần nữa cây thánh giá bạc biến mất rồi xuất hiện lại trên bàn tay của ông.

- Cháu thấy gì chưa?

- Thấy gì?

- Lần cuối nhé. Ráng đừng chớp mắt.

Tôi tập trung vào miếng bạc nhỏ xíu, lắng nghe tiếng búng tay và căng mắt nhìn. Hình như tôi thấy một hình ảnh thấp thoáng vụt qua giữa tôi và cây thánh giá.

Nhìn lại Crepsley, tôi thng đang mỉm cười, tung hứng cây thánh giá từ tay này sang tay kia:

- Sao? Phát hiện ra chưa?

Tôi nhăn nhó:

- Cháu thấy hình như... A, ông không làm nó di động, mà chính ông di động.

Mặt tươi rói, ông bảo:

- Tốt, trông vậy mà cũng không đến nỗi ngu hơi bị lâu đâu.

Ông khen tôi bằng kiểu nói... thấy ghét vậy đó. Tôi năn nỉ:

- Ông làm lại lần nữa đi.

Không thể bắt kịp những động tác quá nhanh của Crepsley, tôi chỉ thấy thấp thoáng một vật gì đó vụt ra, vơ cây thanh giá, rồi thu về ngay. Tôi hỏi:

- Vậy là... ông không điều khiển cho một vật di chuyển bằng ý chí được sao?

Ông cười ha hả:

- Tất nhiên. Mi khôn đột xuất rồi

- Sao lại phải búng ngón tay?

- Để làm lạc hướng mắt người xem.
- Chỉ là một... cái... mảnh, chẳng liên quan gì đến phép thuật của ma-cà-rồng?
- Nếu là một người bình thường, làm sao ta có thể lanh lẹ được như vậy chứ? Nhưng cũng đúng. Đó chỉ là một mảnh, theo như cháu nói, rất xảo diệu.
- Cháu có thể học được trò này không?
- Cháu không thể di chuyển lẹ bằng ta, nhưng với những vật gần hơn, rất có thể cháu sẽ làm được. Ta sẽ hướng dẫn cho, nhưng cháu phải kiên trì tập luyện.
- Cháu vẫn khoái làm một nhà ảo thuật. À, còn... vấn đề mở khóa nữa?
- Chuyện này lại khác. Cháu hiểu lực tĩnh điện như thế nào chứ? Có bao giờ cháu chải đầu xong, đưa cây lược trên một mảnh giấy mỏng chưa?
- Có. Mảnh giấy dính vào cây lược.
- Đó là lực tĩnh điện. Khi một ma-cà-rồng phi hành, một lực tĩnh điện rất lớn đã được tạo ra. Ta đã phải khổ luyện để dùng sức chống lại sức mạnh đó. Vì vậy ta mới có đủ khả năng mở bất kỳ ổ khóa nào.
- Còn cái búng tay của ông?
- Chỉ là một thói quen. Bỏ một thói quen chẳng dễ dàng gì.
- Ấy thế mà một ma-cà-rồng già chết dễ như chơi đấy.

Giọng nói làu bàu ngay sau lưng, nhưng chưa kịp phản ứng gì, một người đã vòng tới trước mặt chúng tôi và hai lưỡi dao cạo sắc bén đã dí sát cuống họng tôi và ông Crepsley.

CHƯƠNG HAI

Tôi lạnh cả người vì lưỡi dao kề sát da và giọng nói đầy đe dọa, nhưng ông Crepsley tỉnh bơ đẩy lưỡi dao ra, thở dài nói:

- Ôi! Gavner ôi là Gavner, tôi luôn phát hiện ra anh từ cách xa nửa dặm rồi.
- Dóc tổ. Anh chẳng ngheáo.

Thu lưỡi dao trên cổ tôi về, người kia càu nhàu nói. Ông Crepsley bảo:

- Dóc sao được. Trên đời này, không thằng cha nào thở hồng hộc như anh. Có bịt mắt tôi cũng nhận ra anh ngay giữa một đám đông cả ngàn con người.
- Sẽ có đêm tôi chộp anh, thử xem anh khôn ngoan đến cỡ nào.
- Hãy chờ đến khi đó. Còn bây giờ anh không thấy ngượng vì làm một thằng nhỏ phát khiếp lên thế kia ư?
- Biệt tài của tôi là hù dọa trẻ con và bà già mà.

Từ từ tôi quay lại, đối diện với người có tên là Gavner Purl. Ông ta không cao lắm, nhưng to ngang, thân hình như một tay đô vật. Mặt đầy sẹo, vành mắt đen thui. Tóc màu nâu và ngắn ngắn. Ông ta mặc một quần jean bình thường và áo rộng thùng thình như một cái bao. Nụ cười cởi mở, với những cái răng màu vàng bóng lộn.

Chỉ đến khi nhìn mười đầu ngón tay với dấu sẹo nhỏ, tôi mới biết ông ta là một ma-cà-rồng. Hầu hết ma-cà-rồng được tạo ra bằng cách truyền máu qua đầu những ngón tay.

Ông Crepsley giới thiệu:

- Darren, đây là ông Gavner Purl: một người bạn cũ, trung tín và... hơi hơi xấu xí, vụng về của ta. Anh Gavner, còn đây là Darren Shan.

- Rất vui được biết cháu. Cháu không nghe thấy ta đến, phải không?

- Cháu không nghe tiếng động nào khi ông đến.

- Đó. Thấy chưa

Mặt ông ta tươi lên, đầy hãnh diện. Nhưng ông Crepsley nói ngay:

- Tài quá! Xin chúc mừng. Nếu anh lẻn vào nhà trẻ trong giờ các cháu ngủ, chắc không cháu nào phát hiện ra đâu.

Gavner nhăn mặt:

- Thời gian không làm anh dịu dàng lại chút nào. Vẫn cái giọng xiên xỏ đó. Bao lâu rồi nhỉ? Mười bốn hay mười lăm năm rồi?

- Tháng Hai này nữa là đúng mười bảy năm.

- Mười bảy năm. Thật không ngờ suốt mười bảy năm rồi anh vẫn cay đắng như xưa. Nay Darren, lão ta vẫn càu nhàu như một cụ già khó tính khi thức dậy chứ?

Tôi rúc rích cười:

- Dạ... chính xác.

- Cho đến tận nửa đêm, chưa bao giờ ta nghe lão ta nói được một câu cho êm tai. Vậy mà có lần ta phải chia sẻ chung một quan tài với lão trong suốt bốn tháng trời.

Gavner rùng mình tiếp:

- Khiếp thật! Bốn tháng dài nhất trong đời ta.

- Hai ông ngủ chung một quan tài?

- Bắt buộc. Vì chúng ta đang bị săn lùng mà. Ta và lão phải gắn bó với nhau. Nhưng ta sẽ không bao giờ chịu sống lại cảnh đó nữa đâu, thà bị ánh sáng mặt trời thiêu chết còn sướng hơn.

Ông Crepsley gắt lẹ

- Chung quan tài với anh sung sướng lắm sao? Ngáy tới nỗi tôi muốn hóa điên luôn.

Tôi tò mò hỏi:

- Vì sao các ông bị truy lùng?

Gavner chưa kịp trả lời, Crepsley nhìn bạn cũ, lên tiếng bảo tôi:

- Không có gì quan trọng đâu.

Gavner nghiêm mặt:

- Larten, gần sáu mươi năm rồi. Tôi thấy có gì phải giữ bí mật nữa đâu?

- Darren không quan tâm tới quá khứ. Gavner, anh đang ở trên đất của tôi, mong anh tôn trọng ý nguyện tôi.

- Lắm lắm.

Gavner làu bàu, nhưng cũng gật đầu, rồi quay qua hỏi tôi:

- Nào, Darren, cháu làm gì trong gánh xiếc?

- Những việc vặt vặt, như giúp các diễn viên sửa soạn, tìm thức ăn cho đám Tí-hon...

- Tụi Tí-hon vẫn theo đoàn lưu diễn sao?

Ông Crepsley trả lời:

- Còn nhiều hơn trước. Hiện nay có đến hai mươi đứa ở cùng chúng tôi.

Hai lão ma-cà-rồng lẳng lặng nhìn nhau, không nói gì thêm về chuyện đám Tí-hon nữa. Nhưng nhìn nét mặt lẳng nhắng thẹo của Gavner co rúm lại, tôi đoán ông ta đang có vấn đề khó

Ông Crepsley hỏi:

- Các tướng quân có gì lạ không?

- Cũng bình thường.

Ông Crepsley bảo tôi:

- Ông Gavner là một Tướng quân ma-cà-rồng.

Đã nghe nhiều, nhưng chưa ai cho tôi biết Tướng quân ma-cà-rồng là gì, nên tôi vội hỏi:

- Cháu xin lỗi, Tướng quân ma-cà-rồng là sao? Họ làm gì?

Gavner cười lớn, nhìn ông Crepsley, nói:

- Một trong những công việc chính của chúng ta là phải để mắt tới những kẻ lạc bầy như lão già này đây. Phải bảo đảm sao cho chúng không gây nên ác nghiệp.

Ông Crepsley cắt nghĩa thêm:

- Các Tướng quân kiểm soát phẩm hạnh của thị tộc ma-cà-rồng, bảo đảm chúng ta không phạm tội giết người vô tội hay sử dụng quyền lực vào tội ác. Nếu các vị đó phát hiện một ma-cà-rồng trở thành kẻ xấu, sẽ xử tử ngay.

- Ồ...!

Tôi kêu lên kinh ngạc, vì trông ông Gavner chẳng có vẻ gì là một sát thủ cả. Nhưng... mớ thẹo chẳng chịt trên mặt ông ta quả đáng nể thật.

Gavner nói:

- Chẳng thú vị gì đâu. Đó là một công việc chán ngắt. Ta cứ như một anh bảo vệ xóm, không

giống một chiến sĩ ti nào. Không bao giờ ta ưa nổi chức danh “Tướng quân”. Nghe phách lối, kiểu cách quá!

Crepsey bảo:

- Các Tướng quân không chỉ kèm giữ những ma-cà-rồng độc ác, công việc của các vị đó còn là ra hình phạt đối với những ma-cà-rồng yếu kém và... ngu ngốc.

Ông thở dài, tiếp:

- Tôi đang chờ đợi chuyển viếng thăm này. Gavner, chúng ta vào lều tôi, bàn tiếp vấn đề, được chứ?

- Anh... đang chờ đợi tôi?

- Trước sau gì mọi người cũng biết. Nhưng tôi không cố tình giấu giếm chuyện thằng nhỏ hay chối bỏ sự thật. Xin anh hãy ghi nhận điều đó: vì tôi sẽ sử dụng những gì tôi vừa nói trong phiên tòa xét xử, khi tôi được gọi để tự bào chữa.

- Tòa án nào? Sự thật và thằng nhỏ nào?

Ông Gavner kinh ngạc hỏi, rồi nhìn xuống mười đầu ngón tay tôi. Thấy những dấu hiệu ma-cà-rồng, miệng ông há hốc. Ông hốt hoảng thét lên:

- Thằng nhỏ là ma-cà-rồng sao?

- Đúng vậy. Nhưng chắc chắn là anh đã biết rồi chứ.

- Tôi không hề biết chút gì về chuyện này. Nhưng trông nó yếu quá...

Chăm chú nhìn tôi, ông ta vui mừng reo lên:

- Nó chỉ có một nửa là ma-cà-rồng.

- Tất nhiên chúng ta không được phép sử dụng một ma-cà-rồng một trăm phần trăm làm phụ tá.

Ông Gavner nói ngay, giọng đầy quyền uy, khác hẳn lúc trước:

- Nhưng cũng không được sử dụng trẻ con vào việc đó. Anh sao vậy? Một đứa trẻ con? Chuyện này xảy ra từ bao giờ? Sao không báo cho ai biết?

- Gần một năm rồi. Vì sao tôi làm thế ư? Đó là một câu chuyện dài. Còn lý do tôi chưa cho ai biết, đơn giản vì anh là đồng loại đầu tiên tôi gặp lại. Tôi đã định sẽ đưa nó ra trước hội đồng, nếu không tình cờ gặp một tướng quân nào. Giờ đã gặp anh, chuyện ra hội đồng không còn cần thiết nữa.

- Rắc rối to rồi.

- Tại sao? Anh có thể phán xét sai sót của tôi và tuyên án.

- Tôi? Xét xử và tuyên án anh? Không, không. Cám ơn. Tôi rất ghét dính dáng vào mấy vụ như thế này.

Tôi bật hỏi:

- Cháu xin lỗi, nhưng chuyện gì vậy? Ai bị xét xử? Hội đồng là ai? Là cái gì?

- Ta sẽ cho cháu biết sau.

Ông Crepsley bảo tôi, rồi chăm chăm nhìn Gavner:

- Nếu anh không đến đây vì vấn đề thằng nhỏ, thì vì chuyện gì? Khi gặp nhau lần cuối, tôi tưởng đã nói rất minh bạch với anh là tôi không muốn dính líu gì tới các Tướng quân nữa.

- Đúng, anh đã nói rất rõ về điều đó. Nhưng tôi đến gặp anh chỉ để... nói chuyện ngày xưa

Ông Crepsley cười cay đắng:

- Sau mười bảy năm để tôi được tự do làm theo ý mình? Còn chuyện gì để nói nữa, Gavner?

- Đây không là vấn đề của các tướng quân, mà chuyện cá nhân. Tôi nghĩ là anh cần được biết...

Thấy ông ta ngập ngừng, Crepsley bảo:

- Anh nói tiếp đi.

Gavner nhìn tôi, tăng hăng:

- Tôi không ngại nói trước mặt Darren, nhưng dường như anh không muốn nó nghe những chuyện ngày xưa. Những gì tôi sắp nói, chắc anh không đồng ý cho Darren biết.

Ông Crepsley bảo tôi:

- Darren, ta và ông Gavner vào lều bàn chuyện. Cháu hãy đến báo cho ông Cao, đêm nay ta không trình diễn được.

Tôi muốn ở lại nghe chuyện hai người, nhưng nhìn vẻ mặt nghiêm nghị của Crepsley, tôi đành phải làm theo ý ông ta.

Crepsley còn dặn với theo:

- Darren, ta biết cháu có tính tò mò, nhưng ta cảnh cáo trước: cấm nghe trộm...

- Ông cứ làm như cháu...

- Darren, ta lập lại: cấm nghe trộm.

Tôi vừa bước đi, ông Gavner vội nói theo:

- Tươi tỉnh lên nào. Ông Crepsley mặt, ta sẽ kể cho cháu nghe ngay.

Thấy mắt Crepsley long sòng sọc, ông ta vội đưa hai tay lên, cười lớn:

- Giỡn chút thôi mà.

CHƯƠNG BA

Tôi quyết định một mình biểu diễn với quý bà Octa (con nhện độc của ông Crepsley). Tôi đã đủ khả năng tự điều khiển nó. Những lần diễn trước, tôi chỉ được làm tên sai vặt, phụ diễn cùng Crepsley.

Sau năm trình diễn của Hans Tay-thần (người có biệt tài chạy bằng tay 100 mét không đến tám giây), tôi bước ra sân khấu.

Khán giả hoan hô tôi rất nồng nhiệt. Sau đó, tôi cũng bán được một lượng lớn kẹo tơ nhện cho khách.

Sau buổi diễn, tôi và Evra ra ngoài đi dạo. Tôi kể với nó về ông Gavner và hỏi nó có biết gì về các tướng quân không. Evra bảo:

- Mình cũng chỉ nghe nói về họ, nhưng chưa gặp bao giờ.
- Hội đồng là gì, cậu biết không?
- Mình đoán là một buổi họp lớn, họ gặp nhau mỗi mười năm hoặc mười lăm năm một lần. Nó chỉ biết có thế.

Trước rạp đông, trong khi Evra sẵn sóc con rắn của nó, ông Gavner tiến ra từ trong xe của Crepsley (ông tướng ma-cà-rồng muốn được ngủ dưới hầm, nhưng cái nhà máy xay cũ kỹ này làm gì mà có hầm). Ông rủ tôi cùng đi dạo.

Gavner bước chậm chậm, tay luôn thoa thoa những vết sẹo trên mặt, giống hệt ông Crepsley mỗi khi nghĩ ngợi điều gì. Ông ta bỗng hỏi tôi:

- Cháu có thoải mái khi trong người có nửa máu của ma-cà-rồng không?
- Cháu cũng dần quen rồi. Nhưng thật sự cháu sung sướng hơn nếu được làm người bình thường.
- Cháu có biết, cháu sẽ chỉ già đi một phần năm so với người bình thường không? Tuổi thiếu nhi của cháu sẽ kéo dài hơn những đứa trẻ khác, điều đó có làm cháu áy náy không?
- Cháu rất buồn, vì cháu từng mong mình mau lớn, chứ đâu muốn làm trẻ con lâu như thế. Nhưng còn làm gì được nữa, cháu bị kẹt cứng rồi, đúng không?

Ông ta thở dài:

- Đúng vậy. Khi tiếp nhận máu ma-cà-rồng, không cách gì tẩy rửa hết được. Đó là lý do chúng ta không truyền máu cho trẻ con. Chúng ta chỉ làm điều đó với người đã trưởng thành, những người hiểu rõ chuyện gì xảy ra, và vì sao họ mong muốn từ bỏ nhân loại. Crepsley đã phạm một sai lầm lớn.

- Đó có phải lý do ông ấy nhắc đến một phiên tòa không?
- Phải. Ông ấy sẽ phải biện minh cho việc làm của mình. Phải thuyết phục được các Tướng quân và các ông Hoàng là việc làm đó không tác hại gì tới các vị đó. Nếu không...

Về mặt ông ta đầy quả quyết. Tôi e dè hỏi:

- Liệu ông Crepsley có bị... tội ch không ?
- Ta đoán là không. Ông ta rất được tôn trọng. Còng tay thì có thể, vì không ai nỡ giết ông ta.
- Sao ông không phán xét ông Crepsley ?
- Tất cả các tướng quân đều có thể phán xét và tuyên án một ma-cà-rồng không cấp bậc. Nhưng ông ta là bạn cũ của ta. Tốt nhất là để một chánh án phán xét, như thế sẽ vô tư hơn. Vì

cho dù ông ta thực sự có tội, ta cũng khó mà kết tội được bạn mình. Hơn nữa, Crepsley Larten không phải là một ma-ca-rồng bình thường. Ông ta đã từng là một tướng quân.

Tôi ngần người hỏi:

- Thật vậy sao ?
- Không chỉ thế, ông ấy sắp được bầu lên chức ông Hoàng.
- Ông Hoàng ?

Tôi vẫn ngần ngợ hỏi. Trời đất ơi! Khó mà tưởng tượng nổi sự phụ tôi - với chỏm tóc cà-rốt – đội mũ miện và khoác áo choàng của một ông Hoàng.!

- Chúng ta gọi các nhà lãnh đạo là những ông Hoàng. Chúng ta chỉ có vài vị tướng được phong tước hiệu này. Chỉ những ma-cà-rồng cao nhã nhất, được tôn trọng nhất mới được bầu lên.

- Vì sao ông Crepsley lại lang thang lưu diễn cùng gánh xiếc ?

- Ông ta từ chức. Lương lự mấy năm, rồi một đêm Crepsley tuyên bố chán ngấy công việc và không muốn lãnh bất cứ chức vụ gì, dù là tướng quân hay ông Hoàng nữa.

- Vì sao

Gavner nhún vai:

- Không ai biết. Ông ấy ít khi tâm sự. Có thể vì ông ta đã quá chán ngán cảnh chém giết.

Tôi muốn hỏi các tướng quân ma-cà-rồng tranh đấu với ai mà phải chém giết, nhưng lúc đó chúng tôi đã ra khỏi thị trấn và ông Gavner giang rộng hai tay nhìn con đường trước mặt, cười nói:

- Đường rộng mở rồi.

- Ông định đi sao?

- Ta phải đi. Công việc của một tướng quân rất bận rộn. Ta muốn ở lại ôn chuyện cũ với sự phụ cháu, nhưng không thể. Vả lại, ông ấy cũng sắp phải đi rồi.

Tôi vội hỏi:

- Ông Crepsley đi đâu?

- Xin lỗi. Nếu ta cho cháu biết, lão ta lột da đầu ta mất. Ta đã tiết lộ hơi bị nhiều rồi. Đừng nói lại với lão về chuyện lão từng là tướng quân, nhớ không?

- Nếu ông không muốn, cháu sẽ không nói.

- Cám ơn cháu. Crepsley rất kín tiếng, moi được thông tin từ ông ta còn khó hơn móc thịt vụn từ răng con cá mập. Nhưng Crepsley là một ma-cà-rồng tốt, một trong những vị tốt nhất đấy. Cháu không thể có một sự phụ nào tốt hơn ông ta đâu. Hãy tin cần Crepsley, Darren ạ, cháu sẽ không bị lừa đường.

Tôi cười:

- Cháu sẽ rang. nhẹ nhàng nói:

- Đây là một thế giới đầy hiểm nguy cho ma-cà-rồng Nhiều bất trắc hơn cháu tưởng. Hãy gắn bó với Crepsley, cháu sẽ có địa vị khá hơn nhiều đồng loại của chúng ta. Nếu không học, cháu sẽ không sống lâu như ông ta đâu.

- Ông Crepsley bao nhiêu tuổi rồi?

- Ta không rõ lắm. Có thể một trăm tám hoặc hai trăm.

- Còn ông?

- Ta là kẻ hậu sinh, mới chỉ vượt qua được một trăm tuổi.

- Hả ? Một trăm tuổi?

- Với ma-cà-rồng, thì đó chỉ là chuyện nhỏ. Lần đầu truyền máu, ta mới mười chín tuổi. Năm hai mươi hai tuổi ta mới là một ma-cà-rồng hoàn toàn. Nếu thánh thần ma-cà-rồng cho phép,ta có thể sống tới năm trăm năm.

- Năm trăm năm...

Tôi rên lên, không thể tưởng tượng nếu tôi năm trăm tuổi sẽ như thế nào. Ông Gavner cười hỏi:

- Làm gì mà thộn ra vậy? Tưởng tượng cảnh thối năm trăm cây nến hả?

Rồi ông dừng lại nói:

- Thôi, đã đến lúc chia tay rồi. Còn phải vượt năm mươi cây số trước khi trời sang, mà ta thì lại rất ghét phi hành. Chắc phải lén chui vào một cái xe nào qua đây quá.

- Cháu có gặp lại ông nữa không?

- Có thể. Thế giới này nhỏ lắm. Ta tin, một đêm tăm tối nào đó chúng ta lại bắt gặp nhau trên đường. Tạm biệt cháu, Darren.

- Hẹn gặp lại, ông Gavner Purl.

- Hẹn gặp lại.

Hít thật sâu mấy hơi, rồi ông ta bắt đầu chạy chậm chậm. Tôi đứng nhìn theo cho đến khi ông trở thuật phi hành, thoát biến mất chỉ trong chớp mắt.

Trở về trại, tôi thấy ông Crepsley đang ngồi trên xe. Cửa xe phủ kín bằng vải dày, ngăn ánh sang ban ngày. Tôi cho ông biết là Gavner đã ra đi. Ông thở dài bảo:

- Ta biết rồi. Ông ấy không thể ở lại lâu hơn. Là một tướng quân, thời gian không còn là của ông ấy nữa.

- Cháu mến ông ấy lắm.

- Gavner là một ma-cà-rồng đáng hoàng và là một người bạn tốt.

Tôi ngập ngừng nói:

- Ông ấy bảo, ông cũng sắp ra đi.

Ông Crepsley nghi ngờ nhìn tôi:

- Ông ấy còn nói gì nữa?

- Không. Vì cháu hỏi tại sao ông ấy không ở lại lâu hơn, nên ông ấy bảo là vì ông cũng sắp phải đi xa rồi.

- Đúng vậy. Gavner đã đem đến cho ta một tin không vui, ta sẽ phải xa gánh xiếc một thời gian.

- Ông đi đâu? ới ...một thành phố.

- Còn cháu?

Vừa suy nghĩ vừa gãi cái thẹo dài trên má, ông Crepsley bảo:

- Đó là điều ta đang phân vân đây. Ta không muốn cháu cùng đi, nhưng có thể ta phải cần đến cháu, nên...

- Cháu thích ở lại đây hơn. Cháu không muốn đi.

- Ta cũng vậy, nhưng vì công việc, cháu cũng phải đi cùng ta. Nên nhớ, chúng ta là ma-cà-rồng, không phải diễn viên xiếc.

Tôi rầu rĩ hỏi:

- Chúng ta sẽ đi bao lâu?

- Một ngày, một tuần, cũng có thể là một tháng.

- Nếu cháu từ chối thì sao?

- Một phụ tá không có quyền cãi lệnh. Nếu ta không tin được vào sự cộng tác chân thành của cháu, thì ta phải tính sổ cháu thôi.

- Có nghĩa là ông rũ bỏ cháu?

- Chỉ có một phương pháp duy nhất phải thi hành đối với một kẻ có nửa máu ma-cà-rồng nổi loạn.

Tôi biết phương pháp đó là gì: một cây gậy đâm qua tim. Tôi lau bầu:

- Như thế là bất công. Cháu sẽ làm gì tại một thành phố xa lạ, trong khi ông ngủ khì suốt cả ngày?

- Khi còn là người bình thường, mi làm gì ban ngày

- Lúc đó khác. Cháu có bạn bè, gia đình. Nếu theo ông cháu sẽ lại thui thủi như những ngày đầu ở với ông.

- Ta biết là khó khăn, nhưng không còn chọn lựa nào khác được nữa. Cháu phải theo ta, chúng ta sẽ rời nơi này ngay khi trời tối. Tất nhiên...

Ông ngập ngừng, rồi quyết định nói:

- Tất nhiên chúng ta có thể đem theo một người nữa.

- Đem theo ai?

- Evra. Hai cháu là bạn thân của nhau, phải không?

- Đúng vậy, nhưng cháu sợ cậu ấy không muốn xa gánh xiếc đâu, vì còn con rắn nữa.

- Chắc chắn sẽ có người chăm sóc con rắn. Evra khôn ngoan hơn cháu, nó sẽ giữ cháu khỏi

những trò tinh nghịch, có thể gây ra những hiểm họa không ngờ, những khi ta vắng mặt.

Tôi hậm hực:

- Cháu không cần vú em đâu.

- Đúng, nhưng có người quản lý vẫn hơn. Lần nào được thả lỏng một mình, cháu cũng gây chuyện rắc rối. Nhớ chuyện lấy trộm Octa, chuyện đánh cầu và chuyện thắng nhỏ tên Sam không?

- Nhưng đâu phải lỗi của cháu.

- Nhưng những chuyện đó hoàn toàn xảy ra những khi cháu ở một mình. Sao? Ta hỏi Evra về chuyện đi hay thôi đây?

- Để cháu hỏi. Cháu không muốn ông ép buộc cậu ấy

Ông Crepsley đứng dậy, bảo:

- Tùy cháu. Bây giờ ta đến gặp Hibernius (tên riêng của ông Cao). Hãy trở lại đây ngay khi trời tối, chúng ta sẽ khởi hành ngay đêm nay.

Evra ngần ngừ rất lâu. Nó không muốn rời xa các bạn diễn và nhất là ả răn của nó. Tôi bảo:

- Cậu có đi luôn đâu, chỉ một thời gian thôi mà.

- Mình biết.

- Coi như một kỳ nghỉ lễ vậy đó.

- Mình thích lắm, vì chưa được nghỉ lễ bao giờ. Nhưng nếu biết rõ đi đâu thì vẫn hơn.

- Nhiều khi bất ngờ mới khoái chứ. Ông Crepsley ngủ li bì cả ngày. Tụi mình tha hồ đi ngắm cảnh, xem phim, bơi lội... đủ trò.

- Mình chưa bao giờ bơi lội.

Nhìn nó cười toe toét, tôi biết nó đã đồng ý đi cùng tôi và ông Crepsley. Tôi bảo:

- Tớ đi báo cho ông Cao, luôn tiện nhờ ông thu xếp người trông nom con răn.

- Mùa đông như thế này nó cứ ngủ suốt.

- Quá hay! Chúng ta sẽ có một thời gian tuyệt vời.

- Cũng có thể đây là lần cuối cùng mình được đi “nghỉ lễ” với cậu.

Suốt ngày hôm đó tôi cứ loay hoay, hết đóng lại mở hai túi hành lý. Một của tôi, một của ông Crepsley. Ngoài quyển nhật ký nhất định phải mang theo, tôi thay đổi ý liên tục, vì bỏ lại cái gì cũng thấy tiếc.

Chợt nhớ đến con nhện Octa, tôi vội chạy đi tìm Hans Tay-thần, nhờ ông ta săn sóc nó. Ông đồng ý ngay, nhưng với điều kiện là sẽ không cho nó ra khỏi ***g.

Đêm xuống, đã đến giờ lên đường. Ông Crepsley, Evra và tôi chào ông Cao và những người trong đoàn, rồi bước ra khỏi trại.

Tôi hỏi ông Crepsley:

- Công hai đứa cháu, ông phi hành nổi không?

- Ta không định phi hành.
- Vậy phải đi cách nào đây?
- Xe buýt, tàu hỏa.

Thấy tôi trố mắt nhìn, ông cười lớn:

- Có luật nào cấm ma-cà-rồng sử dụng phương tiện công cộng như người bình thường đâu?
- Hình như không.

Tôi cũng cười lớn trả lời, vì cảm thấy vui vui khi nghĩ đến những hành khách khác. Chẳng hiểu họ sẽ phản ứng sao, nếu biết đang ngồi cùng toa với một ma-cà-rồng chính hiệu, một ma-cà-rồng nửa mùa và một cậu bé người rắn.

Ba chúng tôi tiến vào thị trấn để đón chuyến tàu đầu tiên rời ga.

CHƯƠNG BỐN

Tôi cảm thấy khó chịu khi phải sống trong thành phố. Tiếng ồn và đủ thứ mùi làm tôi gần như phát khùng trong mấy ngày đầu: với gi

c quan phát triển mạnh, tôi như bị quay cuồng trong một máy xay đồ ăn. Ban ngày tôi nằm lì trên giường, bịt hai tai bằng gối. Nhưng đến cuối tuần, tôi đã tập làm lơ với những tiếng động chói tai và những mùi vị khó chịu của thành phố.

Cũng may là chúng tôi ở trong một khách sạn gần một quảng trường yên tĩnh. Buổi chiều, khi lượng giao thông giảm, trẻ con trong khu phố tụ tập, đá banh trong công viên. Tôi thêm lẩn, nhưng không dám tham gia. Với sức mạnh siêu việt của mình, tôi lại sẽ làm một vài cầu thủ gãy tay hay què chân.

Sáng sang, tôi và Evra thức dậy sớm, ăn bữa điểm tâm thật linh đình. Ông Crepsley đi suốt đêm và chưa hề cho chúng tôi biết ông đã đi đâu. Điểm tâm xong, chúng tôi lang thang khám phá thành phố. Đây là một thành phố xưa cũ, đầy những điều thú vị. Trở về khách sạn khi chiều tối, phòng khi ông Crepsley cần đến chúng tôi, rồi xem TV hay chơi điện tử. Mười một giờ hơn tôi và Evra mới đi ngủ.

Sau một năm sống trong Gánh Xiếc Quái Dị, bây giờ được sống trở lại như một người bình thường, tôi sướng mê đi. Thức dậy muộn, không phải lo lương thực cho đám Tí-hon, không phải tắt bật chạy việc vặt cho các diễn viên, tôi chỉ ngồi nhâm nhi kẹo bánh trước màn ảnh truyền hình tới tận khuya, sướng còn hơn được... lên thiên đàng.

Evra hí hớn vui mừng ra mặt. Cậu ta chưa từng bao giờ biết đến một cuộc sống như thế này. Evra sống trong gánh xiếc từ khi còn nhỏ: đầu tiên là với một lão chủ độc ác, sau đó mới là ông Cao. Nó mê xiếc- tôi cũng vậy- nhưng nó thú thật là được nghỉ và đi chơi như thế này cũng s

Một đêm, chúng tôi xem liên tục năm chương trình nhạc kịch, Evra bảo:

- Mình không ngờ có nhiều chương trình hay như vậy.

- Ba má mình không cho phép xem liên tục quá nhiều tới khuya đâu. Nhưng tớ biết có những thằng bạn, đêm nào cũng xem TV năm sáu tiếng.

- Mình sẽ chẳng xem nhiều đến thế đâu, nhưng có lẽ mình sẽ mua một máy truyền hình khi trở lại đoàn.

Thỉnh thoảng tôi thắc mắc không biết ông Crepsley đang bận rộn chuyện gì. Là người kín đáo, nhưng chưa bao giờ ông ta bí mật như lần này. Thật ra, tôi cũng không quá bận tâm đến công chuyện của ông ta, vì ông càng hay ra ngoài, chúng tôi càng được thanh thoi.

Mỗi khi chúng tôi ra phố, Evra phải mặc mấy lớp quần áo. Không vì lạnh, dù trời buốt căm căm thật, nhưng vì ngoại hình của nó. Tuy đã quen với những con mắt trợn trừng kinh ngạc của mọi người, nhưng ngụy trang như một người bình thường sẽ dễ dàng đi lại trong thành phố hơn. Nó sẽ không phải ngừng lại dọc đường năm mười phút để cắt nghĩa cho những người tò mò biết nó là ai, là cái gì.

Thân mình, tay chân còn có thể phủ bằng quần áo, găng tay. Gay go nhất là phần mặt. Tuy lớp vảy trên mặt Evra không cứng và nhiều màu sắc như lớp vảy trên thân nó, nhưng trông... vẫn chẳng giống ai. Tôi úp một cái mũ sùm sụp lên đầu Evra để che mái tóc dài màu xanh mạ, đeo cho nó cặp kính hdden to dùng gần kín hết nửa mặt trên, nhưng nửa mặt dưới biết làm sao đây?

Tôi đã thử cuốn băng và phết lên một lớp phấn màu da người. Nhưng sau cùng cũng tìm ra giải pháp quyết định: râu giả. Chúng tôi mua bộ râu trong một cửa hàng đồ chơi ngụy trang. Thật ra ai nhìn cũng biết là của giả, nhưng như thế càng hay.

Vừa lang thang trong thảo cầm viên, Evra vừa rúc rich cười, bảo tôi:

- Chúng ta thành một cặp tương xứng rồi đó. Cậu thì với bộ đồ hải tặc, mình thì như thằng bù nhìn. Mọi người dám tưởng 2 đứa vừa trốn khỏi trại thương điên ra lắm.

- Ở khách sạn họ nghĩ thế thôi. Tớ nghe mấy nhỏ phục vụ bàn tán với nhau, hai đứa mình là bệnh nhân, còn ông Crepsley là bác sĩ tâm thần.

Evra khoái chí cười ha hả:

- Thật sao? Thử tưởng tượng chúng biết sự thật: hai ma-cà-rồng và người rắn nhĩ.

- Nhắm nhò gi. Ông Crepsley bo sộp lắm. Điều đó mới là quan trọng. Một tay phục vụ phàn nàn có lão khách ba trợn cứ cời truồng tổng ngồng, dạo khắp hành lang, tớ nghe gã quản lý khách sạn bảo: "Tiền bạc mua được sự riêng tư". Tiền là trên hết. Khách hang là thượng đế mà.

- Mình có thấy lão khật khùng đó rồi, nhưng tưởng lão ta chỉ loanh quanh trong phòng thôi.

- Không dám đâu. Tớ thấy lão ta biểu diễn như vậy bốn năm ngày nay rồi. Theo lời tay quản lý thì hang năm lão đến khách sạn này chừng vài tuần, cứ tỉnh bơ đi lại, trần truồng như một đứa con nít vậy đó.

- Họ để cho lão yên sao?

- Tiền. Khách hang là thượng đế. Quên à?

- Vậy mà mình cứ tưởng chỉ trong Gánh Xiếc Quái Dị mới lắm chuyện lạ lung, ai ngờ ngoài đời còn lắm kẻ quái đản

Gần tới 25 tháng 12, không khí lễ Giáng sinh càng lúc càng rộn rịp hẳn lên. Cây thông, đèn trang trí rực rỡ khắp đường phố và những cửa hàng vào chiều tối. Các ông già Nô-en bận rộn nhận đơn đặt hàng, đồ chơi chất ngầu nghen từ sàn tới trần.

Tôi cũng ngong ngóng chờ ngày Giáng sinh, vì năm ngoái, Giáng sinh lặng lẽ qua. Lễ hội chẳng là gì đối với những người trong gánh xiếc.

Evra không hiểu vì sao mọi người lại phải rộn rang lên như vậy. Nó bảo:

- Lý do gì mà mọi người đổ cả đồng tiền ra mua sắm, người nọ biếu quà người kia. Toàn những món không ai thật sự cần thiết. Vì sao mọi người như hóa rồ ăn uống tiệc tùng? Bao nhiêu cây thông bị chặt, bao nhiêu gà tây bị giết thịt, để làm gì? Thật vô lí!

Tôi cố nói cho nó hiểu đó là một ngày của sự an lành thánh thiện, một ngày để gia đình cùng nhau sum họp. Nhưng nó chẳng hiểu gì cả, cứ khẳng khẳng: điên rồ, phung phí tiền bạc vô ích.

Còn ông Crepsley chỉ phán gọn một câu: "Một tập quán vớ vẩn của con người". Lão ma-cà-rồng này chẳng thích thú gì hội hè.

Thiếu vắng gia đình trong những ngày Giáng sinh, tôi cảm thấy cô đơn quá. Tôi nhớ cả nhà da diết, nhất là em gái tôi, Annie.

Khách sạn sửa soạn một bữa tiệc lớn chiêu đãi khách trọ. Sẽ có gà tây, bánh Giáng sinh và pháo. Tôi quyết định lôi kéo Evra gia nhập vào tinh thần lễ hội. Tôi tin nó sẽ thay đổi ý kiến, sau khi được hòa mình vào lễ Giáng sinh lần đầu trong đời.

Một buổi chiều lạnh buốt, tôi cuốn quanh cổ một cái khăn choàng (thật ra, với máu ma-cà-rồng, tôi không cần phải mặc ấm, nhưng không muốn bị chú ý vì vẻ khác người). Tôi hỏi Evra:

- Đi mua sắm không?

Nó nhìn ra bầu trời trắng tuyết:

- Mình ớn phải tròng vào cả đồng quần áo nặng chịch quá rồi.

Tôi mừng vì nó không đi, vì tôi muốn làm nó bất ngờ bằng một món quà..

- OK., vậy mình sẽ đi chừng một vài tiếng thôi.

- Cậu về trước khi trời tối chứ?

- Có thể.

- Tốt nhất là về sớm. Biết đâu đúng đêm cậu vắng mặt, ông Crepsley lại có việc cần đến.

- Ha ha, mình liều rồi. Chơi luôn. Cậu muốn mua gì không?

Evra lắc đầu. Vừa huýt sao, tôi vừa bước ra trời tuyết. Tôi rất khoái khung cảnh này. Tuyết làm giảm mùi và tiếng ồn của thành phố rất nhiều.

Ra tới công viên, ngừng lại nhìn cảnh mấy tay nhóc cỡ tôi đang đắp người tuyết, rồi tôi chắc lưỡi, bỏ đi. Tốt nhất là đừng dính dáng tới con người.

Khi đang đứng trước một cửa hàng bách hóa, ngắm nghía hàng hóa bày trong tủ, lưỡng lự không biết nên mua gì cho Evra, một cô bé tiến tới đứng bên tôi. Đó là một cô bé da đen, tóc dài, trạc tuổi tôi, nhưng thấy hơn tôi một chút.

Cô bé lên tiếng chào

- Chào thuyền trưởng.

- Xin lỗi, bạn nói gì?

Cô bé cười, giựt giựt áo choàng tôi:

- Bộ đồ nè. Trông bạn cứ như thuyền trưởng hải tặc vậy. Vào mua hay chỉ xem thôi?

- Chưa biết. Mình định mua một món quà cho cậu bạn, nhưng chưa biết mua gì.

- Cậu ấy bao nhiêu tuổi?

- Lớn hơn mình một chút.

- Mua dầu cạo râu đi.

- Cậu ấy chưa phải cạo râu.

Tôi thầm nhủ: "Và chẳng bao giờ phải cạo. Râu nào mọc nổi qua những chiếc vẩy dày cộp đó". Cô bé lại đề nghị:

- Hay mua đĩa nhạc?

- Cậu ta không thường nghe nhạc. Nhưng biết đâu mình mua tặng, cậu ấy sẽ bắt đầu thích nhạc cũng nên.

- Nhiều tiền lắm đó.

- Bạn thân mà, có đáng gì.

- Vậy vào mua nhé. Tên mình là Debbie.

Cô ta đưa bàn tay không đeo găng. Chúng tôi bắt tay nhau.

- Tên mình là

Cô ta cười nói rất tự nhiên:

- Darren và Debbie. Nghe hay đấy, giống như cặp du đãng Bonnie và Clyde.

- Bạn luôn nói chuyện thoải mái như vậy với người lạ sao?

- Không đâu. Nhưng bạn đâu phải người lạ.

- Hả?

- Mình thấy bạn hoài. Mình sống gần công viên, cách khách sạn của bạn mấy căn thôi. Vì vậy mình mới thấy bạn trong bộ đồ hải tặc, thường đi với một tay ngọ lăm, đeo kính và chòm râu giả.

- Evra đó. Mình chưa thấy bạn bao giờ.

Tôi cố nhớ, nhưng rõ ràng chưa gặp cô ta trong số đám trẻ thường chơi trong công viên bao giờ.

- Mình bị cảm lạnh. Suốt mấy ngày cứ đứng trong cửa sổ nhìn ra, chán chết được.

Debbie hà hơi vào hai bàn tay, rồi thoa mạnh vào nhau. Tôi bảo:

- Lạnh quá, bạn đeo găng tay vào chứ.

Nhìn hai bàn tay trần của tôi, Debbie cười cười:

- Nói người thì hay lắm. Nhưng mình đến đây là để mua găng. Đi mấy cửa hàng rồi mà vẫn chưa tìm được đôi nào giống đôi của mình mới mất.

- Đôi găng của bạn như thế nào?

- Đỏ, có lông thú giả qua cườm tay. Chú mình mới cho mấy tuần trước, nhưng không biết chú mua ở đâu. Mình chưa dám cho ba má biết bị mất món quà ông chú cho.

- Thử tìm trong cửa hàng này chưa?

- Mình vừa tới đây thì gặp bạn.

- Chúng mình cùng vào chứ?

- Tất nhiên. Mình ghét đi mua sắm một mình lắm. Nếu bạn muốn, mình sẽ chọn đĩa nhạc cho.

- OK

Tôi đẩy cửa, tránh sang một bên, nhường lối cho Debbie. Cô bé bỗng phì cười, kêu lên:

- Ôi, Darren! Mọi người chắc tưởng bạn đang tán tỉnh mình đó.

Tôi đỏ mặt, líu lười không tìm ra câu trả lời. Cô ả ngúng nguẩy vào trước, để tôi lẻo đẻo theo sau.

CHƯƠNG NĂM

Họ của Debbie là Hemlock cũng có nghĩa là cây độc cần, vì vậy cô bé ghét cái họ này lắm.

- Thử tưởng tượng xem, tên họ gì lại trùng với một loài cây độc như vậy?

- Hay chứ. Mình rất thích.

- Như vậy chúng tỏ khiếu thẩm mỹ của bạn dở òm.

Gia đình Debbie mới dọn đến thành phố này. Cô bé không có anh chị em. Ông bố thường xuyên bay khắp thế giới vì công việc. Từ khi sinh ra, Debbie theo mẹ thay đổi chỗ ở năm lần rồi.

Cô ta tỏ ra rất quan tâm khi biết tôi cũng luôn luôn phải di chuyển. Tôi không nói gì đến Gánh Xiếc Quái Dị, chỉ bảo phải đi theo cha, vì ông là người bán hàng lưu động.

Debbie bảo:

- Mình chưa bao giờ thấy ông già bạn, chỉ thấy anh trai bạn thôi.

Cô bé lằm Evra là anh trai tôi, nhưng tôi không cải chính.

- Ông già dậy sớm lắm. Ngày nào cũng ra đi từ trước trời sang, trở về nhà đã tối mịt rồi.

- Ông già để hai anh em một mình tại khách sạn à? Còn việc học hành thì sao?

Đánh trống lảng, tôi cầm lên một đôi găng tay hỏi:

- Giống đôi của bạn không?

- Gần giống. Đôi của mình màu tối hơn.

Chúng tôi sang quầy bán đĩa nhạc. Không đem theo nhiều tiền, nên tôi chỉ mua quà cho Evra, không mua gì cho mình.

Loanh quanh thêm mấy cửa hàng vẫn không tìm được đôi găng vừa ý Debbie, chúng tôi lang thang ngắm những nhọn đèn bắt đầu tỏa sáng trên đường phố và những quầy hàng.

Debbie nói:

- Mình yêu nhất thời điểm này của buổi chiều, giống như một thành phố bắt đầu đi ngủ, để một thành phố mới vươn vai thức dậy.

- Một thành phố dà những kẻ sống về đêm.

Vừa nói tôi vừa nghĩ đến ông Crepsley. Debbie chợt lom lom nhìn tôi:

- À này, quê bạn ở đâu? Qua giọng nói của bạn, mình không đoán được bạn người vùng nào.

- Tại mình đi hết nơi này tới nơi khác mà. Đủ nơi đủ chỗ.

- Bạn không muốn nói chứ gì?

- Ông già mình không cho.

- Vì sao?

- Không nói được.

Tôi cười yếu xìu. Nhưng Debbie đã chuyển đề tài:

- Khách sạn bạn ở có khá không? Trông có vẻ ngọt ngào quá hả?

- Không đâu. Ngon lành hơn những nơi trước nhiều. Nhân viên không nạt nộ, nếu bạn chơi đùa trong hành lang. Có cả những khách... kì cục lắm.

Tôi kể cho Debbie nghe về tay khách trọ dạo khắp khách sạn như... người tiền sử. Cô bé rú lên:

- Ghê vậy? Bạn phịa rồi.

- Thật mà. Mình thề.

- Người ta không đá lão ra khỏi khách sạn sao?

- Theo họ, khách hàng là thượng đế. Muốn làm gì thì làm.

Debbie cự

- Thế nào mình cũng phải tới nơi đó một lần.

- Nhưng đừng đến vào ban ngày.

Tôi vội nói, sợ Debbie đến trong lúc ma-cà-rông Crepsley còn ngủ.

Chúng tôi thả bộ trở lại quảng trường. Tuy biết kết bạn với một con người bình thường là điều rất nguy hiểm, nhưng tôi thích được ở bên Debbie. Ngoài Evra, tôi không có người bạn nào cùng lứa tuổi.

Tới trước cửa nhà cô bé, tôi hỏi:

- Bạn sẽ nói sao với ông bà già về đôi găng tay?

- Thú thật chứ biết sao. Vừa nói vừa ho, để ba má tội nghiệp, không la vì cái tội làm mất quà của chú.

Tôi phì cười:

- Tinh quái thật

Debbie cũng cười:

- Mình là một loài rau độc, bạn quên ah? Vào nhà mình một chút không?

Tôi ngó đồng hồ. Giờ này chắc ông Crepsley đã đi khỏi khách sạn rồi. Không muốn Evra tưởng tôi lơ là với nó, tôi bảo Debbie:

- Muộn rồi. Mình phải về thôi.

- Tùy bạn. Ngày mai, nếu rảnh cứ đến chơi. Lúc nào mình cũng ở nhà.

- Không đi học sao?

- nghỉ lễ rồi. Má bảo, chờ tới năm mới đi học luôn cho khỏe.

- Nhưng bạn lại có thể lang thang đi mua găng tay?

- Má đâu biết là mình đi bộ. Mình bảo là đi taxi đến thăm nhỏ bạn. Lúc về mình cũng... đi bằng taxi. Hì hì!

- A ha! Bắt quả tang nói láo nhé. Mình có bằng chứng để tổng tiền bạn rồi đấy.

- Dám không? Mình sử dụng phép thuật của phù thủy biến bạn thành con cóc ngay. Nhớ ghé thăm mình, mới về đây nên mình chưa có nhiều bạn. Ở nhà suốt, nản lắm.

- Nhưng bạn sẽ bảo là gặp mình ở đâu? Trên taxi à?

- Phải đấy, mình quên vụ này...

- Nhất là mình lại... hơi bị xinh trai nữa.

- Quá xinh chứ. Hay để mình đến chỗ bạn, rồi đi xem phim. Mình sẽ nói với má là gặp bạn trong rạp hát.

Tôi nói số phòng, rồi dặn thêm:

- Nhưng khoảng 6 giờ chiều bạn hãy tới là tốt nhất.

Debbie nhịp chân trên bậc cửa, ngập ngừng:

- Nhưng...

- Nhưng sao?

- Cậu không mời mình à?
- Mời?
- Mời mình đi
- Nhưng Debbie mới bảo...
- Khổ quá Darren! Con gái không bao giờ mời con trai.

Tôi ngần tò te:

- Vậy sao?
- Bạn mù tịt hả? Để mình bày cho: Debbie ơi, bạn có muốn cùng mình đi xem phim trong? Nói đi.

- OK. Debbie, bạn có đi xem phim với mình không?
- Để mình suy nghĩ đã.

Nói xong con nhóc mở khóa cửa, rồi biens ngay vào trong nhà.

Con gái khiếp thật!

CHƯƠNG SÁU

Vào phòng, thấy Evra đang xem TV, tôi hỏi:

- Có gì lại không?
- Chẳng có gì.
- Ông Crepsley có "nhớ" tớ không?
- Gần đây ông ấy hành động kỳ lạ lắm. Hình như ông ta cũng chẳng cần quan tâm đến sự vắng mặt của cậu.
- Mình biết. Thậm chí ông ta cũng không thúc giục mình uống "thuỷ ngân đỏ" nữa.
- Nhưng dù không có ông Crepsley, cậu cũng phải uống chứ
- Có thể. Đêm nay mình sẽ lên vào một phòng, xin chút máu của một khách trọ ngủ say.
- Phải hết sức thận trọng, nếu cậu bị bắt là ông Crepsley bị bại lộ liền.
- Hả? Bắt tớ? Đừng có mà mơ. Tớ vù vào, biến ra như bóng ma, làm sao bắt được.

Quả vậy, tôi đã từng làm như thế. Khoảng hai giờ sáng là thời điểm quá dễ dàng với một người có những khả năng đặc biệt như tôi: ghé tai sát cửa, nghe ngóng động tĩnh bên trong. Tôi có thể phân biệt trong phòng có mấy người, ngủ lơ mơ hay ngủ li bì. Khi phát hiện một cánh cửa không khoá, bên trong chỉ một ông với tiếng ngáy như sấm, tôi lên vào và rút đầy một ống tiêm nhỏ. Evra hỏi:

- Mai có chương trình gì đặc biệt không?

Tôi cho nó biết cuộc hẹn với Debbie và hẹn cô bé đi xem phim. Evra hớn hở cười hỏi:

- Cậu có cuộc hẹn hò rồi à?

- Hẹn hò khỉ mồm gì. Tụi này chỉ đi xem phim thôi.

- Chỉ xem phim thôi! Con trai con gái đi xem phim là hẹn hò chứ là gì?

- Ừ thì hẹn hò, nhưng chẳng đi đến đâu hết.

- Tại sao?

- Tớ là một ma-cà-rông nửa mùa, cô bé là một người bình thường.

- Có sao đâu, miễn là cậu đừng cản cổ con bé là ồ

- Ha ha, nhưng năm năm nữa con bé hết là con bé, còn tớ vẫn cứ là một thằng nhóc như thế này, cậu quên điều đó à?

Evra lắc đầu:

- Sao cậu lo xa thế? Ở gần ông Crepsley lâu quá, cậu cũng bị quan nhẩn nhó giống ông ta mất rồi.

Tôi thở dài:

- Có lẽ cậu nói đúng.

- Đúng quá chứ có lẽ gì nữa.

- Tớ sẽ phải làm gì. Trước đây chưa bao giờ tớ hẹn hò với ai.

- Mình cũng vậy. Nhưng mình nghĩ, cậu phải chuyện trò vui vẻ, duyên dáng lên. Phải biết khôi hài, đối xử ân cần như một người bạn tốt... Rồi...

- Rồi sao?

Evra chu môi như sắp hôn ai. Tôi quăng cái gối ngay "mỏ" nó:

- Rất tiếc đã kể chuyện này cho cậu.

Nó nghiêm mặt nói:

- Giỡn tý thôi mà. Nhưng mình dặn nhé: đừng cho ông Crepsley biết. Có thể ông ấy sẽ kéo tụi mình đến một thị trấn khác hay một khách sạn khác ngay.

- Đúng vậy. Mình sẽ không hé môi chuyện Debbie khi có mặt ông ta. Nhưng thời gian này ông Crepsley cũng ít chuyện trò với tụi mình, cứ như ông ta đang sống trong một thế giới khác vậy.

Tôi đâu ngờ - chẳng bao lâu nữa - tôi, Evra và cả Debbie đều dự phần trong cái thế giới đó.

Ngày hôm sau thời gian chậm hơn rùa bò. Ruột gan tôi nóng như lửa đốt. Đã vậy, Evra luôn mồm tính giờ.

- Còn năm tiếng nữa.

- Bốn tiếng.

- Ba tiếng rưỡi.

Rất may tôi không có nhiều quần áo để lựa chọn. Quanh đi quẩn lại chỉ độc nhất bộ đồ hải tặc. Vậy mà cũng mất mấy giờ ngắm vuốt mới xong.

Evra nắc nỏm động viên:

- Yên tâm đi. Trông cậu bảnh tới mình còn phải mê, nói gì Debbie.

Sướng mê, nhưng tôi cũng cười cười quát nó:

- Câm đi, ngốc.

- Thì câm. Nhưng này, cậu có muốn mình biến đi nơi khác, trước khi cô nàng đến không?

- Chi vậy?

- Có thể cậu không muốn có mặt mình.

- Mình muốn giới thiệu hai người với nhau. Cô bé tưởng cậu là anh mình mà...

- Nhưng cậu sẽ cắt nghĩa sao...

- Cắt nghĩa cái gì?

Evra vuốt ve mấy cái vẩy trên cá

- Ngoại hình của mình.

- Ồ...

- Mình có thể làm cô bé sợ. Rất nhiều người đã khiếp đảm khi lại gần mình. Vì vậy tốt nhất là...

- Nghe đây. Cậu là bạn thân nhất của mình, đúng vậy không?

Nó cười ngượng ngập:

- Đúng. Nhưng...

- Không "nhưng" gì hết. Mình rất mến Debbie, nhưng nếu cô ấy không chịu nổi bề ngoài của cậu: đẹp!

- Cảm ơn Dar

Evra thì thầm.

Trời vừa sập tối, ông Crepsley thức dậy. Trông ông ma-cà-rồng hốc hác quá. Tôi dọn đồ ăn cho ông (thịt ba rọi muối, xúc xích, thịt lợn băm). Ông ăn vội vàng rồi ra đi trước khi Debbie tới. Trong lúc ông ngốn ngấu ăn, tôi đã hỏi:

- Ông có khoẻ không?

- Khoẻ

- Trông ông khiếp quá. Gần đây ông có dùng "thuỷ ngân đỏ" không?

- Ta không có thời gian. Có thể đêm nay.

- Cháu đã lấy được một chút của khách trọ. Đủ để cháu khoẻ mấy tuần.

-

Ông lơ đãng nói, gần như không nghe thấy tôi nói gì.

Crepsley vừa ra khỏi phòng, tôi và Evra ngồi trước màn hình chờ TV chờ Debbie. Sau một lúc dài như mấy tiếng, tôi cầu nhàu:

- Cô ả cho mình rơi rồi.

Evra cười lớn:

- Bình tĩnh. Cậu mới chờ chưa được mười phút mà. Còn sớm chán.

Tôi nhìn đồng hồ. Evra nói đúng: còn sớm thật. Tôi bảo:

- Chắc mình làm hỏng chuyện quá. Chưa bao giờ đi chơi với bạn gái, mình sẽ ú ớ đến làm cô bé tưởng mình là thằng dở hơi mất.

- Đừng suy diễn nữa. Cứ bình tĩnh, chẳng có gì phải lo hết.

Đúng lúc đó có tiếng gõ cửa, tôi nhảy vội ra đón Debbie.

CHƯƠNG BẢY

Tôi cứ tưởng Debbie sẽ chưng diện ghê lắm, nhưng cô bé chỉ mặc đơn giản một quần jean, áo len và khoác cái áo choàng rộng thùng thình. Nhìn đôi găng tay màu đỏ trên tay Debbie, tôi hỏi:

- Bạn tìm thấy rồi?

Cô bé nhăn mặt:

- Ngay dưới lò sưởi trong phòng mình. Có điều, trước khi tìm thấy, mình đã thú thật với má vụ đi dạo ngoài trời lạnh rồi. Ông già và anh trai bạn có

- Ông Cre...À, ba mình ra ngoi rồi. Chỉ có anh Evra thôi. Nhưng có một chuyện, mình muốn cho bạn biết trước khi gặp anh ấy.

- Chuyện gì?

- Anh ấy... không giống như những người khác.

Debbie phì cười:

- Trời đất! trên đời này có ai giống hệt ai bao giờ.

- Nhưng, bạn phải biết là...Evra là một...

- Mình không cần biết anh bạn như thế nào. Hãy đưa mình vào giới thiệu với anh ấy đi.

- OK.

Tôi cười cười mà trong lòng phát run. Debbie rất tự tin tiến vào. Sau mấy bước vừa thấy Evra, cô ta đứng lại, kêu lên:

- Wow! Bộ quần áo ngộ quá.

Cậu bé rần đứng khoanh tay, bối rối mỉm cười. Tôi lên tiếng:

- Debbie, đây là anh Evra. Anh ấy là...

Debbie xán lại gần:

- Đây là vậy hả?

Evra ậm ừ gật đầu. Debbie tíu tít:

- Cho mình sờ được không?

Evra đang mặc áo thun ngắn tay. Nó bảo

- Được chứ.

Debbie vuốt cánh tay phải, rồi tay trái của Evra. Cô ta như nín thở:

- Wow! Anh luôn luôn... phủ thứ này sao?

Tôi cắt nghĩa ngay:

- Anh ấy là người rần.

Debbie quay phắt lại tôi, giận dữ:

- Bạn nói gì ghê tởm thế. Dù anh ấy có khác thường cũng không nên đùa giỡn như thế chứ.

- Mình đâu có đùa giỡn...

- Bạn nghĩ sao nếu người ta nói bộ quần áo bạn đang mặc trông loè loẹt, ngô nghê cóc chịu nổi?

Evra nhẹ nhàng nói:

- Darren nói đúng đó. Mình là cậu bé rần.

Debbie trố mắt nhìn nó. Evra tiếp:

- Thật mà, mình có đủ cá tính của loài rần: máu lạnh, lột da và, Debbie không thấy sao, mình có đôi mắt của rần.

Debbie yếu ớt nói:

- Nhưng dù sao, cũng không nên... bị đem so sánh với loài rần.

Evra vui vẻ:

- Nên chứ, nếu người ta thích rần.

Debbie nhìn tôi, ngượng ngịu nói:

- Mình xin lỗi.

- Có gì đâu

Tôi trả lời, mừng thầm: hình như cô bé không có thành kiến gì với bộ da rần của Evra.

Trái lại Debbie mê mẩn hỏi đủ thứ chuyện: Evra ăn gì? Nói chuyện được với rần không? Bao lâu lột da một lần?

Tôi bảo Evra biểu diễn trò ngoáy mũi bằng cái lưỡi dài thông của nó. Debbie hít hà:

- Tuyệt vời, trên cả tuyệt vời. Ước gì mình cũng làm được như thế. Lũ bạn trong trường cứ là phục sát đất.

Sau cùng cũng tới giờ đi xem phim. Tôi bảo Evra:

- Mình sẽ không về trễ lắm đâu.

Nó nháy mắt bảo:

- Yên tâm. Chúc vui vẻ.

Đi bộ một đoạn đường ngắn là tới rạp, nhưng còn lâu mới tới giờ chiếu phim. Mua bắp rang và nước uống xong, chúng tôi vào rạp, ngồi tán chuyện trong thời gian chiếu quảng cáo cho những phim tuần sau.

Debbie bảo:

- Mình thích anh của bạn. Anh ấy hơi có vẻ ngượng nghịu, chắc vì vẻ ngoài quá đặc biệt thôi.

- Đúng vậy. Evra sống không được thoải mái lắm.

- Trong gia đình bạn còn có ai giống rănế không?

- Không, chỉ có mình Evra thôi.

- Má bạn có gì khác thường không?

Tôi nói dối là bố mẹ tôi đã ly dị và chúng tôi sống nửa năm với cha, nửa năm với mẹ. Debbie lại hỏi cha tôi có gì lạ không. Tôi bảo:

- Lạ. Nhưng không giống Evra đâu.

- Bao giờ mình mới gặp được ông?

Tôi lại phải nói dối là thế nào cô ấy cũng được gặp. Debbie mau chóng thân thiện với cậu bé rănế, nhưng khi gặp một ma-cà-rồng, cô ta sẽ phản ứng sao đây?

Bộ phim hôm đó là một hài kịch rẻ tiền. Debbie cười nhiều hơn tôi.

Trên đường về, chúng tôi lại tiếp tục bàn tán về bộ phim mới xem. Qua một con hẻm tối, Debbie nắm chặt tay tôi, như... muốn tôi che chở. Cô bé hỏi nhỏ:

- Bạn không sợ bóng tối à?

Với đôi mắt của ma-cà-rồng, tôi thấy chẳng tối tăm chút nào:

- Không, có gì phải sợ đâu?

Debbie rùng mình:

- Mình biết là kì cục, nhưng vẫn cứ sợ bị ma-cà-rồng hay ma sói tấn công thành linh. Ngốc thật há?

Tôi cười gượng. Nếu cô ta biết...

- Ừa, ngốc thật.

- Móng tay bạn dài quá.

- Xin lỗi.

- Không cần phải khách sáo quá vậy.

Qua khỏi đoạn đường tối, cô bé nhìn tôi lom lom dưới ánh đèn thành phố. Tôi hỏi:

- Bạn nhìn gì mà khiếp thế?

- Bạn có một vẻ gì đó rất khác thường, Darren. Một cái gì đó mà mình không nắm bắt được.

Tôi cố pha trò:

- Chắc vì mình quá đẹp trai, phải không?

- Không. Thật mà, một điều gì đó... thỉnh thoảng mình chợt bắt gặp trong mắt bạn.

- Debbie, bạn làm mình bị bối rối rồi đó.

- Mình vẫn bị ba mắng vì hay suy diễn và phát biểu linh tinh.

Tới cửa nhà Debbie, tôi đứng ngẩn ra, chẳng biết phải làm gì. Debbie hỏi:

- Vào nhà mình không?

- Ba má bạn có nhà không?

- Ồ, yên tâm, ba má mình thoải mái lắm. Mình sẽ bảo bạn là bạn của mình.

- OK.

Debbie mỉm cười, nắm tay tôi dắt vào

Tôi run như đêm lên vào rạp hát, ăn trộm quý bà Octa trong khi ông Crepsley say ngủ vậy.

CHƯƠNG TÁM

Nhưng ba má của Debbie cũng hiền lành và dễ thương như cô ta vậy. Ông bà tên là Jesse và Donna (hai người không cho tôi gọi bằng ông bà Hemlock) và đón tôi rất vui vẻ, thân tình.

Vừa thấy tôi, ông bố lên tiếng ngay:

- Chào cháu. Nhưng cháu là ai nhỉ?

Debbie nói:

- Darren là bạn của Annie. Chúng con vừa gặp nhau trong rạp xi-nê. Con mời bạn ấy về nhà chơi, được không ba má?

- Được, được chứ.

Bà mẹ tiếp:

- Cả nhà sắp ăn cơm. Darren ăn cùng gia đình cô nhé?

- Dạ, nếu không có gì phiền.

- Chẳng phiền phức gì cả. Cháu thích trứng chiên không?

- Món ruột của cháu đấy ạ.

Sau đó tôi kể cho ông bà nghe một chút về tôi. Ông Jesse hỏi:

- Thế còn chuyện học hành?

Tôi lại phả

- Ba cháu là thầy giáo. Ông dạy cho cháu và anh Evra.

Bà Donna bảo tôi:

- Cháu ăn thêm trứng nhé.

- Dạ. Ngon quá. Cô cho gì vào trứng vậy?

- À, một chút gia vị. Cô từng là đầu bếp mà.

Bà mỉm cười, hãnh diện nói. Tôi bảo:

- Phải chi khách sạn cháu có những đầu bếp giỏi như cô. Món ăn ở đó tệ lắm.

Ăn xong, tôi xin phép rửa chén đĩa, nhưng ông chủ nhà nói ngay:

- Đó là việc giảm stress của chú sau một ngày làm việc căng thẳng đó. Không gì hiệu quả hơn là rửa mấy cái đĩa, chùi bóng soong nồi, và hút bụi mấy tấm thảm.

Tôi hỏi Debbie:

- Chú nói giỡn hả?

- Không. Ba mình nói thật đó. Ba má, con đưa Darren lên phòng được không?

- Nhưng mau mau xuống. Đừng quên chúng ta còn hai chương cuối của Ba Người Lính Ngự Lâm nữa đấy.

Debbie nhăn nhó:

- Ôi lại “một người vì mọi người, mọi người vì một người”. Con thấy có hay ho gì đâu.

Tôi

- Bạn không thích Ba Người Lính Ngự Lâm sao?

- Bạn thích à?

- Thích. Mình xem phim đó ít nhất 8 lần rồi.

- Nhưng bạn đọc sách chưa?

- Mình đọc truyện tranh một lần rồi.

Debbie khinh khỉnh nhìn tôi làm ba má cô phát phì cười. Cô bé rên rầm:

- Mình không nói đến phim hay truyện tranh, ông tướng ạ. Đây là nhưng quyển sách dày cộm được kê bằng... VĂN HỌC CỔ ĐIỂN. Đọc ớn tới cổ luôn.

Phòng của Debbie trên lầu ba. Một gian phòng lớn gần như trống trơn, với một tủ áo chìm trong tường và chẳng thấy hình ảnh trang trí nào.

Thấy tôi nhìn quanh, Debbie hỏi:

- Mình ghét cái gì có vẻ lộn xộn lắm.

Nói góc phòng có một cây Giáng sinh nhân tạo giống như cây dưới phòng khách. Tôi nhận thấy những phòng tôi mới đi qua cũng đều có cây Giáng sinh. Tôi hỏi Debbie:

- Sao nhiều cây quá vậy?

- Ba mình đó. Ông mê cây Giáng sinh lắm. Phòng nào cũng có một cây. Những hộp nhỏ dưới gốc là hộp trang trí. Buổi tối ngày lễ, cả nhà cùng mở và treo lên cây. Đêm sẽ qua đi rất dễ thương và mọi người đều mệt nhoài, đặt đầu lên gối là ngủ được ngay.

- Thích thật

Tôi nói nhỏ, nhớ lại những đêm cùng gia đình bên cây thông trong đêm Giáng sinh.

Debbie lặng lẽ quan sát tôi rồi nói:

- Bạn có thể đến nhà mình đêm Giáng sinh, cả ba và anh bạn nữa. Giúp nhà mình cùng trang trí cây cho vui.

- Bạn nói thật?

- Thật. Mình sẽ xin phép ba má, nhưng mình tin ba má cũng sẽ đồng ý ngay. Trước kia gia đình mình cũng thường có bạn bè đến dự lễ chung, càng vui chứ có sao đâu.

Thấy tôi bối rối, Debbie bảo:

- Mình xuống nhà hỏi ba má nhé?

- Mình không chắc còn ở đây tới Giáng sinh. Ông Cre..., à ba mình phải đi bất kỳ lúc nào, khi công việc đòi hỏi.

- Vậy nếu bạn còn ở đây, mình mời cả ba cha con bạn. Nếu bạn phải đi thì... đành thôi. À, có mua đầu máy nghe nhạc cho Evra không?

- Có. Cả mấy CD nữa.

- Bạn mua gì cho ông già?

Hình như ông Crepsley chẳng thèm quan tâm gì tới quà cáp. Không biết một ma-cà-rồng quan tâm tới điều gì? Tôi tủm tỉm cười bảo Debbie:

- Mình sẽ mua cho ông một cái đèn tắm nắng.

- Hả?

- Vì ba mình làm việc suốt trong nhà, ít được ra nắng, nên da ông xanh xao lắm

Debbie đứng dậy hỏi:

- Nào, bây giờ chúng ta hôn chia tay chứ?

Tôi tưởng mình sắp lăn đùng ra, chết ngất:

- Mình.... Mình...

- Thôi, quên đi. Mình đưa bạn ra.

Chúng tôi hấp tấp xuống cầu thang. Tôi muốn đượcchaof ba má Debbie, nhưng cô ta kéo tôi thẳng ra cửa. Tuy nhiên, tôi vẫn phải trở vào để lấy áo choàng.

Vừa lúng túng xỏ tay vào áo, tôi vừa lắp bắp:

- Mai mình trở lại được không?
- Nếu bạn muốn.
- Debbie, mình không hôn bạn là vì mình...
- Sợ?

Tôi tiu nghỉu thú nhận:

- Đúng.

Cô bé cười lớn:

- OK. Ngày mai bạn cứ tới chơi. Nhưng nhớ phải can đảm lên một tí. OK?

Cánh cửa khép ngay lại.

Con gái khiếp thật!

CHƯƠNG CHÍN

Tôi cứ đứng ì trên bậc thềm, cảm thấy mình ngu ơ là ngu. Chẳng muốn trở về khách sạn chút nào, vì không muốn Evra nhìn tôi như 1 thằng ngố, tôi lang thang quanh quảng trường để trời đêm lạnh lẽo làm cho cái đầu bã đậu của mình tỉnh táo lại.

Không thể tới ngày mai mới gặp Debbie, tôi đến trước cửa nhà cô bé, nhìn quanh. Biết chắc không ai có thể phát hiện ra tôi, tôi cởi giày rùi ắt đầu leo lên theo đường ống máng. cửa sổ phòng debbie có cửa sổ khoảng chừng 4m, vì vậy lên tới ngang tầm, tôi móc móng tay vào tường gạch, mon men tới cửa sổ như 1 con thạch sùng

thả người lủng lẳng dưới cửa sổ, tôi chờ Debbie xuất hiện .

Chừng 20 phút sau , đèn trong phòng bật sáng. tôi gõ nhẹ rồi gõ mạnh lên kính cửa. Tiếng bước chân lại gần .

debbie mở hé màn cửa, bối rối nhìn ra ngoài. Mấy giây sau cô bé nhìn xuống và phát hiện ra tôi.

Tôi mở miệng, uống hai môi rõ ràng để bên trong cô ta hiểu : "Mở cửa ra"

Debbie gật đầu , quỳ xuống đẩy khung cửa kính lên :

- Bạn làm gì vậy ? Đag nắm tay vào cái gì thế ?
- Mình bay bênh bồng trong không khí .
- Điên. Ngã xuống là chết
- Yên tâm. Mình là nhà vô địch leo núi mà .
- Bạn chết cóng mất thôi. Giày đâu rồi? Vào trong này lẹ lên ...

- Mình không muốn vào , mình chỉ leo lên đểdebbie, lời đề nghị vẫn còn giá trị chứ?

- Đề nghị gì

- Một nụ hôn

debbie mỉm cười, mắt chớp lia lịa :

- Bạn khùng thật rồi .

- Điên tỉ độ thì đúng hơn

- Tất cả trở ngại hiểm nay chỉ vì lời đề nghị đó thôi sao?

Tôi gật . Debbie nhỏ nhẹ:

- Sao không vào bằng cửa chính cho đỡ.... khổ. Nhưng mình nghĩ bạn rất xứng đáng để..., nhưng lẹ lên.Đồng ý?

- Đồng ý.

Debbiecúi đầu ra ngoài cửa sổ, tôi vươn lên, chạm nhẹ môi vào nhau. Có thể thôi mà tim tôi đập hơn trống trận.

Cô bé tím tím hỏi:

- Muốn thưởng không?

- Cóoooo.....

Tôi run cầm cập. Không vì lạnh đâu.Tôi thề với bạn. -Dây. Dây nữa

debbie nhẹ nhàng hôn hai má tôi. Tôi suýt tuột tay khỏi bờ tường. Hình ảnh tôi phản chiếu trên kính cửa trông ngổ ơ là ngổ!

Cô bé vẫy tay n

- Mai gặp lại, Romeo

- Mai gặp lại,Juliette.

Tấm màn buông xuống, cửa sổ khép lại, tôi từ từ tụt tới đất.Trón đường về ô-tô lằng lằng như bay, vàgần tới khách sạn tôi mới nhớ tới đôi giày. Vội chạy ngược lại , tìm giày, rũ tuyết. ngồi xuống xỏ giày, lòng vẫn lằng lằng ...

Evra chăm chú vào màn hình đến nỗi không nhận ra tôi bước vào phòng. Tôi nói lớn 2 lần " mình về rồi ", nó vẫn không thèm ngước lên, chỉ vẫy tay như bảo tôi im lặng. Bực mình tôi gắt:

- Cậu làm sao vậy? Tưởng câu nóng lòng mong mình về để biết mọi chuyện. Được lần sau thì...

- cậu xem tin tức hôm nay chưa ?

- Người ta không chiếu thời sự trong rạp chiếu phim từ lâu rồi công tử Evra Von ạ.Nào, bây giờ cậu có muốn câu chuyện của mình hay không.

- Cậu xem cái này đi đã.

- Xem gì?

Vừa hỏi tôi vừa vòng ra sau Evra, liếc nhìn màn hình đang phát phim thời sự, tôi phì cười

- Tường gì thôi tắt đi. Nghe chuyện tình yêu này-daren!

Giọng nó thật khác thường, đầy lo lắng: Cậu phải xem tin này

Nó nói chậm rãi, nghiêm túc. Tôi biết nó không đùa

Trên màn hình là ảnh bên ngoài 1 ngôi nhà cao tầng, rồi ống kính di chuyển trong, những bức tường quay cận cảnh. Một phóng viên tiếp tục nói về sự việc đang xảy ra.

Tôi hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Đây là nơi người ta phát hiện ra những cái xác

- Xác nào?

- Nhìn kia

hình ảnh tôi tìm trong ngôi nhà và hàng chữ trên màn hình cho biết đây là những hình ảnh được ghi sáng nay. Nhiều bác sĩ và cảnh sát đẩy những băng-ca di động. Trên mỗi băng ca di động đều có 1 bao xác người

Tôi hỏi Evra:

- Phải bao đựng xác không?

- Xác đó. Sáu rồi, Cảnh sát vẫn đang lục soát

Tôi thắc mắc - Những vụ này có dính dáng gì tới mình đâu

Nó mở lớn âm thanh báo

- Nghe đi

Cô phóng viên đang nhìn thẳng máy wa cho biết nhờ đám trẻ thách đồ nahu vào ngôi nhà bỏ hoang nên cảnh sát mới phát hiện ra những cái xác này. Một phát thanh viên hỏi về thân nhân của những người chết. Cô phóng viên lắc đầu

- cảnh sát chưa cho biết tên, còn chờ thân nhân của họ đến sát nhân

phát thanh viên hỏi

- chị đã biết nguyên nhân của những cái chết này chưa.

- Chưa cảnh sát chưa tiết lộ tí tấc gì. chúng tôi chỉ biết được cho đến lúc này đã tìm ra sáu xác. Nhưng chúng tôi chưa biết nạn nhân là nam hay nữ. Có vẻ như đây là nạn nhân của 1 kẻ giết người hàng loạt hoặc của 1 vụ giết người tế thần. hai xác sau cùng chúng tôi chưa biết sao, nhưng 4 xác trước đều có những vết thương kỳ dị và cùng 1 tình trạng như nhau

- Chị có thể nói rõ hơn?

- Bốn nạn nhân đó đều bị thắt cổ. Ngoài ra các xác - tôi phải nhấn mạnh đây chỉ là 1 phỏng đoán - các xác chết dường như bị uống đến cạn kiệt máu. nhưng ngay lúc này chưa ai biết rõ chuyên gì đã xảy ra ngoài cảnh sát. Và tất nhiênkẻ sát nhân

Evra tắt âm thanh, chỉ để phần hình nó thì thầm -Thấy gì không

-Ồ!Không thể ...

Tôi nghệt thở nghĩ đến ông crepsley.Đêm nào ôngta cũng lẫn lút đi suốt đêm trong thành phố không biết vì lý do gì Tiếng nói của cô phóng viên vang vang trong đầu tôi;"Uống tới cạn kiệt máu"!

- Ông Crepsley!

Tôi lăm bắm mắt nhìn trừng trừng vào những hình ảnh không âm thanh không thể thốt lên 1 lời nào nữa.

CHƯƠNG MƯỜI

Tức giận nện bước quanh phòng, hai tay nắm chặt, tôi nói như sắp hoá điên:

- Mình sẽ giết lão ta. Mình đợi khi có cơ hội là đâm cây gậy xuyên qua tim lão. Mình sẽ chặt đầu lão quăng vào lửa

- Hừ, bao giờ cậu mới có cơ hội đó? Rồi chắc cậu còn moi óc ông ta để nhồi tởm vào nữa chứ

Tôi hét toáng lên:

- Đến nước này mà cậu còn giỡn được à?

Evra ngập ngừng nói:

- Lỡ không phải ông ta thì sao?

- Thôi đi, không phải lão thì là ai?

- Mình không biết

- Hút đến cạn kiệt máu! Ghê tởm quá!

- Đó chỉ là phỏng đoán của các phòng viên. Chính họ cũng chưa chắc chắn mà.

Tôi tức đến nghẹn thở:

- Vậy thì cứ ngồi chờ cho đến khi lão ta giết thêm năm sáu mạng nữa sao?

Evra thở dài:

- Không biết chúng ta phải làm gì, nhưng mình nghĩ, chúng ta phải có bằng chứng trước khi kết tội ông ta. Chặt đầu một con người là kết thúc cuộc đời người đó. Nếu sau này mới khám phá ra người ta vô tội, làm cách nào sửa chữa đây? Không thể gắn lại cái đầu lên cổ ông ta mà nói:"Xin lỗi. Chỉ là một sai lầm. Đừng buồn nhé".

Nó nói đúng. Chưa có bằng cứ gì thì không thể giết ông Crepsley. Nhưng tôi tin chắc là chính ông ta. Đêm nào cũng âm thầm đi, lặng lẽ về, không hề hé môi cho ai biết ông ta đã đi đâu, làm gì. Cộng tất cả những hành tung lạ lùng đó, chẳng là đi ết người hút máu thì là đi đâu?

Evra lại nói:

- Coi như ông Crepsley là thủ phạm đi. Nhưng vì sao ông ta làm chuyện này? Đó không phải là tính cách của ông. Mình biết ông ta lâu hơn cậu nhiều, chưa bao giờ mình nghe nói hay nhìn thấy ông ta làm những điều như thế. Ông Crepsley không phải là một kẻ giết người.

- Ông ta đã từng giết người khi còn là một tướng quân

Rồi tôi kể cho Evra nghe những gì ông Gavner Purl đã nói. Nó đồng ý.

- Đúng. Ông ấy giết những ma-cà-rồng độc ác, những kẻ đáng tội chết. Điều mình muốn nói là, nếu quả thật ông ta giết sáu mạng kia, có thể vì đó là sáu kẻ cần phải giết. Họ cũng là ma-cà-rồng.

- Nhưng ông ta đã từ chức tướng quân từ nhiều năm trước rồi.

- Có thể ông Gavner Purl thuyết phục ông Crepsley trở lại. Chúng mình không biết nhiều về những tướng quân ma-cà-rồng và công việc của họ, nhưng rất có thể đó là lý do ông Crepsley đã tới đây.

Hơi có lý, nhưng tôi vẫn không tin:

- Sáu ma-cà-rồng độc ác lang thang trong một thành phố? Chuyện khó tin!

- Làm sao biết được? Cậu biết hành tung của ma-cà-rồng xấu thế nào à? Mình cũng không biết. Có thể chúng lập băng đảng thì sao nào?

- Và chỉ một mình Crepsley dẹp sạch bọn chúng? Sáu người bình thường còn nghe được, nhưng sáu ma-cà-rồng, xin lỗi, sức mạnh ông ta hạ

- Ai bảo ông ta chỉ có một mình? Có thể còn có cả Gavner Purl, hay... còn nhiều tướng quân khác nữa.

- Lý lẽ thứ hai của cậu hơi bị yếu đấy.

- Mình biết, nhưng điều đó không có nghĩa là mình sai. Darren, chúng ta không thể giết ông Crepsley một cách hồ đồ mà phải đợi. Nghĩ kỹ xem mình nói đúng hay sai.

Tôi ráng bình tĩnh suy nghĩ rồi thở dài bảo Evra:

- Ok. Ông ta vô tội cho đến khi đủ bằng chứng minh. Nhưng bây giờ chúng ta phải làm gì? Cứ ngồi đây, làm như không biết gì đã xảy ra? Báo cảnh sát? Hay hỏi thẳng Crepsley.

Evra ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Nếu ở trong đoàn, những chuyện như thế này, chúng ta chỉ việc báo với ông Cao là xong hết.

- Nhưng lúc này chúng ta không ở trong Gánh Xiếc Quái Dị.

- Vì vậy chúng ta mới phải tự tính toán. Hay là, chúng ta theo dõi mỗi khi ông ta ra khỏi khách sạn, để biết ông ta đi đâu, làm gì. Nếu khám phá ra chính ông ta là thủ phạm và sáu nạn nhân là những người bình thường thì chúng ta sẽ hạ thủ ngay.

- Cậu sẽ giết?

- Chưa bao giờ mình chém giết ai. Chỉ nghĩ đến chuyện đó mình đã gớm ghiếc rồi. Nhưng nếu ông giết người không lý do chính đáng, mình sẽ giúp cậu hạ ông ta. Nếu có người khác giúp

cậu việc này thì vẫn tốt hơn, nhưng ở đây có còn ai nữa đâu.

Nhìn vẻ mặt vừa buồn rầu vừa nghiêm nghị của nó, tôi biết có thể tin cậy nó việc này. Evra nói thêm:

- Nhưng phải biết chắc, chỉ một thoáng còn nghi ngờ, chúng ta không hành động.

- OK.

- Mình nói thật đó. Nếu mình thấy ông Crepsley vô tội, mà cậu ra tay, mình sẽ làm mọi cách để ngăn cậu. Kể cả nếu phải...

Nó bỏ lửng lời đe dọa. Tôi nói:

- Đừng lo. Mình cũng chẳng mong gì chuyện đó xảy ra đâu. Mình đã quen sống cùng ông Crepsley. Nếu phải ra tay, mình cũng rất khổ tâm.

Tôi nói thật lòng. Chỉ mong sao những nghi ngờ của chúng tôi là không đúng sự thật. Nhưng tôi có cảm giác kỳ lạ là những nghi ngờ đều đúng. Evra bảo:

- Mình hy vọng chúng mình nghi oan cho ông ta. Vì nói thì dễ, làm không dễ chút nào đâu. Ông Crepsley không phải loại người nằm ỉ ra đó, không phản ứng gì khi bị tấn công.

- Chuyện đó sẽ tính sau. Ngay lúc này, cậu chỉnh âm thanh lớn lên đi. Nếu chúng ta may mắn, cảnh sát giải quyết xong vụ việc và phát hiện kẻ sát nhân là một thằng cha tâm thần, gã xem quá nhiều phim quỷ nhập tràng thì mọi chuyện đều êm đẹp.

Suốt đêm, chúng tôi ngồi im thin thít bên nhau, xem tin tức thời sự và chờ đợi ma-cà-rồng Crepsley - kẻ sát nhân? - trở về.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Theo dõi ông Crepsley chẳng dễ chút nào. Đêm đầu tiên, chỉ sau vài phút chúng tôi đã mất dấu ông ta: Crepsley nhảy vọt lên ống khói, khi chúng tôi lên tới nóc nhà, ông ta đã mất hút. Lang thang khắp thành phố suốt đêm, chúng tôi không tìm ra tăm tích ông ta.

Rút kinh nghiệm, hôm sau, trong khi Crepsley đang ngủ, tôi chạy đi mua hai điện thoại di động.

Đêm đó, ông Crepsley vừa nhảy lên nóc nhà, tôi bám theo. Evra không nhanh nhẹn bằng tôi, nên nó thủ dưới đất. Phần tôi, theo dõi và thông tin qua điện thoại cho nó.

Rất may là ông ta không hề biết tôi theo dõi và ông không đi nhanh. Nhưng chỉ theo được chừng mấy tiếng, khi ông ta nhảy xuống một khu phố với rất nhiều chỗ rẽ vào những con đường nhỏ, qua mấy ngã rẽ, tôi lại bị mất hút ông.

Những đêm sau đó, có khi tôi bị mất dấu ông sau vài giờ, có khi tôi bám theo ông được tới sáng.

Suốt thời gian đó, tôi thấy dường như ông không làm gì đặc biệt. Có những khi ông ta ngừng

lại một nơi rất lâu, phía trên những đám đông, lặng lẽ quan sát (Để tìm con mồi mới?). Lúc khác, ông chạy vù vù không ngừng nghỉ. Lộ trình rất bất chợt: Hai ba đêm vẫn trên một tuyến đường, có đêm lại trên một tuyến hoàn toàn mới. Không thể đoán được là ông ta định đi đâu.

Sau mỗi đêm Evra mệt nhoài khi trở về khách sạn – tôi quên là nó không được khoẻ như tôi. Tôi bảo nó nghỉ mấy đêm, nhưng Evra nhất quyết đi theo. Có lẽ nó sợ, vắng mặt nó tôi sẽ giết ông Crepsley.

Sau sáu xác được phát hiện, người ta không tìm thấy xác nào mới nữa. Cơ quan điều tra đã xác nhận tất cả nạn nhân – Hai nam bốn nữ- đều bị rút kiệt máu và đều là những người bình thường ở rải rác trong thành phố. Họ còn rất trẻ, người lớn nhất mới hai mươi bảy tuổi. Evra thất vọng ra mặt khi nghe các nạn nhân là người bình thường. Nó hỏi:

- Liệu các bác s có phân biệt được người thường và ma-cà-rồng không?

- Tất nhiên.

- Bằng cách nào.

- Máu khác nhau.

- Nhưng những xác này đâu còn máu nữa.

- Tế bào ma-cà-rồng cũng không giống người. Nguyên tử hoạt động một cách kỳ lạ trong ma-cà-rồng, vì vậy người ta không thể quay phim, chụp hình họ được. Rồi còn móng tay và những cái răng cứng rắn khác thường nữa.

Trong thời gian bị chúng tôi theo dõi, ông Crepsley không giết ai. Hay ông ta đang chờ cho những ồn ào này lắng xuống rồi mới tiếp tục ra tay?

Hoặc có thể, biết bị chúng tôi theo dõi, ông ta chỉ hành động khi nào cắt đuôi được tôi và Evra. Ông Crepsley có rất nhiều mảnh khoé. Dù tôi đã cố gắng không để sót bất kì một cử chỉ nào của ông ta.

Tuy phải ngủ bù gần như suốt ngày, để lấy sức thức đêm, nhưng tôi vẫn thức dậy trước lúc mặt trời lặn mấy giờ để chơi với Debbie. Tôi rất sung sướng khi được ở bên cô bé. Chúng tôi ngồi trong phòng cô nghe nhạc và tán gẫu. Thỉnh thoảng chúng tôi đi dạo hay mua sắm.

Tôi quyết định không để ông Crepsley huỷ hoại tình bạn của hai chúng tôi. Biết nên về sớm, để không lỡ việc theo dõi cùng Evra – vì tôi vẫn nhớ tôi là ai - những tôi không thể cắt giảm những giờ phút bên nhau.

Một chiều thứ bảy, vừa trong rạp chiếu phim ra, Debbie hỏi tôi:

- Sao lúc này bạn không đến vào buổi tối

Tôi làm bộ rùng mình:

- Sợ ma

- Xạo

Debbie nhéo tay tôi, cười nói. Tôi phịa:

- Ông già không thích mình ra ngoài buổi tối. Ông cảm thấy áy náy vì đi suốt cả ngày, nên buổi tối muốn ba cha con quây quần chuyện trò bên nhau.

- Chắc ông không quan tâm nếu thỉnh thoảng bạn mới đi đâu. Như những ngày đầu bạn mới gặp mình đó.

- Mình phải chuồn ra đó. Ông nổi giận đùng đùng khi biết chuyện. Bắt mình “cắm trại” cả tuần. Vì vậy mình chưa cho bạn gặp ông. Ba mình vẫn chưa hết giận.

- Coi bộ ông già bạn khó dữ há?

- Khó trời thần luôn. Nhưng mình là con mà, biết sao.

Tôi cảm thấy hơi ngượng vì phải nói dối Debbie, nhưng vẫn còn hơn là phải nói ra sự thật. Tôi tủm tỉm cười, tưởng tượng khi tiết lộ: “Lão già tôi gọi là cha là một ma-cà-rồng. Lão không phải là cha tôi. Ôi! Lão còn là chính lễ, tôi tin đã giết sáu mạng người”.

- Bạn cười gì vậy.

- Đâu có.

Đúng là một đời sống hai mặt lạ lùng: ban ngày là một đứa con trai bình thường, ban đêm là một ma-cà-rồng theo dõi một ma-cà-rồng khác. Nhưng tôi cũng cảm thấy thú vị. Nếu là hơn một năm trước, tôi đã lo lắng, trăn trở cả đêm mất ngủ, rồi mặt mày ủ rũ như đám ma. Nếu tôi là tôi của thời gi đó, lo chuyện gì chỉ chăm chăm vào một chuyện, thì chắc tôi đã chấm dứt hẹn hò với Debbie rồi.

Bây giờ thì không. Kinh nghiệm sống cùng ông Crepsley và Gánh Xiếc Quái dị làm tôi thay đổi. Tôi có đủ khả năng thủ diễn một lúc hai vai. Thật lòng, tôi khoái sự chuyển vai này: theo dõi Crepsley ban đêm làm tôi thấy mình đã lớn và quan trọng – Darren Shan, người bảo vệ cho thành phố được yên giấc. Bên Debbie những buổi chiều, cho tôi cảm giác lại là đứa con trai bình thường của loài người. Hai thế giới của tôi đều tuyệt vời!

Nhưng điều đó kết thúc khi ông Crepsley xông vào nạn nhân kế tiếp: một người đàn ông to béo.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Lúc đầu tôi không nhận ra là ông Crepsley đang theo dõi ai. Ông ta lượn lờ trên những khu phố sầm uất hàng giờ, quan sát những người đi mua sắm. Rồi thành linh ông bám vào tường một tòa nhà, leo thoăn thoắt lên mái.

Tôi bấm điện thoại cho Evra. Nó không bao giờ gọi cho tôi vì sợ ông ta phát hiện. Tôi thì thầm:

- Ông ấy di chuyển lại rồi đó.

- Tốt. Ông ấy ngừng lại một chỗ mình khổ lắm. Đúng như trời trồng dưới này, lạnh chết luôn.

- Đi ăn chút gì, nghỉ ngơi mấy phút đi. Ông ấy đi chậm l

- OK. Có muốn mình đem cho cậu món gì không? Cà phê, dồi nướng?

- Thôi. Cám ơn. Giữ liên lạc nhé.

Tôi lần bước theo lão ma-cà-rồng.

Không thể ăn gì khi theo dõi Crepsley. Mũi ông ta rất thính. Tôi phải đem theo nước lã và mẩu bánh mì khô – những món không bốc mùi thơm.

Mấy phút sau, tôi càng lấy làm lạ: những đêm trước ông ta không có phương hướng gì, nhưng đêm nay rõ ràng ông ta có mục đích.

Dù biết là rất nguy hiểm, nếu bị phát hiện, nhưng tôi vẫn phải tiến gần, mới biết được ông ta muốn làm gì.

Ông Crepsley đang nghiêng đầu khỏi mái nhà, chăm chú nhìn xuống con đường phía dưới. Tôi nhìn theo xuống quang cảnh tấp nập, rực rỡ ánh đèn, nhưng không biết ông ta đang tìm kiếm ai. Chỉ khi ánh mắt ông ta ngừng lại trên một đèn đường, tôi mới nhận ra một người đàn ông to béo đang lom khom cột lại giày giầy.

Thì ra vậy! Crepsley đang theo dõi người đàn ông này. Đúng như tôi nghĩ, khi người đàn ông đó vừa đứng dậy đi tiếp, Crepsley chuyển động ngay.

Lùi lại mấy bước, tôi liên lạc với Evra. Nó hỏi:

- Sao rồi?

Tôi nghe tiếng nó đang nhai nhóp nhép và tiếng ồn ào quanh nó. Tôi nói gọn:

- Hành động.

- Trời ờ

Hình như nó chạy ra một nơi yên tĩnh hơn để hỏi:

- Chắc không?

- Chắc. Con mồi đã xuất hiện.

- OK. Cho tớ biết địa điểm của cậu đi.

Kèm theo là tiếng nó thở dài. Tôi không trách nó, vì chính tôi cũng đang rầu thối ruột. Cho nó biết tên phố xong tôi dặn thêm:

- Đừng hấp tấp. Họ đi chậm lắm. Giữ khoảng cách chừng mấy con đường. Đừng để ông ta thấy cậu.

- Rồi.

Tôi khóa máy, len lén nhìn theo ông Crepsley. Ông ta theo người đàn ông to béo cho đến khi người đó biến vào một ngôi nhà rất lớn. Chờ chừng nửa tiếng rồi ông Crepsley mới từ từ rảo quanh ngôi nhà, quan sát từng cửa ra vào và cửa sổ. Tôi giữ khoảng cách vừa đủ để nếu ông ta vào nhà, tôi sẽ theo ngay.

Nhưng khônh, quan sát xong, ông Crepsley ngồi nghỉ trên một mái nhà gần đó, nơi rất thuận lợi để thấ rõ từng lối ra vào của ngôi nhà kia. Tôi báo cho Evra. Nó hỏi:

- Ông ta chỉ ngồi đó thôi sao?

- Ngồi và theo dõi.

- Đó là ngôi nhà gì vậy?

Tôi đã đọc những dòng chữ ghi trên tường và mùi tanh tươi của máu loài vật có thể cho tôi biết nơi này là đâu. Tôi bảo:

- Một lò giết mổ

Im lặng một lúc nó mới nói:

- Hay ông ta chỉ đến vì máu heo bò?

- Không. Nếu thế thì ông ta đã vào rồi. Không phải súc vật đâu, ông ta đến đây vì máu người.

- Hay ông ấy chờ đến khi lò đóng cửa?

- Làm gì có chuyện đó. Lò sát sinh mở cửa suốt đêm.

- Đừng di chuyển trước khi mình đến nhé.

- Dù cậu đến kịp hay không, mình di chuyển, khi Crepsley di chuyển...

Nó tắt máy trước khi tôi nói hết câu.

Mấy phút sau Evra tới chỗ tôi, hơi thở nó nồng nặc mùi hành và mù tạt. Tôi lèm bèm:

- Từ nay cậu chỉ nên ăn bánh mì khô thôi.

- Hay mình chuồn, sợ ông ta ngủi thấy...

- Không sao. Ông ấy ở sát bên lò mổ, mùi máu đánh bật các mùi khác rồi.

- Crepsley đâu?

Nó phải nheo mắt, nhìn theo hướng tôi chỉ một lúc mới nhận ra bóng ông Crepsley. Tôi bảo:

- Chúng ta phải vô cùng thận trọng. Một tiếng động nhỏ là ông ta phát hiện ra ngay.

Nó rùng mình. Chẳng biết vì lạnh hay sợ bị ma-cà-rồng tấn công. Chúng tôi phải thở vào hai bàn tay úp ngang miệng. Nếu có tuyết, hơi thở có thể lẫn vào màu trắng, đêm nay trời lạnh, nhưng lại rất trong, hơi thở bốc lên như khói.

Chúng tôi ngồi đó tới ba giờ sáng. Nghe tiếng răng Evra va vào nhau, tôi vừa định bảo nó đi về, thì người đàn ông to béo xuất hiện bên lò mổ. Lập tức ông Crepsley bám theo.

Quá muộn để trốn khỏi mắt ông ta, tôi chỉ còn biết thì thầm với Evra:

- Im lặng. Nín thở đi.

Tiến về hướng chúng tôi, với những bước chân trần vững vàng trên mái nhà đóng băng, ông Crepsley chắc chắn đã phát hiện ra chúng tôi, nhưng đôi mắt vẫn chăm chú về người đàn ông kia. Qua khỏi chỗ chúng tôi chẳng năm mét – bóng ông ta lướt qua hai đứa như một bóng ma – rồi ông Crepsley... biến mất.

Evra run rẩy nói:

- Mình tưởng vỡ tim.

Tôi nghe tiếng đập thành thịch quen thuộc trong lồng ngực cậu bé rần (chậm hơn nhịp tim của người bình thường) mỉm cười bảo nó:

- Ổn rồi. Cậu xuống đường đi.

- Ông ấy không đi nhanh. Chúng mình thử đuổi theo xem sao.

- Không thể đoán được khi nào ông ta tăng tốc, nếu người kia lên taxi hay vào thang máy. Tốt nhất là chúng ta tách ra, như vậy, nếu đứa này bị bắt còn có đứa kia.

Evra tuột theo lối cứu hỏa xuống đường. Tôi bắt đầu lần theo dấu ma-cà-rông và người đàn ông to béo.

Người đàn ông to béo đang thung thủng đi ngược lại con đường tôi đã thấy hắn ta cúi xuống buộc giày giày, qua một con đường vắng vẻ, rồi bước vào một khu nhà.

Hắn sống trong căn hộ trên tầng sáu. Ông Crepsley bước vào một thang máy. Tôi vừa chạy lên cầu thang vừa ngoái nhìn lên cuối hành lang.

Tưởng ông Crepsley sẽ mở khóa cửa và tiến vào phòng (mở bất kì loại khóa nào là chỉ chuyện nhỏ đối với ông ta), nhưng ông chỉ quan sát cửa sổ và cửa ra vào, rồi trở lại thang máy.

Tôi chạy xuống cầu thang vừa kịp thấy ông ta ra khỏi khu nhà. Tôi gọi Evra biết hướng đi của ông Crepsley. Mấy phút sau nó lại cùng tôi theo ông ta qua nhiều con phố.

Evra hỏi:

- Sao ông ta không vào phòng gã mập nhỉ?

- Không hiểu. Có lẽ trong phòng có người khác nữa. Hay ông ta định sẽ trở lại sau. Một điều chắc chắn là: ông ta không lên tầng sáu đó để gửi một lá thư rồi.

Khi rẽ vào một ngõ nhỏ, hai đứa tôi bắt gặp Crepsley đang cúi xuống một người đàn bà nằm bất động. Evra nín thở, xông tới. Tôi nắm tay nó, kéo lại. Evra nho nhỏ:

- Làm gì vậy? Không thấy sao? Phải ngăn ông ta...

- Không sao đâu. Ông ta không tấn công, chỉ xin chút máu thôi.

- Chắc không?

- Cậu thấy ông ta hút máu từ cánh tay bà ta ? Còn những xác chết được tìm thấy, bị cắt cổ. Mình không làm đâu.

Khi ma-cà-rông bỏ đi, chúng tôi chạy vội lại. Đúngn hư tôi đoán, người đàn bà còn sống, chỉ bị ngất đi. Trên cánh tay trái bà ta có một vết sẹo nhỏ xíu, còn mới.

Tôi bảo:

- Đi thôi. Chúng ta không nên ở đây khi bà ta tỉnh lại.

- Còn ông Crepsley?

Tôi ngược lên nhìn trời:

Gần sáng rồi. Chắc chắn ông ta đang trên đường về khách sạn. Mau, nếu chúng ta không kịp về trước, khó mà cắt nghĩa lý do chúng ta vắng mặt lắm.

CHƯƠNG MƯỜI BA

Chập tối hôm sau, Evra đi vòng khu nhà để theo dõi người đàn ông to béo. Tôi ở nhà theo dõi ông Crepsley. Nếu ông ta tới khu nhà của người đó, tôi sẽ cộng tác cùng Evra. Nếu ông ta đi hướng khác, chúng tôi sẽ quyết định sau.

Mặt trời vừa lặn, ông Crepsley thức dậy ngay. Hôm nay ông có vẻ rất phấn chấn. Vừa ăn vừa hỏi:

- Evra đâu?
- Đi mua sắm.
- Một mình?

Ông ngó quanh, tôi tưởng ông ta nghi ngờ hoặc gì, nhưng ông ta tìm lọ muối. Tôi bảo:

- Hình như cậu ấy đi mua quà Giáng sinh.
- Ta tưởng Evra không quan tâm đến những chuyện tầm phào như thế chứ. À, hôm nay ngày mấ

- Hai mươi tháng Mười Hai.
- Hai mươi lăm là Giáng sinh?
- Đúng vậy.

Crepsley xoa xoa cái sọ, ngẫm nghĩ:

- Lúc đó công việc của ta cũng xong rồi.
- Hả?
- Ta định đi khỏi đây càng mau càng tốt. Nhưng nếu các cháu muốn ở lại dự lễ cũng được. Ta nghe nói khách sạn sẽ mở tiệc chiêu đãi, có không?

- Có.
- Cháu muốn dự?
- Evra và cháu mua quà cho nhau. Chúng cháu muốn dự tiệc, đốt pháo và ăn gà tây. Ông cũng dự cho vui chứ?

Tôi cười nói như thật tình muốn ông ta có mặt.

Nhưng ông ta mỉm cười lắc đầu:

- Ta không ưa những trò ngốc nghếch đó.

Ông Crepsley ra đi, tôi theo ngay. Tôi ngạc nhiên vì ông ta đến thẳng lò sát sinh. Có lẽ người đàn ông mập không phải là mục tiêu của ông ta. Có thể còn chuyện khác – hay người khác – làm ông chú ý hơn.

Trao đổi với Evra qua điện thoại. Nó bảo:

- Hay ông ấy muốn chop gã mập trong lúc đang làm việc?
- Có thể.

Tôi ngập ngừng trả lời. Khó đoán được ý định của một ma-cà-rồng.

Evra vẫn loanh quanh gần khu nhà để theo dõi người đàn ông. Tôi chọn một gốc kín đáo làm nơi ẩn núp. Nhưng từ góc này tầm quan sát lò mổ không được tốt như đêm qua. Tuy nhiên vẫn có thể quan sát được ông Crepsley.

Gã mập xuất hiện rất đúng giờ. Theo sau gã là Evra. Tôi mon men tới rìa mái nhà, sẵn sàng nhảy xuống, nếu ông Crepsley ra tay hành động.

Nhưng không có gì xảy ra. Ông Crepsley ngồi im lìm. Tôi và Evra sát bên nhau, những công nhân rì rào trong lò mổ. Ba giờ sáng, gã mập ra về. Ông Crepsley bám theo, và một lần nữa chúng tôi bám theo ông. Nhưng lần này ông ta không lên căn hộ của người đàn ông kia.

Đêm hôm sau mọi chuyện lại tái diễn như thế.

Evra hỏi:

- Ông ta làm trò gì vậy?

Nó lạnh cóng chân tay, nhưng nhất định không bỏ cuộc. Tôi bảo:

- Không biết. Chắc ông ta chờ đợi một thời điểm đặc biệt, như trăng tròn chẳng hạn.
- Mình tưởng trăng chỉ có ảnh hưởng đến ma sói thôi chứ.
- Tớ cũng nghĩ thế. Nhưng không chắc lắm, vì còn nhiều điều ông Crepsley chưa cho tớ biết.
- Chúng mình làm gì nếu ông ta tấn công người kia? Liệu đánh nhau tụi mình có thắng nổi không?
- Đánh đàng hoàng là thua chắc, chỉ có thể... đánh lén thôi.

Tôi rút ra con dao mổ thịt rỉ sét. Evra tròn xoe mắt hỏi

- Lấy ở đâu vậy?

- Hôm nay mình đi một vòng quanh lò giết mổ, làm quen với địa hình, vớ được con dao này ngay sau lò.

- Vũ khí của cậu đấy à?
- Ông ta mà ra tay giết người, tớ của con dao này ngay cổ...
- Đùa! Ông ta lanh lẹ thế, chỉ một thoáng sơ sẩy là cậu tiêu đời.
- Tớ làm được, vì ông ta sẽ bị bất ngờ.

Tôi nhìn thẳng nó, nói tiếp:

- Tớ biết hai đứa mình đều nhất trí cùng nhau làm chuyện này, nhưng mình muốn làm chuyện này một mình...

- Không được.

- Mình phải làm một mình, vì cậu không di chuyển nhanh bằng mình. Hơn nữa, nếu mình thất bại, cậu còn có thể chờ dịp khác, khi ông ta ngủ chẳng hạn...

- Tại sao cả hai chúng ta không cùng chờ. Lý do chúng ta ở đây để là xác định ông ta có thật sự giết người không. Nếu đúng vậy, và chúng ta có đầy đủ bằng chứng, chúng ta sẽ đợi một dịp...

- Không. Tớ không để ông ta giết con người đó.

- Cậu chẳng hiểu gì ông ta cả. Còn nhớ mình bảo sáu người chết có thể là ma quỷ không? Biết đâu gã mập này là một...

- Tớ cóc cần. Tớ chỉ đồng ý theo ông ta vì ông ta đã thuyết phục tớ: ông ta không là kẻ xấu, không giết người. Nhưng nếu ông ta giết người, tớ cũng có tội, vì chính tớ đã tin tưởng mà tiếp tay cho ông ta suốt thời gian này. Tớ đã không thể làm gì để ngăn chặn việc giết sáu người kia, nhưng nếu có thể ngăn chặn vụ thứ bảy này, tớ quyết phải làm.

Evra thở dài:

- Thôi được, tùy cậu.

- Cậu không can thiệp chứ?

- Không. Mình hứa.

- Kể cả khi mình gặp nguy hiểm, cần giúp?

Nó ngập ngừng một lúc rồi bảo:

- Được. Kể cả như vậy.

Tôi nắm chặt tay Evra:

- Evra, cậu là một người bạn tốt.

Nó rầu rĩ nói:

- Cậu nghĩ vậy sao? Chờ cho đến khi cậu bị ông Crepsley đập cho tơi tả, vừa chạy vừa gào lên kêu cứu, và mình thì làm ngơ. Lúc đó cậu mới thấy mình là một thằng bạn như thế nào.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Đến 22 tháng 12, tôi đang nhắm mắt nghỉ ngơi (dù là ma-cà-rông cũng cần cho đôi mắt nghỉ ngơi một chút sau nhiều giờ tập trung căng thẳng chứ) Evra lay chân tôi bảo:

- Ông ấy di chuyển rồi.

Tôi chạy vội tới, vừa kịp thấy ông Crepsley nhảy lên máy lò sắt sinh. Ông ta vặn chốt, mở cửa sổ rồi lách vào trong.

Tôi sửa soạn chạy theo. Evra bảo:

- Khoan. Mình đi theo cậu.

- Không. Cậu đã hứa rồi mà.

- Mình không théo sát cậu. Chỉ vào trong đó chờ. Ngồi đây mình hóa điên lên mất.

Không còn thời gian đôi co với nó, tôi đành gật đầu. Evra cố gắng chạy cho kịp tôi.

Đứng ngoài cửa sổ đã mở sẵn, tôi lắng nghe. Không một tiếng động. Evra tiến đến sau tôi, thở hồng hộc. Tôi leo vào bên trong. Evra vào theo.

Chúng tôi đang ở trong một phòng dài, chứa đầy ống dẫn nước. Sàn nhà phủ đầy bụi, hằn những dấu chân Crepsley. Chúng tôi theo dấu chân tới một cánh cửa bỏ ngỏ, dẫn vào một hành lang lát gạch men. Dấu chân ông Crepsley xuyên suốt hành lang.

Chúng tôi theo dấu vết đó tới một cầu thang. Công nhân đang làm việc đầu bên kia ngôi nhà, nên nơi chúng tôi rất yên tĩnh.

Dấu chân càng lúc càng mờ dần. tôi sợ bị mất dấu ông Crepsley, nên phải rảo bước hơn. Tới một khúc rẽ, tôi dừng vội lại, vì thoáng thấy bóng chiếc áo choàng đỏ quen thuộc. tôi kéo Evra lùi lại, khuất sau bức tường.

Tôi ra hiệu cho nó im lặng, rồi nghiêng mình nhìn về phía Crepsley. Ông đang ẩn mình sau một chồng thùng giấy. Không thấy ai khác, nhưng tôi nghe có tiếng bước chân đang tiến lại.

Người đàn ông to béo bước qua cửa, vừa huýt sáo vừa lật xem mấy tờ giấy đang cầm. Treo kẹp giấy lên cái móc trên tường, rồi hẫng đến trước một cửa tự động, ấn nút, cánh cửa mở để hẫng bước vào phòng bên kia. Tôi lại nghe tiếng bấm nút và cánh cửa từ từ hạ xuống.

Ông Crepsley lách vội qua, trước khi cánh cửa đóng hẫng lại.

Tôi bảo Evra:

- tở lên, trốn trong phòng có những ống nước đi.

Nó bắt đầu ca cẩm. Tôi gắt:

- Đi đi. Cậu ở lại đây, nếu ông ta quay lại sẽ bắt gặp ngay. Đi đi. Thành công tớ sẽ trở lại tìm. Nếu không...

Tôi nắm tay nó:

- Evra Von, mình rất sung sướng được làm bạn của cậu.

- Darren Shan, bảo trọng. Chúc may mắn.

Nhìn mắt nó, tôi biết nó đang sợ. Không phải sợ cho nó. Tôi rút con dao ra khỏi áo, can đảm nói:

- Không cần may mắn. Mình đã có cái này rồi.

Nắm chặt tay nó lần nữa, tôi tiến qua hành lang, đến bấm nút cửa tự động. Cánh cửa khép lại sau tôi, nhốt tôi vào cùng nơi với người đàn ông to béo và ma-cà-rồng.

Mùi máu tanh đến lộn mửa. Hàng trăm cái xác, máu lạnh ngắt, lũng lảng trên những cái móc sắt bóng lộn. Tôi biết đó chỉ là những cái xác heo bò cừu đã được giết mổ, nhưng vẫn cứ rợn rợn như xác người.

Dưới những bóng đèn tỏa sáng như ban ngày và trên mặt sàn trơn trượt toàn máu và nước, tôi phải hết sức rón rén di chuyển sau những xác súc vật.

Phía trước tôi là ma-cà-rồng Crepsley. Ông ta cũng đang rón rén như tôi, nhưng mắt như gắn chặt vào gã đàn ông chỉ cách ông một khoảng ngắn.

Chính vì con người to béo đó mà tôi phải có mặt trong phòng ướp lạnh giá buốt như nước đá này.

Hắn bỗng ngừng lại, kiểm tra những tảng thịt trên móc. Hai má phúng phính hồng hào, hai bàn tay đeo găng nhựa vỗ vỗ lên mấy cái xác (tiếng kót két của những cái móc sắt làm tôi ê cả hàm răng), rồi hắn vừa huýt sáo vừa bước tiếp. Crepsley lẳng lặng theo. Tôi âm thầm bám sát.

Evra chờ bên ngoài, vì chúng tôi không thể liều mạng cả hai đứa được.

Cả hai người kia đều không biết tôi đang có mặt trong phòng ướp lạnh này. Nếu mọi chuyện xảy ra đúng như kế hoạch, họ chỉ có thể phát hiện ra tôi khi Crepsley hành động và tôi bắt buộc phải ra tay.

Người đàn ông lại dừng chân, cúi xuống quan sát một vật gì đó. Tôi vội lùi một bước, nhưng ngay lúc đó ông Crepsley áp sát đối tượng. Nguy to, nếu ông ta chọn lúc này để ra tay, tôi bắt buộc phải xuất hiện rồi. Rất may, Crepsley quá chú tâm đến con người kia, nên không phát hiện ra tôi. Tôi tiieens thêm mấy bước, nâng cao con dao chặt thịt. Nhìn lom lom ông Crepsley tôi chỉ mong sao là mình đã nghi oan cho ông ta. Nhưng, trước mắt tôi, Crepsley đang sẵn sàng vươn mình nhảy tới...

Suốt mấy giây dài dằng dặc, tôi không dám rời mắt khỏi ma-cà-rồng, để nhìn thử vì sao người đàn ông kia cứ ngồi ì ra lâu đến thế.

Nhưng rồi hắn cũng đứng dậy. Crepsley rít lên. Con người to béo nghe tiếng động, Thay vì nhìn ra sau, hắn lại ngược mắt lên trần. Ngay lúc đó, tôi hét lớn, nhảy tới sau ma-cà-rồng Crepsley, vung lưỡi dao. Tôi hét lên, một phần vì muốn làm ông ta giật mình, một phần vì tôi quá khiếp đảm việc mình đang làm.

Tiếng hét làm ông Crepsley quay phắt lại. Mắt ông trợn trừng, quá bất ngờ.

Bị mất đà, cả thân hình của ông đổ lên người gã mập, cả hai lăn xuống sàn.

Tôi nhảy lên ông Crepsley, chặt mạnh. Lưỡi dao cắm phập lên cánh tay trái, làm ông đau đón gào lên, ráng xô tôi ra. Tôi đưa cao con dao, hết sức bình sinh, chặt một nhát chí tử.

Nhưng nhát chém đó tôi không thực hiện được, vì khi tôi vươn tay ra sau để lấy đà, tay tôi vướng vào một người nào đó. Một người vừa “bay” từ trên cao xuống. Người đó kêu hét lên khi va chạm mạnh vào cánh tay tôi. Rồi y lăn lông lốc ra xa. Tôi vội quay lại nhìn thân hình đang lăn vù vù kia cho đến khi y đứng dậy.

Vừa nhìn rõ con người đó, tôi ước gì hắn cứ tiếp tục lăn luôn ra khỏi hần thì tốt hơn.

Trông hắn thật dễ sợ. Thân hình cao to, phồng lên trong bộ đồ trắng từ đầu tới gối. Bộ đồ trắng dính đầy máu và bụi đất.

Trái ngược hoàn toàn với màu trắng của bộ quần áo – trừ những đốm tím trên da – tất cả tóc, mắt, môi và móng tay đều đỏ lôm. Trông hắn như vừa ngâm mình trong máu.

Không biết sinh vật này là ai hay là cái gì, nhưng tôi có thể nói ngay hẳn chính là một bầy tôi của quỷ. Từ lối đứng, kiểu cười ngạo mạn, ánh giận dữ trong đôi mắt đỏ khác thường đến vành môi đỏ như máu tươi cong lên, nhe ra những cái răng nhọn, đều chứng minh cho điều tôi nghĩ là đúng.

Trước khi ông Crepsley kịp đứng dậy, sinh vật mặc áo trắng rống lên, phóng đến tôi bằng một tốc độ không người bình thường nào có được. Hẳn cú đầu húc vào tôi, gần như làm vỡ thành bụng tôi ra từng mảnh.

Thân hình tôi bay dội ngược ra sau, va mạnh vào ông Crepsley và làm ông lại ngã ngửa trên sàn.

Sinh vật kia hú lên một tiếng chói tai, nắm chặt một xác thú, đu người lên. Nó nhảy tiếng lên cao, nắm thành cửa sổ (lần đầu tôi nhận ra chung quanh mái phòng có rất nhiều cửa sổ) rồi nó đập nát kính cửa, trợn mình ra ngoài.

Ông Crepsley vừa rửa vừa xô tôi ra, nhảy gấp lên thành cửa sổ, đuổi theo. Mặt ông nhăn lại vì vết thương trên cánh tay trái. Nhưng sau một lycs nghe ngóng, ông thất vọng cúi đầu, xuôi hai vai.

Chợt nhìn xuống, thấy người đàn ông to béo vừa khóc nức nở vừa bò đi như một đứa trẻ con, ông Crepsley vội nhảy xuống sàn.

Ngay lúc đó người đàn ông định đứng dậy. Tôi bắt lực nhìn ông Crepsley kéo người kia lên, nhìn thẳng mặt. Nếu ông ta giết người đàn ông kia lúc này, tôi đành bó tay. Xương sườn tôi đau tới không thở nổi, làm sao di chuyển được.

Những ông Crepsley không có ý định giết người, chỉ phà hơi làm người đàn ông bị hôn mê, rũ xuống sàn.

Sau đó đôi mắt long sòng sọc của Crepsley mới hướng về tôi. Chưa bao giờ tôi thấy ông giận dữ đến thế. Tôi bắt đầu lo cho mạng sống của chính mình. Ông ta nắm lấy tôi, lắc như một con búp-bê mà gào:

- Đồ ngu! Mi có biết mi đã làm gì không ?

- Cháu... cố... cố... ngăn... cảm. Cháu... tưởng...

Ông dí sát mặt vào mặt tôi, gầm gừ:

- Nó thoát rồi! Vì sự ngu ngốc của mi mà một kẻ giết người điên loạn thoát thân trong đường tơ kẽ tóc. Đây là cơ hội để ta ngăn chặn nó, vậy mà mi... mi...

Ông tức đến lú lủi, không nói được nữa. Ném tôi xuống đất, ông Crepsley ngồi ủ rũ, nguyên rửa, rên rầm, nhiều lúc gần như phát khóc.

Tôi nhìn ông, nhìn người đàn ông đang mê man, rồi nhìn lên kính cửa sổ vỡ toang. Và... tôi nhận ra (chẳng phải là một thiên tài mới có thể nhận ra) là mình đã mắc sai lầm khủng khiếp, một sai lầm tai hại vô cùng!

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Thời gian chậm chạp dài đằng đặc trôi qua trong im lặng một cách khó chịu. Tôi nắn xương sườn. Không cái nào bị gãy. Nhưng khi đứng dậy, tôi phải nghiêng răng vì đau.

Tôi mon men lại gần ông Crepsley, e dè hỏi:

- Người đó là ai vậy ông ?

Ông ngó tôi rồi lắc đầu :

- Thằng ngốc ! Mi đến đây làm gì ?

Chỉ người đàn ông trên sàn, rồi bảo :

- Ngăn ông giết người kia. Cháu nghe chuyện sáu người bị giết. Cháu tưởng...

- Mi tưởng ta là kẻ sát nhân ?

Ông Crepsley gần lên. Tôi rầu rĩ gật đầu. Ông nói như ghen lời :

- Mi còn ngu hơn ta tưởng. Mi không hề tin ta. Có thể nào mi lại nghĩ ta là...

Tôi cũng ghen ngào kêu lên :

- Làm sao cháu nghĩ khác được ? Ông không hề cho cháu biết chuyện gì. Dén dên ông biến mất, không nói đi đâu, làm gì. Cháu phải nghĩ gì khi nghe tin người ta phát hiện sáu cái xác không còn chút máu ?

Ông có vẻ bàng hoàng, trầm ngâm một lúc, mới thở dài nói :

- Cháu nói đúng. Muốn được người ta tin, thì phải tin người ta. Ta có lỗi :

Ngỡ ngàng vì thái độ dịu dàng của ông, tôi nói :

- Đáng lẽ cháu không nên theo dõi ông như thế này.

Ông liếc con dao chặt thịt :

- Cháu định giết ta?

- Dạ.

- Darren Shan, cháu là một chàng trai táo tợn, liều lĩnh. Ta biết điều đó từ khi thu nhận cháu làm đệ tử.

- Tay ông sẽ lành chứ?

- Ta còn sống được.

Vừa nói, ông vừa xoa nước bọt lên viết thương. Tôi nhìn lên cửa sổ, hỏi lại:

- Người đó là ai?

- Vấn đề không phải là ai, mà là cái gì. Đó là một ma-cà-chóp. Tên nó là Murlough.

- Ma-cà-chóp là gì ?

- Chuyện dài dòng lắm. Chúng ta không có thời gian để sau này ta sẽ...

- Không. Đêm nay cháu suýt giết ông, vì cháu không biết chuyện gì đang xảy ra. Hãy cho

cháu biết ngay bây giờ, để không có những sai lầm sau này nữa.

Ngập ngừng một lúc, ông bảo :

- Được. Ta nghĩ nói tại đây cũng tốt. Không bị ai quấy rầy. Nhưng ta chỉ có thể nói sơ sơ cho cháu biết. Dừng ngắt lời ta. Dừng đặt nhiều câu hỏi không cần thiết.

- Cháu sẽ cố.

- Ma-cà-chóp là... Ngày xưa, có những ma-cà-rồng coi loài người như lương thực, giống như loài người coi loài thú là lương thực của họ vậy. Chuyện ma-cà-rồng hút máu người cạn kiệt cho đến chết là chuyện bình thường. Nhưng rồi, chúng ta quyết định không chấp nhận chuyện này, vì vậy mới có những luật lệ được ban hành : cấm giết người một cách bừa bãi như thế. Hầu hết ma-cà-rồng tỏ ra bất mãn. Những kẻ đó tin rằng, loài người có mặt trên hành tinh này là để làm lương thực cho ma-cà-rồng...

Tôi kêu lên :

- Thật điên rồ !

- Thôi nào. Ta chỉ cắt nghĩa lối suy nghĩ của chúng. Ta đâu đồng ý hay tha thứ cho chúng. Bấy trăm năm trước, sự việc bắt đầu xảy ra. Bấy mươi ma-cà-rồng tự tách ra và tuyên bố chúng là một loài khác. Chúng tự gọi là ma-cà-chóp. Đặt ra những luật lệ riêng, dựa trên căn bản : hút máu mà không giết chết là sai lầm. Chúng tin tưởng là phải hút cạn kiệt cho đến chết, để gom hết tư tưởng của nạn nhân, mới là...cao quý ! Chỉ hút tí ti như một con đĩa là đồ hèn.

- Vậy là chúng giết hết những người chúng xin máu ? Thật ghê tởm !

- Ta cũng nghĩ như cháu, và hầu hết đồng loại của ta cũng nghĩ như thế. Vì vậy cuộc chiến lớn mới nổ ra. Rất nhiều ma-cà-chóp bị giết. Chúng ta cũng bị chết nhiều, nhưng chúng ta đã thắng. Đáng lẽ chúng ta đã hoàn toàn tiêu diệt được chúng, nếu...

Ông mỉm cười cay đắng, chậm rãi tiếp :

- Nếu loài người – cái loài người mà chúng ta cố gắng bảo vệ – đừng nhảy vào cuộc...

- Nghĩa là sao ?

- Nhiều người biết về ma-cà-rồng. Nhưng vì chúng ta không giết họ, họ để ta yên... một phần cũng vì họ sợ chúng ta. Nhưng khi ma-cà-chóp ra tay sát hại họ, loài người hoảng loạn, tìm cách chống lại. Bất hạnh là họ không phân biệt được chúng ta và ma-cà-chóp. Do đó cả hai loài đều bị truy lùng và giết chết. Chúng ta có thể giuộc khiển được ma-cà-chóp, nhưng không thể ngăn nổi con nười tiêu diệt chúng ta. Sau cùng, các ông Hoàng của chúng ta phải đi đến một thỏa hiệp hưu chiến. Chúng ta sẽ để yên cho ma-cà-chóp, nếu chúng không giết người bừa bãi. Thỏa hiệp đó đã thành công. Loài người thấy được an toàn, họ không săn lùng chúng ta nữa. Ma-cà-chóp lánh xa chúng ta – và chúng ta thật sự không có gì liên quan với chúng suốt mấy thế kỷ qua, ngoài vài đụng độ tình cờ hay những lần thách đấu.

- Thách đấu ?

- Hầu loài chúng ta không ngừng tự kiểm tra chính mình trong những cuộc tranh tài. Con người cà dã thú là những đối thủ thú vị, nhưng một ma-cà-rồng thật sự muốn tự kiểm tra khả năng, thì phải đấu với một ma-cà-chóp. Thường thường hai bên tự tìm kiếm đối thủ rồi quyết

đầu cho tới chết.

- Ngu !

- Đó là cách sống của chúng ta.

Ông nhún vai trả lời tiếp :

- Thời gian dần thay đổi ma-cà-chóp. Cháu thấy tóc, mắt, móng tay của nó đỏ lôm chử ?

- Môi cũng đỏ. Còn da thì tím ngắt.

- Nguyên nhân những thay đổi này là vì chúng uống quá nhiều máu. Đa số ma-cà-chóp, màu sắc không quá đậm như Murlough đâu. Murlough uống một lượng lớn đến tai hại. Nhưng nói chung, chúng đều có những dấu hiệu như nhau. Chỉ trừ những tên còn trẻ, phải cần mấy chục năm màu sắc mới lộ rõ lên.

- Vậy thì chúng là quỷ rồi ? chúng là lý do gây tiếng xấu cho ma-cà-rồng.

Ông Crepsley xoa xoa cái sọ ngằm nghĩ :

- Nười chung là quỷ cũng không hoàn toàn đúng. Với loài người, chúng là quỷ, nhưng với chúng ta chúng chỉ là người anh em lầm đường thôi.

- Hả ?

Tôi không ngờ ông ta còn có thể bênh vực cho chúng. Ông nói tiếp :

- Còn tùy thuộc vào cách nhìn vấn đề. Cháu đã quen với việc không áy náy chuyện dùng thủy ngân đỏ, đúng không ?

- Nhưng...

- Với nhiều người, cháu là quỷ. Nếu người ta phát hiện ra cháu là một tiểu quỷ, mang nửa máu ma-cà-rồng, người ta sẽ giết cháu.

Tôi cần môi cân nhắc những lời ông ta nói. Ông Crepsley bảo :

- Đừng hiểu lầm ta. Ta không chấp nhận hành động của chúng. Nhưng ta cũng không coi chúng là quỷ.

- Vậy ông cho chuyện giết người có thể chấp nhận được sao ?

- Không. Nhưng loài người có thể coi chúng là quỷ. Còn ma-cà-rồng trong đó có cháu, không được đơn giản phán quyết chúng như vậy được. Chúng là đồng loại của chúng ta. Ngoài ra, chúng có những quan điểm rất đàng hoàng. Trung tín và can đảm. Không bao giờ chúng nuốt lời, một khi đã hứa. Nếu đồng loại chúng khám phá ra một tên gian trá, sẽ xử tử liền, không cần tra hỏi. Chúng có những sai lầm, cá nhân ta không chấp nhận. Nhưng ta khó lòng gọi chúng là quỷ được.

- Nhưng ông đã định giết Murlough.

- Đúng, vì Murlough không bình thường. Sự điên rồ đã xâm nhập vào tâm trí nó. Nó giết người một cách mù quáng, chỉ để thỏa mãn dục vọng rồ dại của nó. Nếu là ma-cà-rồng, nó đã bị các tướng dân kết án và xử tử. Ma-cà-chóp lại có vẻ nương tay cho những thành viên, mà chúng cho là kém may mắn như thế. Một ma-cà-chóp mất trí, chỉ bị tước quyền chức rồi thả cho đi tự

do. Nếu nó không làm hại đồng loại, cộng đồng ma-cà-chóp sẽ không hề đụng đến nó.

Một tiếng rên làm chúng tôi giật mình, ngó lại : người đàn ông to béo sắp hồi tỉnh, đang cử động chân tay.

Ông Crepsley vooij nói :

- Đi thôi. Lên mái nhà, chúng ta vừa đi vừa nói tiếp.

Chúng tôi ra khỏi phòng lạnh và bắt đầu trở về. Ông Crepsley nói :

- Thường thì một ma-cà-chóp sống không lâu. Chúng phạm những lỗi thật ngớ ngẩn và chẳng bao lâu bị loài người bắt được, rồi giết chết. Nhưng Murlough là tên láu cá, xảo quyết nhất. Nó vẫn còn đủ tỉnh táo để âm thầm giết người và thủ tiêu xác họ. Cháu còn nhớ những truyền thuyết ma-cà-rồng không được mời thì sẽ không thể nào bước vào một ngôi nhà được không ?

- Có, nhưng bây giờ cháu không tin nữa.

- Không tin là phải. Nhưng truyền thuyết nào cũng có một phần nguồn gốc thật của nó. Ma-cà-chóp không bao giờ giết người trong nhà họ. Chúng rình mò và chộp con mồi bên ngoài, hút máu rồi giết. Sau đó, chúng đem giấu tử thi, hay tạo ra những vết thương, đánh lạc hướng như cái chết xảy ra do một tai nạn. Những ma-cà-chóp mất trí không thể nhớ quy tắc căn bản này. Lạ lùng là Murlough vẫn nhớ. ĐÓ là lý do ta biết nó sẽ không giết người đàn ông kia trong nhà.

- Vì sao ông biết nó sẽ tấn công ông ta ?

- Nhờ những tập quán của chúng. Trước hết, chúng chọn con mồi. Lén vào khi họ ngủ, rồi cào ba vết xước nhỏ lên má trái nạn nhân. Cháu có thấy mấy vết như thế trên má gã mập không ?

- Cháu không để ý.

- Khi thức giấc người đó chỉ tưởng là vết gãi trong lúc ngủ mê. Nhưng với những kẻ hiểu biết thì không thể lầm lẫn được : luôn ở một điểm, luôn cùng một độ dài. Sục sạo khắp thành phố để tìm dấu vết của Murlough, ta tình cờ gặp người đàn ông với vết xước trên má trái. Ta theo dõi hắn ta. Biết hắn ta sẽ bị tấn công tại nơi làm việc hay trên đường về. Vì vậy ta chỉ việc ngồi chờ Murlough ra tay hành động.

Mặt ông sa sầm, lâu bầu tiếp :

- Thế rồi mi lù lù xuất hiện.

- Liệu ông tìm lại Murlough được không ?

- Tìm ra một kẻ bị đánh dấu trên má là một chuyện gần như không tưởng. khó có lần thứ hai. Hơn nữa, Murlough là một thằng điên không ngu. Dù con mồi nó đã đánh dấu là ai, nó cũng sẽ chuồn khỏi thành phố này ngay, khi đã bị phát hiện. Với ta, chuyện này đã xong.

- Xong là thế nào ? Ông không truy lùng nó nữa sao ?

Thấy ông lắc đầu, tôi hét toáng lên :

- Sao không ? Nó điên ! Giết người ! Ông phải...

- Không phải việc của ta. Ta không có trách nhiệm lo lắng về những sinh vật như Murlough.

- Vậy thì sao ông lại can thiệp vào ?

Tôi bật khóc vì nghĩ đến tất cả những con người sẽ bị con quỷ điên rồ kia giết chết.

Ông Crepsley nói:

- Các tướng quân cũng bị bó tay với những vấn đề như thế này. Họ không dám trừ khử một ma-cà-chóp điên khùng, vì sợ lại nổ ra một cuộc chiến như xưa. Như ta đã nói, chúng rất trung thành. Chúng sẽ trả thù cho đồng loại. Chúng ta có thể giết một tên của chúng với một cuộc đấu đàng hoàng, nhưng nếu giết một ma-cà-chóp mất trí, chúng sẽ đồng loạt nổi lên chống lại. chuyện mấy ngày qua ta phải ra tay, vì đây là nơi ta sinh ra. Khi còn là một con người bình thường, ta đã sống tại thành phố này. Mặc dù tất cả những người quen biết đều đã chết từ lâu, ta vẫn cảm thấy gắn bó với nơi này hơn bất cứ nơi nào khác. Đây là quê hương ta. Gavner Purl biết điều đó. Nên khi phát hiện Murlough ở đây, ông ta tìm cách đẩy ta vào cuộc. Ông ta đoán – và đoán rất đúng – ta không thể đứng đưng để cho một kẻ điên loạn thỏa thuê hủy hoại nơi này. Dù ông ta đã hành động rất tinh ma, nhưng ta không trách. Ở địa vị ông, ta cũng sẽ làm như vậy.

- Cháu không hiểu. Cháu tưởng các tướng quân muốn tránh một cuộc chiến với chúng mà?

- Đúng thế.

- Nhưng nếu ông giết Murlough sẽ...

- Không. Vì ta không phải là một tướng quân. Ta chỉ là một ma-cà-rồng độc lập, không liên quan với ai. Chúng có thể truy lùng ta, giết ta, nhưng các tướng quân sẽ không bị liên lụy vào vụ này. Chỉ là chuyện cá nhân. Không có lý do gây chiến.

- Cháu hiểu rồi. Và vì thành phố quê hương của ông đã được an toàn, ông không quan tâm gì tới kẻ điên rồ kia nữa ?

- Đúng.

Tôi không thể nào đồng ý với quan điểm đó. Nếu là tôi, tôi sẽ truy lùng Murlough tới cùng trời cuối đất. Nhưng tôi cũng hiểu ông Crepsley : ông ta đã bảo vệ “đồng hương” của mình thoát nạn, ma-cà-chóp không còn là vấn đề của ông ta nữa. Đó là một phong cách rất logic kiểu ma-cà-rồng.

Tôi hỏi :

- Bây giờ chúng ta làm gì ? Trở lại Gánh Xiếc Quái Dị và quên ráo những chuyện này đi ?

- Đúng vậy. Murlough sẽ không bén mảng lại thành phố này nữa. Chúng ta trở về tiếp tục cuộc sống với các bạn trong gánh xiếc.

- Cho đến lần tới, một thành phố khác...

- Ta chỉ có một quê hương. Rất có thể, không có lần tới nào đâu. Đi thôi, còn thắc mắc gì, hãy để về phòng.

Tôi ngập ngừng hỏi:

- Ông đã nói là phải tin lẫn nhau. Ông còn tin và cho cháu biết mọi chuyện không?

Ma-cà-rồng tùm tùm cười:

- Chúng ta phải tin nhau.

Tôi cười theo ông lên phòng chứa đầy ống dẫn nước, lần theo dấu chân cũ. Tôi hỏi :

- Sao cháu không thấy dấu chân của Murlough ?

- Nó vào bằng lối khác. Ta không muốn áp sát, để nó có thể phát hiện ra, trước khi hành động.

Sắp chui ra cửa sổ, tôi mới nhớ ra Evra :

- Khoan. Còn Evra nữa.

Ông Crepsley phì cười :

- Cậu bé người rắn cũng biết chuyện này à ? Mau đi tìm nó, nhưng đừng bắt ta kể lại mọi chuyện nữa đấy. Về khách sạn cháu kể cho nó nghe.

Tôi đi quanh gọi nhỏ :

- Evra.

Không một tiếng trả lời. Tôi gọi lớn hơn. Từ một đồng ống nước tôi thấy mấy dấu chân, nhưng không nghe động tĩnh gì. Chắc nó đã nhìn thấy ông Crepsley và chưa biết chuyện gì đã xảy ra. Tôi kêu lớn :

- Evra. Cậu ở đâu ? Yên tâm ra đi. Ông Crepsley không phải sát nhân đâu. Có một kẻ khác...

Có tiếng đập gậy dưới bước chân, tôi vội cúi xuống nhặt mảnh vỡ đó lên : một mảnh điện thoại di động. Tim đau nhói, tôi gào lên :

- Evra !

Cách đó không xa, trên mặt sàn phủ đầy bụi, đầy những dấu vết như mới xảy ra một vụ giằng co và những vết kéo lê trên mặt đất.

Ông Crepsley lại gần lo lắng hỏi :

- Có chuyện gì vậy ?

Tôi đưa mảnh điện thoại. Ông hỏi :

- Của Evra ?

Tôi gật đầu, run rẩy nói :

- Nó bắt Evra rồi.

Cúi đầu thở dài, ông lẩm bẩm :

- Vậy là Evra chết rồi.

Tôi nức nở khóc.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Vừa về tới nơi, ông Crepsley trả phòng khách sạn ngay. Không muốn nhân viên khách sạn phát hiện ra sự mất tích của Evra và phòng xa Evra bị Murlough ép buộc phải tiết lộ nơi ở của chúng tôi.

Tôi hỏi:

- Lỡ nó trốn thoát thì biết tìm chúng ta ở đâu?
- Ta không tin nó có thể thoát được.

Chúng tôi dọn đến một khách sạn không xa nơi cũ lắm. Ruột gan tôi nóng như lửa đốt. Tôi phải năn nỉ ông Crepsley cho biết thêm về ma-cà-chóp, cố lắng nghe để khuây khỏa đầu óc rồi bởi vì Evra. Ông nói:

- Chúng không bao giờ uống máu ma-cà-rồng, vì máu chúng ta rất độc đối với đồng loại, cả ma-cà-rồng và ma-cà-chóp. Tuổi thọ của chúng cao hơn chúng ta một chút, nếu không bị giết vì loài người. Ăn rất ít thực phẩm bình thường, bắt đắ dĩ lắm chúng mới sử dụng máu thú vật.

Khi ông Crepsley đi ngủ, tôi lại chìm ngập vào những chuyện mới xảy ra. Ngồi nhìn mặt trời mọc, mặt rũ mà không dám ngủ. Tôi sợ những cơn ác mộng chắc chắn sẽ đến. Không thể nuốt nổi một miếng, tôi đổ hết đồ điểm tâm vào thùng rác, rồi mở kênh truyền hình này qua kênh khác, mà chẳng biết trên màn ảnh có gì.

Tôi chỉ mong là mình đang mơ. Tôi ngủ gục trên mái lò sát sinh và mơ thôi. Evra sẽ đánh thức tôi dậy ngay bây giờ. Rồi tôi sẽ kể cho nó nghe tôi đã mơ thấy gì để hai đứa cùng rũ ra cười. Nó sẽ bảo: “Cậu không thể dẹp bỏ mình dễ dàng thế đâu”.

Nhưng không phải là mơ. Tôi đã đối mặt với một ma-cà-chóp điên rồ. Nó đã bắt cóc Evra. Nó sắp giết hoặc đã giết chết bạn tôi rồi. Phải nhìn thẳng vào sự thật. Nhưng nhìn vào sự thật mà không giải quyết được gì, chắc tôi sẽ hóa điên lên mất. Biết tìm sự yên tĩnh ở đâu?

Tôi đi tìm Debbie, có lẽ cô bé sẽ làm tôi khuây khỏa bớt.

Khi tôi tới, Debbie đang cùng mấy đứa nhỏ trong khu phố đắp người tuyết trong quảng trường. Tuy ngạc nhiên, nhưng Debbie rất mừng gặp tôi vào một giờ quá sớm như thế này. Mấy đứa bạn, trở mắt tò mò nhìn tôi, khi được Debbie giới thiệu. Tôi rủ Debbie:

- Đi dạo một chút không?
- Chờ mình đắp xong người tuyết này đã.
- Mình cảm thấy bồn chồn khó chịu lắm, cần phải đi bộ một lát. Thôi, bạn cứ chơi đi, lát nữa mình quay lại.
- Mình đi với bạn. Có chuyện gì vậy? Mặt bạn tái nhợt, mắt thì...Bạn vừa mới khóc, phải không?
- Mình mới bóc hành.

Debbie ngoắc tay chào các bạn, rồi nắm tay tôi kéo đi, hỏi:

- Đi đâu?
- Đâu cũng được, bạn hướng dẫn đi.

Một lúc sau, Debbie chợt nói:

- À, mình có tin vui đây. Mình đã hỏi và ba má rất vui lòng khi bạn đến giúp trang trí cây Giáng sinh.

- Tuyệt.

- Ông bà còn mời bạn dự tiệc nửa đêm, nhưng mình biết bạn phải dự tiệc trong khách sạn, nên ba má mời bạn đến ăn cơm chiều thôi. Ba và anh bạn nữa. Chúng ta sẽ ăn sớm để có nhiều thời gian trang trí...

- Ông già và Evra không tới được đâu.

- Sao vậy?

- Evra bị cúm...

- Hôm qua trông anh ấy khỏe lắm mà. Mình thấy hai anh em bạn chiều tối qua...

- Lúc đó bạn ở đâu?

- Trong nhà. Mình nhìn qua cửa sổ. Nhiều lần rồi, mình thấy hai người ra ngoài lúc chiều tối. Mình không hỏi, vì nghĩ, nếu muốn thì bạn đã nói rồi.

- Rình mò người khác vậy hay ho gì.

Debbie tự ái cự lại:

- Mình không rình mò ai hết, chỉ tình cờ thấy thôi. Bạn khó chịu thế thì quên vụ tối Giáng sinh đi.

Thấy Debbie quay lưng bước đi, tôi vội níu lại (ráng thật nhẹ nhàng để cô không bị gãy tay):

- Khoan. Mình xin lỗi. Hình như mình bị lây bệnh cúm của Evra, nên trong người bực bội quá. Chuyện tối tối tại mình ra ngoài là... đi đón ông già. Sau giờ làm việc, ba cha con lại gặp nhau, đi ăn, đi xem phim. Mình rất muốn mời bạn đi cùng, nhưng bạn biết tính ông già mình rồi đó.

- Sao không cho mình gặp ông. Mình cá là sẽ có cách làm ba bạn thích mình. Nào, còn vụ tối Giáng sinh?

Tôi lắc đầu:

- Mình sẽ báo để bạn biết sau. Không chắc mình còn ở đây tới Giáng sinh.

- Ngày mai là Giáng sinh rồi. Chắc hẳn ba bạn phải cho biết chương trình của ông rồi chứ?

- Ông già mình kỳ cục lắm. Chuyện gì cũng chỉ cho biết vào phút chót thôi. Không chừng lát nữa mình về đã thấy ông đóng gói hành lý rồi.

- Nhưng Evra bệnh mà?

- Nhầm nhò gì? Nếu thích là ông vẫn cứ đi.

Debbie nhăn mày, dừng lại:

Hơi ẩm tỏa ra từ một lò sưởi rộng chừng hơn một thước. Debbie bước lại, đứng trên mấy thanh sắt. Cô hỏi:

- Bạn sẽ không bỏ đi mà không nói với mình một tiếng chứ?

- Đờn nào.

- Nếu bạn biến đi mà không cho mình biết...

Hai mắt cô bé long lanh nước mắt. Tôi vội nói:

- Mình hứa mà. Khi nào biết phải đi, mình sẽ báo cho bạn ngay. Thề danh dự.

Tôi đặt tay lên ngực trái. Debbie kéo tôi lại gần và ôm tôi thật chặt. Tôi bối rối hỏi:

- Sao vậy?

- Sao trắng gì? Nào, bây giờ rẽ ngã tư kia, chúng ta trở lại quảng trường.

Vừa khoác tay Debbie, định cùng cô quay trở lại, tôi chợt nhớ là đã chuyển khách sạn. Tôi bảo:

- Về trước đi. Mình đi dạo thêm một chút. Đêm nay hay sang mai mình sẽ gọi cho bạn về vụ Giáng sinh.

- Nếu ông già định đi, cố níu ông lại nhé. Mình thật sự mong bạn ở lại dự lễ với nhà mình.

- Mình sẽ cố.

Tôi đứng nhìn theo cho đến khi Debbie khuất sau chỗ rẽ. Đúng lúc đó tôi nghe tiếng chặc lười ngay dưới chân. Liếc nhìn qua những song sắt của máy sưởi. Không thấy gì. Tôi nghĩ mình nghe lầm. Nhưng một tiếng nói âm thầm vang lên:

- Ta khoái bạn gái của mày lắm, Darren Shan.

Lập tức tôi biết ngay kẻ nào đang nói.

- Ngon lành lắm. Đủ làm một bữa thịnh soạn, đồng ý không? Ngon lành hơn thằng bạn Evra của mày nhiều.

Murlough, ma-cà-chóp điên loạn!

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Tôi phải quỳ xuống nhìn qua song sắt lò sưởi. Bên dưới tối thui. Phải mất mấy giây tôi mới nhận ra khuôn mặt của một ma-cà-chóp mập thù lù.

Murlough từng từng hỏi:

- Nè, bồ mày tên gì, hả? Anne? Beatrice? Diane...

Nó lần lượt gọi tên con gái của hai mươi mấy chữ cái rồi nhăn nhó bảo:

- Đừng, đừng nói, để tao đoán. Nè, có tên con gái nào bắt đầu bằng chữ I không? Mày có óc không? Có ý kiến gì không? Há? Há? Darren Shan?

Nó phát âm Darren thành Gia-den. Tôi hỗn hển hỏi:

- Vì sao mi tìm được ta?

Nó nhích về phía trước một chút, cổ né mấy tia nắng, vỗ lên đầu:

- Dễ ợt. Tao có óc mà. Chàng tuổi trẻ Murlough có nhiều óc lắm. Hiểu chưa? Tao lên dây cót thằng bạn mày, cái thằng rắn đó, thằng Evra Von đó. Hiểu chưa? Nó chỉ cái khách sạn mày ở cho tao, tao rình, tao theo dõi.

- Lên dây cót là gì?

- Ha ha ha. Là với con dao, tao nạy mấy cái vẩy của nó. Hiểu chưa? Ha ha, tao bảo rồi, tao có óc mà. Một thằng không có óc như mày, làm sao có thể biết được mấy trò thông minh tinh quái như thế chứ?

Tôi dấm mạnh mấy thanh sắt, rồi giật mạnh, nhưng không bật chúng lên nổi. Tôi gầm lên:

- Evra đâu?

- Evra? Evra Von? Tao treo ngược nó lên rồi. Máu đang dồn xuống đầu nó. Nó kêu eng éc như heo, năn nỉ tao tha mạng.

- Nó đâu? Nó còn sống không?

- Ê, nói đi. Nói cho tao biết, mày và lão ma-cà-rồng ở đâu? Đối khách sạn rồi, phải không? Mày ra quảng trường làm gì? Không, đừng nói. Để tao suy nghĩ, tao phải dùng óc chứ. Có người đã bảo, óc chàng tuổi trẻ Murlough tràn ra cả ngoài tai. Mày hiểu chưa?

Nó ngừng nói, cặp mắt hí háo liêng qua lại, rồi búng ngón tay:

- Con nhỏ. Đúng phóc. Con bồ nhí của Darren Shan. Nó sống gần quảng trường hả? Mày ra quảng trường gặp nó, đúng chưa? Nhà nó ở đâu? Khoan, đừng nói. Để tao đoán. Tao sẽ vồ được con nhỏ ngon lành đó. Chà chà, nhiều máu lắm đây.

- Mi tránh xa cô ấy ra. Nếu mi mon men lại gần, ta...

- Câ-m. Đừng hăm dọa tao. Tưởng tao sợ một thằng nhóc ma-cà-rồng nửa mùa à? Mày còn sửa kiểu đó lần nữa, thằng rắn kia tiêu tùng ngay.

Tôi ráng bình tĩnh, hỏi:

- Nghĩa là...nghĩa là Evra vẫn còn sống.

- Có lẽ còn, có lẽ chết queo rồi. Không cách nào mi biết được, đúng không?

- Ông Crepsley bảo, ma-cà-chóp không hề nói dối. Nếu mi bảo Evra còn sống, có nghĩa là nó còn sống.

- Nó còn sống.

- Thề không?

- Thề. Con rắn đó còn sống. Nhoi lên nhoi xuống, vặn vẹo đong đưa. Kêu eng éc như heo. Đã lắm. Tao để dành ăn tiệc Giáng sinh. Thịt rắn thay thịt gà tây. Ha ha, mày thấy tao chơi độc chiêu không nào? Thằng rắn cười, khóc, làm đủ trò theo lệnh tao. Đã lắm.

Tôi xuống giọng ngọt ngào:

- Đây, Murlough, tha cho Evra đi. Cậu ấy có làm hại gì mi đâu.

- Nó làm hỏng kế hoạch của tao. Tao sắp nhậ, sắp xoi mồi, sắp huy hoàng đã đời luôn. Tao

đã định hút kiệt máu thẳng mập, lột da sống nó treo xác nó lên cùng những xác bò trong phòng ướp lạnh. Cho lũ người ăn thịt lẫn nhau. Một trò tuyệt cú mèo như thế mà bị nó làm hỏng mất. Hiếu chưa?

- Evra không dính dáng đến vụ này. Chỉ có ông Crepsley và ta thôi. Evra đứng bên ngoài.

- Đứng bên ngoài? Đứng bên trong? Thấy kệ nó. Nó có đứng về phía tao đâu? Chưa bao giờ tao có một con răn. Phải rồi, ta sẽ nhồi bông nó, làm đồ chơi Giáng sinh.

Không kiên nhẫn được nữa, tôi nắm song sắt, gào lên:

- Ta sẽ giết mi. Xé tan nát chân tay mi ra từng mảnh.

Murlough làm bộ run rẩy:

- Ôi! Sợ quá! Xin tiểu anh hùng ma-cà-rồng tha mạng. Xin nương tay cho kẻ hèn này.

Được thể tôi gào tiếp:

- Evra đâu? Đem nó ra đây ngay. Nếu không...

- Câm! Đủ rồi, nhóc. Tao không đến đây để cho mày quát tháo đâu. Muốn bị la mắng, thà tao đến nơi khác. Câm họng và nghe cho rõ đây.

Tôi đành phải “câm” để nghe nó nói:

- Tốt! Vậy mới là phải. Mày không đến nỗi ngu như những ma-cà-rồng khác. Darren Shan cũng hơi có tí óc hả? Tất nhiên không bằng ta, nhưng...Nè, tao không biết vì sao mày phát hiện ra tao. Dù tao có nhớ bao nhiêu vầy, thẳng răn cũng đều trả lời không biết. Nhưng bằng cách nào mày khám phá ra tao, tao cóc cần. Đó là bí mật của mày. Giữ lấy. Ai cũng cần bí mật, đúng không? Hụt ăn thẳng mập tao cũng cóc cần. Loài người còn đầy. Tao cóc cần cả mày và thẳng răn. Đừng lo, tao sẽ cho phép mày và nó sống, nhưng...

Mắt nó long lên song sọc, đầy vẻ căm thù:

- Nhưng lão ma-cà-rồng Larten Crepsley thì... ta sẽ không tha. Già khú như lão đáng lẽ phải suy nghĩ trước khi can thiệp vào công việc của tao chứ. Ma-cà-rồng và ma-cà-chóp không bao giờ can thiệp vào công việc của nhau. Kẻ ngu si dần dện nhất cũng phải hiểu điều đó. Vì điều đó đã được hai bên thỏa thuận từ lâu rồi mà. Lão phá luật. Lão phải trả giá.

- Ông ấy không phá luật. Mi bị điên, giết người tràn lan thành phố, nên ông ta phải ra tay ngăn chặn.

Tôi tưởng Murlough sẽ điên cuồng gào thét, nhưng nó chỉ nhỏ nhẹ hỏi:

- Điên? Lão bảo với mày thế hả? Điên? Không đâu. Chàng tuổi trẻ Murlough không hề điên. Ta tỉnh táo như những ma-cà-chóp khác. Điên mà tao đến được đây? Điên mà tao tóm được thẳng bẹn răn của mày à? Mày có thấy tao nói năng lẩm cẩm, khùng khùng, mát mát không?

Tôi tán nó:

- Đúng vậy, ta thấy lúc này mi rất tỉnh táo, phải nói là rất thông minh nữa chứ.

- Tất nhiên. Tao hơi bị...quá thông minh đấy, nhóc. Chàng tuổi trẻ Murlough có óc mà. Có óc thì làm sao mà điên được, hiểu chưa? Trừ khi bị bệnh dại. Ê, nhóc, mày đã thấy thú dại bao giờ chưa?

- Chưa.

- Đó, mày hiểu rồi đó. Không có thú dại, thì không có Murlough dại. Hiểu chứ hả?

- Hiểu.

Nhưng nó lại giận dữ, bối rối hỏi:

- Vậy thì lý do gì lão can thiệp vào việc của tao? Tao không làm gì hại lão, sao lão phá hỏng việc tao?

- Vì đây là thành phố quê hương của ông Crepsley. Khi còn là người, ông ấy sống ở đây, nên cảm thấy có trách nhiệm bảo vệ người đồng hương.

Murlough nhìn tôi như không tin nổi:

- Mày nói sao? Lão làm chuyện đó chỉ vì...lũ người ở thành phố này? Vì tình đồng hương? Ha ha ha! Chính lão mới là thằng điên. Tao cứ tưởng lão muốn tranh giành thằng mập để hút máu, hoặc tao giết lầm một đàn em của lão. Nào ngờ, lão...Ha ha ha, rõ rồi. Giờ thì tao sẽ không thể để cho một kẻ hóa dại như thế tự do được nữa. Nghe đây, Darren Shan. Trông mi cũng là một thằng nhóc khôn ngoan đấy. Chúng ta cộng tác, dẹp cái đồng phân này đi, đồng ý?

- Cộng tác làm gì?

- Trao đổi. Tao biết thằng rắn ở đâu. Mày biết chỗ lão ma-cà-rồng. Một đổi một. Sao?

- Đổi một người thân lấy một người thân khác? Mi tưởng ta sẽ đồng ý?

- Đồng ý quá đi chứ. Thằng rắn vô tội. Nó còn bảo tao, nó là thằng bạn thân nhất của mày. Nó bảo, mày ghét lão, vì lão đã bắt mày lìa xa gia đình, bè bạn...

- Chuyện đó xưa rồi.

- Thì đã sao? Nếu phải lựa chọn một trong hai kẻ đó, mày chọn ai? Nếu mày chỉ có thể cứu được một trong hai cái mạng đó, mày chọn ai?

- Evra.

- Thấy chưa?

- Nhưng mạng sống của ông Crepsley không bị nguy hiểm. Ta sẽ không phản bội, dẫn ông vào cạm bẫy của mi.

- Mày không phải làm thế. Chỉ cần cho tao biết lão ở đâu. Tên khách sạn và số phòng. Chuyện còn lại là phần tao. Tao sẽ lên vào khách sạn trong lúc lão ngủ, thanh toán gọn. Sau đó, mày sẽ được gặp Evra và hai đứa được tự do. Nghĩ kỹ đi, lão ma-cà-rồng hay thằng bạn rắn, tùy mày chọn.

- Không chọn lựa gì hết. Ta sẽ thế chân vào chỗ của Evra...

- Tao cóc cần mày. Tao cần con ma-cà-rồng già thôi. Tao làm gì với một ma-cà-rồng nửa mùa nhóc tì như mày chứ. Giết mày tao được gì? Máu mày tao không uống được.

- Vậy thì không còn gì để thương lượng nữa.

Cổ tôi như mắc nghẹn, hình như chỉ muốn bật ra câu chọn lựa: Evra!

Murlough điên cuồng la hét:

- Ngu! Ngu ơi là ngu! Tao cứ tưởng mày có tí óc. Được, tự tao sẽ đi tìm lão ma-cà-rồng. Cả con bồ mày nữa. Giết cả hai xong, tao sẽ cho mày đi theo chúng luôn. Hãy đợi đấy.

Murlough thả tay, buông mình xuống bóng tối của đường hầm, nhưng tiếng nó vang vang vọng lên:

- Darren Shan, dự tiệc Giáng sinh hãy nghĩ đến ta. Trong khi mi nhai thịt gà tây, biết ta nhai gì không? Ha ha ha...

Tôi biết. Tôi biết rõ nó nhai gì.

Leo theo đường ống khói, chạy trên những mái nhà, phòng xa bị Murlough theo dõi, tôi trở về báo vụ này cho ông Crepsley biết.

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Ông Crepsley không tỏ ra ngạc nhiên khi biết Murlough rình mò trước khách sạn, nhưng sững người khi biết tôi trở lại quảng trường. Ông quát to:

- Nghĩ sao mà trở lại đó?

- Ông có cấm cháu đâu!

- Ta tưởng không cần phải nói, cháu cũng đã biết. Nhưng chuyện gì làm cháu phải quay về đó?

Tôi nghĩ đã đến lúc phải cho ông biết về Debbie. Ông lẳng lặng nghe tôi cắt nghĩa lý do. Sau cùng, ông nhẹ lắc đầu nói:

- Sao cháu lại nghĩ ta phản đối chứ? Có lý do nào ngăn cấm cháu kết bạn với một cô gái đâu? Một ma-cà-rồng tram phần trăm đôi khi cũng si tình một người bình thường. Dù điều đó nếu tránh được thì tốt hơn, vì dễ xảy ra rắc rối. Nhưng đó là chuyện bình thường, có tội lỗi gì đâu.

- Ông không giận cháu chứ?

- Sao ta lại giận? Vấn đề là con tim của cháu, không phải việc của ta. Cháu đã hành động đúng đắn: không hứa hẹn những gì cháu không thể giữ đúng lời hứa được. Điều ta lo ngại là, tình bạn của cháu với cô bé này đã gây chú ý với gã ma-cà-chóp kia đến đâu.

- Ông nghĩ Murlough sẽ săn đuổi cô ấy?

- Ta nghi lắm. Nó sẽ lẳng vẳng gần quảng trường, chờ chúng ta quay lại. Cháu phải rất thận trọng, đừng đến gặp con bé khi trời tối. Tới nhà Debbie, phải vào gần cửa sau, không được mon men gần cửa sổ.

- Cháu vẫn được đến thăm Debbie?

Ông mỉm cười:

- Được chứ. Ta biết cháu coi ta như kẻ phá hoại niềm vui, nhưng ta chưa bao giờ muốn thấy

cháu phải khổ tâm đâu.

Tôi cười biết ơn ông và hỏi:

- Còn Evra? Chuyện gì sẽ xảy ra?

Nụ cười biến mất trên mặt, suy nghĩ một lúc, ông Crepsley hỏi:

- Ta chưa rõ. Cháu đã từ chối đổi mạng ta với Evra?

Có vẻ như tôi đã dựng chuyện chỉ để hù ông. Tôi bảo:

- Đúng vậy. Cháu thề danh dự đấy.

- Nhưng vì sao?

Quay người, ông bụm tay lên miệng để ho, trông ông có vẻ ngượng ngượng:

- Ta đã đánh giá cháu quá thấp, Darren. Ta sẽ không như thế nữa. Ta hạnh diện vì có cháu ở bên ta.

Lời khen làm tôi bối rối (tôi vẫn chưa quen với những lời nói ngọt ngào của ông ma-cà-rồng này). Tôi giả bộ nhăn nhó hỏi:

- Tính sao chuyện Evra đây?

- Chúng ta sẽ làm mọi cách để cứu nó. Chẳng may là cháu đã từ chối việc trao đổi với Murlough. Nếu cháu nhận lời, ta đã có thể gài bẫy nó. Biết cháu trung thành với ta, nó sẽ không đề nghị lần nữa đâu. Dịp may tốt nhất đã tuột khỏi tay chúng ta rồi. Nhưng vẫn chưa hết hy vọng. Hôm nay mới là 23. Chúng ta đã được biết, Evra sẽ chỉ bị giết vào 25.

- Nếu gã điên Murlough không đổi ý.

- Không đâu. Ma-cà-chóp nói sao làm vậy. Nó nói giết Evra vào đêm Giáng sinh, nó sẽ làm đúng như thế. Chúng ta sẽ có nguyên đêm nay và cả đêm mai để truy lùng hang ổ của nó.

Tôi kêu lên:

- Chắc chắn nó phải ở đâu đó trong thành phố này.

- Ta không đồng ý. Nó không ở trong, mà là dưới thành phố này. Chui rúc trong những đường hầm, đường thoát nước, cống rãnh. Vừa trốn mặt trời, vừa thoải mái lượn lách đến mọi nơi nó muốn.

- Không phải đâu. Có thể nó chỉ xuống đó hôm nay, để theo dõi cháu thôi.

- Nhưng nếu ta đoán đúng thì chúng ta còn cơ hội.

Mặt ông đan lại, nói tiếp:

- Nếu không, ta sẽ bằng mọi cách bắt liên lạc với người anh em sát nhân kia, để đưa ra lời đề nghị giống như cháu...

- Nghĩa là...

- Nghĩa là ta sẽ đổi mạng với Evra.

Dưới lòng đất rộng rãi hơn ông Crepsley tiên đoán. Những đường hầm lắt léo, chi chít như một mê cung. Chỗ nào cũng có ống dẫn nước. Nhiều ống lớn tới có thể đứng thẳng trong lòng.

Nhiều ống chỉ đủ để bỏ qua. Có những ống đã sét rỉ và khô ráo vì rò rỉ. Mùi hôi thối thật là khủng khiếp. Chúng tôi chỉ có thể tìm ra Evra và Murlough bằng thính và thị giác, chứ không thể nào đánh hơi thấy họ.

Nhện, gián, chuột lẩn nhồn khắp mặt nước. Nhưng tôi nhận ra ngay một điều: nếu mình làm lơ chúng, chúng cũng chẳng thêm quan tâm tới mình.

- Ta chẳng hiểu sao người ta cần nhiều đường hầm đến thế này.

Ông Crepsley lèm bèm sau nhiều giờ tìm kiếm mệt nhoài. Hình như chúng tôi đã đi xuyên qua nửa thành phố. Nhưng khi ló đầu lên mặt đất, ông nhận ra mới vượt qua chưa tới ba phần tư cây số.

Cha tôi làm việc cho một công ty xây dựng, đã từng cho tôi biết sơ sơ về hệ thống đường hầm của một thành phố. Tôi nói:

- Cháu đoán là họ đã xây dựng những đường hầm này vào những thời gian khác nhau. Đào mới dễ hơn là ráp nối với đường cũ.

- Quá lãng phí. Những ống này đủ để xây dựng một thành phố nhỏ. Toàn hầm hố thế này mà thành phố không bị sụp cũng là chuyện lạ.

- Ông muốn ngừng lại một chút không?

- Không.

Chúng tôi phải dùng đèn pin, vì ma-cà-rồng cũng như mù trong đường hầm hoàn toàn u tối thế này, dù biết sẽ dễ bị Murlough phát hiện.

Sau mấy giờ vừa bò, vừa đi lom khom, chúng tôi bắt buộc phải ngồi nghỉ để thở. Tôi hỏi:

- Không sử dụng thần giao cách cảm để tìm ra Murlough được sao?

- Bắt được luồng tư tưởng của người khác, phải cần một làn sóng như radar phát ra từ cả hai phía.

Ông giơ hai ngón trỏ, cách nhau chừng nửa mét. Nhúc nhích ngón phải:

- Thí dụ đây là ông Cao. Còn ngón trái này là ta. Từ nhiều năm trước, chúng ta đã luyện tập để nhận ra những làn sóng phát ra từ tâm trí nhau. Vì vậy khi bắt được tín hiệu từ ý nghĩ của ông Cao, dù lúc đó ông ấy không hề nghĩ đến ta, ta vẫn có thể biết ông ấy đang ở đâu.

- Nghĩa là ông có thể tìm ra ông Cao dù ông ấy không muốn?

- Đúng vậy. Vì thế nhiều người không cho phép người khác nhận biết sóng tư tưởng của họ. Chỉ những người hoàn toàn tin lẫn nhau mới được biết mà thôi. Trên địa cầu này, chỉ khoảng mười người có thể tìm ra ta và ngược lại, ta tìm ra họ, bằng cách đó. Không cần phải nói, chắc cháu cũng biết, trong số đó không có ma-cà-chóp rồi.

Tôi không chắc hiểu rõ về kiểu phóng tư tưởng cho nhau rắc rối này, nhưng tôi biết chắc một điều là ông Crepsley không thể dùng phương pháp này để tìm ra Evra.

Lại mất thêm một niềm hy vọng!

Không còn cách nào khác nữa sao? Không còn cách nào để lừa Murlough vào bẫy sao?

Murlough bảo tôi có tí ti óc, vậy mà tôi không nghĩ ra được điều gì để cứu Evra sao?

Nhớ lại từng lời nói của ma-cà-chóp: về Evra, về ông Crepsley, về Debbie và cuộc thương lượng, và...

Debbie!

Murlough đã chọc ghẹo tôi về Debbie. Nó bảo sẽ giết, sẽ uống máu cô. Lúc đó tôi chỉ nghĩ là nó hăm dọa, nhưng lúc này càng nghĩ, tôi càng thấy nó thật sự quan tâm tới Debbie.

Dưới đường hầm tăm tối này, nó đói khát. Chúng tôi đã phá hỏng kế hoạch của nó. Murlough bảo sẽ uống máu Evra. Ma-cà-rồng không uống máu rắn. Ma-cà-chóp thì sao? Murlough nhắc đi nhắc lại: Debbie ngon lành lắm! Đó có phải là bằng chứng Evra không ngon lành? Nó không ăn thịt được Evra?

Thời gian chậm chạp trôi qua. Những ý nghĩ dần hình thành trong đầu tôi, nhưng tôi không nói gì với ông Crepsley, khi ông bảo chúng tôi nên trở lên mặt đất. Tôi lẳng lặng leo khỏi đường hầm, xuyên qua những con phố, rồi lên mái nhà. Tôi vẫn nín thở khi trường qua cửa sổ khách sạn, mệt mỏi, buồn rầu ngồi rũ trên ghế.

Nhưng rồi, sau cùng tôi ngập ngừng nói với ông:

- Cháu nghĩ là...cháu có một kế hoạch.

Chậm rãi, tôi trình bày cho ông biết...

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

Khi tôi điện thoại xin phép được nói chuyện với Debbie, chú Jesse (ba của cô) lên tiếng:

- Được, nếu nó thức rồi.

Tôi nhìn đồng hồ: chưa tới bảy giờ.

- Ôi, cháu xin lỗi. Cháu đã làm chú thức giấc, phải không ạ?

- Không đâu. Chú vẫn dậy sớm để đi làm. Vừa ra cửa là có chuông của cháu.

- Chú đi làm cả trong ngày lễ Giáng sinh ạ?

- Chỉ thu xếp vài công việc chừng mấy tiếng buổi sang thôi. Sao? Cháu đến nhà chú chứ?

- Dạ, cháu thích lắm. Cháu gọi cho Debbie để nói là cháu sẽ đến.

- Tuyệt lắm. Còn Evra?

- Anh ấy còn yếu lắm.

- Kém vui hả? Nào, cháu có muốn chú đánh thức Debbie không?

- Dạ thôi. Chú làm ơn cho Debbie biết, cháu sẽ đến. Hai giờ chiều nay, phải không ạ?

- Chính xác. Hẹn gặp cháu.

- Cháu chào chú.

Tôi gác máy, đầu vẫn còn lùng bùng vì tất cả những gì tôi và ông Crepsley đã bàn bạc, nhưng tôi nhắm mắt, cố tập trung ý nghĩ vào những chuyện ngọt ngào hơn. Một lát sau, thân thể mệt mỏi của tôi chìm vào giấc ngủ êm đềm cho đến khi tiếng chuông đồng hồ báo thức vang lên lúc một giờ trưa.

Vùng bụng bị Murlough húc vẫn còn tím bầm và xương sườn vẫn còn buồn buồn khi tôi ngồi dậy. Đi lại chừng mấy phút, tôi cảm thấy bớt đau. Nhưng tôi vẫn phải thận trọng, không dám cúi quá thấp hay cử động mạnh.

Tắm thật kỹ, xịt dầu thơm khắp thân mình đàn hoàng, nhưng hình như vẫn không tẩy hết mùi nước cống. Mặc quần áo xong, xách chai rượu ông Crepsley đã mua cho tôi trong dịp này, tôi đến nhà Debbie.

Theo lời khuyên của ông, tôi gõ cửa sau. Cô Donna (mẹ của Debbie) mở cửa. Hôn hai má tôi, cô nói:

- Mừng Giáng sinh vui vẻ, Darren.
- Chúc mừng Giáng sinh vui vẻ, cô Donna.
- Sao không đi cửa trước?
- Cháu sợ làm dơ thảm. Giày cháu dính toàn bùn.

Cô cười cười:

- Khùng! Ngày lễ ai quan tâm ba chuyện vặt đó mà cháu lo. Debbie, có chàng hải tặc bánh trai đến kiếm con nè.

- Chào.

Vừa nói cô bé vừa chạy xuống hôn má tôi, rồi nói:

- Cái gì trong túi xách vaayj?

Tôi lấy ra chai rượu vang:

- Ba mình bảo đem quà đến chung vui.

Bà mẹ nhận chai rượu, cảm ơn tôi rồi gọi ông chồng:

- Jesse, coi Darren cho gì này.

Chú Jesse trợn mắt:

- A, Vino kia à? Sang thế? Xịn hơn chai của chú mua nhiều. Phải mời anh chàng này ăn cơm thường xuyên mới được. Đồ mở chai đâu?

Cô Donna cười vui vẻ:

- Chờ chút đã. Tất cả ra phòng khách đi. Mọi thứ sẵn sàng, tôi hú ngay.

Trong khi chờ đợi, Debbie hỏi cha tôi có ý định di chuyển không. Tôi bảo, đêm nay chúng tôi phải lên đường. Cô kinh ngạc kêu lên:

- Đêm nay? Chỉ trừ khi về nhà, chẳng ai đi đâu vào đêm Giáng sinh cả. Chắc mình phải đến

khách sạn, kéo ông già bạn ra, để nói...

- Nhưng cha con mình về nhà mà. Vì anh em mình, ba má đoàn tụ trong ngày Giáng sinh. Rất ngạc nhiên, phải không? Nhưng mình mừng lắm.

-Ồ! Tuyệt vời! Mình cá là bạn không ngờ có một món quà Giáng sinh tuyệt vời đến thế. Biết đâu nhân dịp này ba má bạn sẽ trở lại hẳn với nhau.

- Có thể.

Chú Jesse bảo:

- Vậy đây là lần gặp nhau sau cùng của hai con sao? Định mệnh khắt khe quá hả?

- Ba này.

- Bốn phận của mấy ông bố là phải làm cho con gái bối rối trước bạn trai.

- Baaaaa!

Bữa ăn ngon cực kỳ. Tài nấu nướng của bà mẹ Debbie thật tuyệt vời. Gà tây, thịt heo, khoai tây ròn tan, rau trộn đúng độ chua, vừa độ ngọt. Món nào cũng vừa ngon vừa đẹp mắt.

Ông bố kể vài chuyện khôi hài, bà mẹ trổ tài giữ thăng bằng cuộn len bằng mũi, Debbie ngâm nước ư ử hết bài Đêm thánh ca vô cùng.

Đến lượt góp vui, tôi thở dài:

- Bữa ăn ngon đến nỗi cháu có thể tiếp tục ăn đến vỡ bụng.

Mọi người cười ha hả. Tôi cầm lên cái muỗng, cắn đầu muỗng trước, rồi...nhai ngon lành và nuốt chửng.

Sáu con mắt như lòi hẳn ra ngoài. Debbie lạc cả giọng:

- Bạn làm cách nào vậy?

- Ra đường nhiều quá, bạn bị bụi làm mờ mắt rồi.

Tôi cười nói. Ông bố hét toáng lên:

- Cái muỗng giả. Anh chàng này bịp chúng mình rồi.

- Đưa muỗng của chú cho cháu.

Chú Jesse bối rối, nấn nấn lại cái muỗng trước khi đưa cho tôi. Hàm răng ma-cà-rông của tôi thanh toán gọn lẹ cấp kỳ.

Ông bố vừa vỗ tay vừa nói không kịp thở:

- Chuyện khó tin nhưng có thật. Thử cái muôi múc canh đi.

Vừa thấy chồng với tay qua bàn, bà mẹ hét lên:

- Thôi đi. Cái này nằm trong bộ chén đĩa của bà em để lại.

- Ôi, không sao...

- Thôi đi. Nếu không, chính em yêu cầu anh ăn cái muỗng như Darren đó.

Nhìn mẹ đang đùa vắn mũi ông chồng, Debbie tủm tỉm cười nắm tay tôi. Tôi cũng nhìn cô

bé nói đùa:

- Ăn mấy cái muỗng làm mình khát nước quá. Đến lúc mở chai rượu của mình rồi.

Chú Jesse trúng ý, la lên:

- Hoan hô!

Bà vợ đứng dậy:

- Em đi lấy chai rượu.

Tôi nhẹ ấn bà xuống ghế, nói:

- Để cháu. Suốt chiều nay cô làm nhiều rồi. Bây giờ phải đến người khác phục vụ chứ.

Bà vợ nhìn chồng và con gái, tươi roi rói:

- Nghe gì chưa? Chắc phải đổi Debbie lấy Darren quá. Nuôi Debbie chẳng được ích lợi gì.

Debbie làm mặt giận:

- Được rồi. Con sẽ không có quà Giáng sinh cho má đâu.

Đứng trong bếp, tôi vừa cười một mình vừa lấy chai rượu trong tủ lạnh và mở nắp. Một tay cầm bốn cái ly, một tay đút vào túi áo chừng mấy giây. Khi rút tay ra, tôi vuốt ve trong lòng ba cái ly, rồi rót rượu vào cả bốn, bùng ra.

Vừa thấy tôi trở lại, chú Jesse reo lên:

- Hoan hô!

Cô Donna hỏi:

- Sao lâu vậy, cháu?

- Dạ, cháu tìm cái mở nắp chai.

Chú Jesse cười lớn:

- Sao cháu không cắn đứt cổ chai cho gọn?

- À, cháu quên. Thôi để lần sau.

Lời nói của chú làm tôi thoáng nghĩ đến Murlough. Tôi cố gạt hình ảnh của nó, nâng ly nói:

- Ly này cháu xin chúc mừng gia đình Hemlocks. Một gia đình hiếu khách tuyệt vời. Xin chúc mừng!

Tất cả đều cười vui vẻ và cụng ly. Debbie nói:

- Chúc ba má, bạn Darren Giáng sinh vui vẻ.

Cô Donna:

- Chúc tất cả vui vẻ.

Chú Jesse cười lớn:

- Nào, trăm phần trăm.

Tất cả chúng tôi cùng cạn ly.

CHƯƠNG HAI MƯƠI

Cuối đêm Giáng sinh, dưới đường hầm.

Mấy giờ lục soát dài dằng dặc. Mồ hôi ướt đầm áo, phần dưới thân mình ngâm trong làn nước nồng nặc mùi hôi, tôi và ông Crepsley cố vừa di chuyển vừa gây tiếng động. Tôi chỉ cảm thấy đau khi cúi hay trở thân mình quá mau lẹ.

Ông Crepsley luôn miệng nhắc nhở:

- Từ từ thôi. Phải thận trọng. Đi đứng kiểu này nó phát hiện ra thì nguy.

Tôi oang oang cãi lại:

- Không cần phải thận trọng nữa. Đây là cơ hội cuối cùng để tìm ra nó. Chúng ta phải lục soát khắp nơi, không phải e dè gì nữa.

- Nhưng nhớ Murlough nghe thấy...

- Cháu sẽ chặt đầu nó, ngâm trong tôi.

Tôi cố bì bõm nhanh hơn, gây thêm nhiều tiếng động. Mực nước trong hầm cao hơn đêm qua, vì trên mặt đất tuyết đang tan, nhưng đoạn này chỉ xâm xấp. Có thể đây là hầm thoát hiểm khi những hầm khác bị ngập.

Ông Crepsley rũ xuống:

- Nghỉ một chút. Ta mệt quá rồi.

Ông cao hơn tôi, phải lom khom nhiều khi di chuyển, nên mệt hơn tôi nhiều. Tôi hét toáng lên:

- Không có thời gian nghỉ ngơi đâu. Ông tưởng Murlough cũng đứng đĩnh ngồi nghỉ mệt à?

- Darren, cháu phải bình tĩnh. Ta hiểu sự lo lắng của cháu, nhưng không giúp ích gì được Evra, nếu cứ rối lên như vậy. Cháu cũng đã mệt rồi, nghỉ ngơi vài phút có sao đâu.

- Ông chẳng hề quan tâm tới Evra. Trong khi nó đang bị hành hạ, hoặc có thể bị làm thịt rồi, thì ông chỉ lo cho đôi chân già của ông thôi.

- Đúng, chân ta già rồi, chúng tôi đã già rồi. Ta cũng biết chắc cháu mệt chẳng kém ta đâu. Đừng trẻ con nữa, ngồi nghỉ đi. Nếu số mệnh cho chúng ta tìm được Evra, thì sẽ tìm được. Nếu không...

- Đưa đèn cho tôi.

Tôi găm lên, cố giật cây đèn trong tay ông Crepsley. Cây đèn của tôi đã bị rơi vỡ trước đó rồi. Tôi bảo:

- Không cần nữa. Ông cứ ngồi đó nghỉ đi. Tôi đi tìm Evra một mình.

- Câm đi. Thái độ của mi không thể nào tha thứ được.

Tôi giật quá mạnh, cây đèn tuột khỏi tay ông, văng lên vách hầm, vỡ tan tành. Chúng tôi chìm trong bóng tối.

Ông Crepsley la hét:

- Đồ ngu xuẩn! Bây giờ ta lại phải đi lên, kiểm cây đèn khác. Mi làm mất quá nhiều thì giờ.
- Ông im đi.

Tôi la lại, xô mạnh vào ngực ông. Ông Crepsley ngã xuống đất. Trong bóng tối, tiếng ông vang lên:

- Darren, mi đâu rồi? Mi đang làm gì đó?
- Đi tìm Evra.
- Không được. Đừng đi một mình. Trở lại đỡ ta dậy, ta bị trật đầu gối rồi. Trở lại đây mau. Tối thui làm sao mi thấy đường đi được.
- Không thấy thì nghe, thì gào lên.

Tôi gào lên thật:

- EVRA, CẬU Ở ĐÂU?
- Im ngay! Murlough nghe thấy đó.

Có tiếng chân ông sửa soạn đứng dậy. Tôi hít mạnh một hơi rồi cầm đầu chạy. Tới cuối đường, tôi chậm lại và phát hiện một đường nhỏ. Qua đường nhỏ, tới một đường lớn hơn. Tiếng gọi của ông Crepsley nhỏ dần, nhỏ dần. Rồi cứ thế, hết đường này, rẽ qua hướng khác, chừng năm phút sau, tôi hoàn toàn không nghe tiếng ông ta nữa.

Chỉ còn một mình tôi. Trong bóng tối. Dưới lòng đất.

Tôi rung mình, rồi tự nhắc nhở vì sao mình ở đây. Rờ rẫm lên vách, tôi lần mò tìm đường tiến qua một đường hầm lớn. Tôi gọi nhỏ:

- Evra! Mình đây, Darren đây. Cậu nghe thấy mình không? Trả lời đi!

Tôi la lớn:

- Evra! Evra! Evra!

Hai tay giang rộng, sờ soạng, tôi tiến bước, lắng tai nghe ngóng, mắt chẳng thấy gì-một mục tiêu hoàn hảo cho ma quỷ đang rình rập trong bóng tối.

Tôi không biết mình đã ở dưới địa đạo bao lâu rồi. Trong cái bóng tối mịt mù này, không thể định được giờ giấc hay phương hướng. Rất có thể, tôi đã đi lòng vòng. Tiếp tục tiến tới, tôi gọi tên Evra. Hai chân tê buốt vì ẩm ướt và hơi lạnh.

Thỉnh thoảng một làn không khí phả vào mũi, nhắc tôi đến thế giới bên trên. Tôi bước vội để không nản chí.

Càng đi sâu xuống đường hầm, tôi càng thắc mắc, suốt những năm qua, đã có bao nhiêu người xuống nơi này? Trong vài đường hầm cũ kỹ, tôi nghĩ chắc mình là người đầu tiên qua đây từ mấy chục năm nay. Nếu có thời gian, tôi đã ngừng lại, gạch tên mình lên vách. Tôi lại gọi:

- Evra! Nghe mình không? Evra?

Hoàn toàn im lặng. Tôi không hy vọng có tiếng trả lời, vì nếu tôi thật sự lần đúng dấu vết của Murlough, chắc nó đã bịt miệng Evra.

Quá ráng sức, giọng tôi khản đặc:

- Evra? Cậu có đây không?

Thình lình một bàn tay xô mạnh sau lưng làm tôi đổ xuống nền hầm. Bật kêu lên vì đau, tôi lần người nhìn vào bóng tối thăm thẳm, run run hỏi:

- Ai đó?

Tiếng chạch lười khô khan đáp lại. Tôi ghen thở:

- Ai đó? Ông Crepsley phải không? Ông theo cháu xuống...

- Không đâu.

Tiếng Murlough thì thầm sát tai tôi. Nó bật đèn, rọi thẳng mắt tôi.

Ánh sáng làm tôi bị lóa. Tôi nhắm mắt, quên cả tự vệ. Và gã ma-cà-chóp chỉ chờ có thế. Trước khi tôi phản ứng, nó há miệng hà hơi vào mặt tôi: hơi gây mê sẽ làm tôi ngất đi... Tôi cố lù lại, nhưng đã quá muộn. Hơi mê xộc vào mũi, đi thẳng qua cuống họng, tràn vào phổi, làm tôi ho sặc sụa.

Điều cuối cùng có thể nhớ được: tôi đang từ từ ngã xuống. Đôi giày đỏ tía của Murlough to dần khi tôi đổ nhào xuống chúng.

Rồi không còn gì. Chỉ toàn bóng tối.

CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT

Tỉnh lại tôi thấy mình đang đối diện với 1 cái sọ. Không phải là một cái đầu lâu đã cũ – cái sọ còn dính thịt tươi, 1 con người vẫn còn đọng đưa qua lại trong hố mắt.

Tôi rú lên vùng vẫy, nhưng không thể. Nhìn lên than hình mình (tại sao lại không nhìn xuống?) Vì tôi nhận ra mình đang bị treo ngược bằng một sợi dây quanh mắt cá chân.

Murlough lên tiếng:

- Tao cá là mình từ trên ấy xuống khác hẳn phải không?

Vặn vẹo người – vì tuy không cử động được chân tay nhưng tôi vẫn có thể vặn mình – tôi thấy nó ngồi cấn móng tay gần cái sọ. Đưa 1 chân đạp nhẹ cho cái sọ lắc lư, nó bảo tôi

- Nói chào Eva đi

Tôi gào lên:

- Ôi! Không! Mi đã hứa không giết Eva trước giáng sinh mà

Tôi vịn người, cố vịn mình cẩn chân nó, nhưng sợi dây quá ngắn

Murlough ngậy thơ hỏi:

- Ủa, chưa tới giáng sinh à? Ui cha cha! Tao cứ tưởng ...

- Ta sẽ giết mi. Ta thề sẽ giết mi ...

Tôi bỗng nín bật, vì hình như còn ai khác nữa gần đây. Chắc là ông Crepsley, nhưng tôi vẫn hỏi:

- Ai đó?

- D-D-D-Darren.

Một giọng nói nhỏ xíu yếu ớt gọi tôi. Kinh ngạc đến không ngờ, tôi vội hỏi:

- Eva hả?

Murlough ha hả cười, bấm cây đèn pin lớn. Mất mấy giây sau tôi mới nhận ra thân hình và khuôn mặt thân quen của bạn tôi. Trông nó đói khát, kiệt sức và sợ hãi nhưng ... Vẫn còn sống.

Murlough rúc rich cười tiến lại gần:

- Tao giỡn hay không?

Eva rên lên hỏi:

- Cậu làm gì ở đây, Darren?

Mặt nó bầm tím, trầy trụa. Từ vai phải xuống dưới cánh tay nó, vẩy bị lột để trơ lớp thịt đỏ hồng.

- Cầm mõm, đồ bò sát.

Murlough gầm lên, đá Evra bật ra sau. Tôi hét lên:

- Thôi đi.

- Ha ha, mày ra lệnh cho tao đó hả, Darren? Evra, nghe nè, nếu mở miệng nói mà tao chưa cho phép, thì đó sẽ là những lời nói sau cùng của mày đó. Hiểu chứ?

Evra câm lặng gật đầu. Sự hành hạ đã hạ gục Evra. Trông nó tội nghiệp quá. Nhưng nó còn sống, đó mới là điều quan trọng.

Tôi nhìn quanh. Đây là một hang động lớn, nhưng quá tối, nên không thể biết đây là một cái hang thiên nhiên hay nhân tạo. Tôi và Evra đang bị treo trên một cây sắt. Những bộ xương người rải rác trên mặt đất. Một cái giường thô sơ nơi góc hang, đâu đó có tiếng nước tí tách. Tôi hỏi:

- Sao mi lại đưa ta tới đây?

- Thằng rắn thui thui một mình. Tao đem mày về cho nó có bạn.

- Vì sao mi phát hiện ra ta?

- Dễ ợt! Dễ ợt! Thầy trò mày om sòm cách đây cả dặm. Tao theo dõi. Chàng tuổi trẻ Murlough biết rõ địa đạo này còn hơn lòng bàn tay.

- Sao mi không tấn công? Ta tưởng mi muốn giết ông Crepsley?

- Có chứ. Tao đang chờ cơ hội, bỗng nhiên mi đến nạp mạng. Chàng Murlough không thể bỏ lỡ dịp may. Hai đứa mày trước, sau đó tao sẽ tính sổ lão ma-cà-rồng.

- Ông Crepsley chỉ có một mình trong bóng tối. Không có đèn. Nhưng mi quá hèn. Mi sợ ông ta. Sợ một đối thủ ngang tầm, nên mới bắt một thằng nhóc như ta. Mi chẳng hơn gì một...

Bàn tay cứng như thép của Murlough bóp mạnh hàm tôi, làm mắt tôi tóe sao. Nó rít lên:

- Nói lại coi. Tao sẽ xé tai mày ra.

Tôi đành ngậm miệng, ghé tởm nhìn nó. Murlough lại cất giọng đều đều:

- Murlough không biết sợ là gì, nhất là một ma-cà-rồng già khú, ốm yếu như lão Crepsley. Thứ ma-cà-rồng gì mà lại đi chơi với lũ nhóc con? Lão không đáng cho tao phải bận tâm. Tao sẽ tính sổ lão sau. Mày can đảm hơn, nhiều máu nóng hơn lão.

Nó véo má tôi, bảo:

- Tao rất khoái máu nóng.

- Mi không uống máu ta được. Ta có một nửa máu ma-cà-rồng. Luật cấm điều đó.

- Ta là kẻ tự do, đứng ngoài luật pháp. Luật ma-cà-rồng chẳng làm gì được ta dưới địa đạo này.

- Máu ma-cà-rồng rất độc đối với loài của mi.

Murlough ngấn mặt ra:

- Có không đó?

- Có. Máu rắn cũng vậy.

- Đúng, mi nói đúng. Tao mới thử, mới thử một tí thôi đấy, nôn thốc nôn tháo mấy giờ liền.

- thấy chưa? Ta nói rồi, máu chúng ta vô dụng, không uống được đâu.

Murlough quay đi loay hoay tìm kiếm, rồi xách lại hai con dao lớn. Vừa thấy mấy lưỡi dao, Evra đã rên lên nho nhỏ.

Murlough cười nham hiểm:

- A, thằng rắn biết công dụng của mấy con dao này rồi. Chúng ta đã có những trò thú vị với cái này, phải không bò sát?

Tiếng hai lưỡi dao xoèn xoẹt mài vào nhau làm tôi rung mình.

Evra nức nở:

- Darren, mình xin lỗi. Nó bắt mình nói chỗ cậu ở. Mình đã không chịu đựng nổi. Nó cắt vấy mình và...

Tôi bình tĩnh nói:

- Không sao. Nếu là cậu mình cũng phải nói thôi. Nhưng không phải vì cậu nói mà nó bắt được mình đâu. Mình và ông Crepsley đã đổi sang khách sạn khác.

Murlough xen vào:

- Mày bị bắt là vì mày không có óc. Tưởng lợn tợn xuống địa đạo này, cứu thằng bạn rắn

xong, là mày có thể tí tởn như con dê con nháy cốn khỏi đây sao? Mày không biết ta là chủ nhân của địa đạo này và có thừa sức để triệt hạ một thằng nhóc ma-cà-rồng dỏm như mày à?

- Evra là bạn ta. Bằng mọi giá, ta phải tìm cách cứu cậu ấy.

Murlough lắc đầu, làu bàu:

- Đúng là suy nghĩ ngu xuẩn kiểu con người! Nếu là ma-cà-rồng thực sự, mày đã hiểu biết hơn. Tao ngạc nhiên, chẳng hiểu sao đến bây giờ lão Crepsley mới chịu bỏ rơi mày.

Tôi kêu lên:

- Ông ấy không bỏ rơi ta.

- Ơ hơ! ... Ơ hơ! ... mày không tin à? Lão cho mày rơi rồi, nhóc ơ! Tao theo lão lên tận mặt đất. Lão chạy như bị mặt trời đuổi sau lưng. Vì vậy tao mới không vội vàng bắt mày ngay. Hiểu chứ?

- Mi nói láo. Ông Crepsley không bỏ chạy, không bỏ rơi ta.

- Không à? Mày chẳng hiểu gì cả. Lão chuồn rồi. Lão ra ngoài cuộc chơi rồi. Lúc này lão đang cong đuôi chạy về khách sạn, mày hiểu chưa? Không có óc à?

Bất ngờ, nó nhảy lại, vung hai con dao hai bên má tôi. Tôi rú lên nhắm tịt mắt. Nhưng nó giữ hai con dao cách mặt tôi chừng vài ly. Vỗ vỗ dao lên hai tai lên, rồi thu về, nó nham nhở cười:

- Thử chút xíu, coi mày gan đến cỡ nào. Không nhiều hả? Không gan lắm đâu. Thằng rắn bị tao đâm đến năm sáu lần mới chịu rú lên. Chơi với mày cóc khoái như tao tưởng. Có lẽ tao không mất công tra tấn mày nữa, giết quách cho xong việc. Mày thích vậy không, ma-cà-rồng nửa mùa? Không đau đớn, không ác mộng. Ê, rắn, kể cho nó nghe về những cơn ác mộng của mày đi. Kể cho nó biết mày giật mình, thút thít như em bé thế nào.

Evra mím chặt môi, im lặng.

- Hô hô! Ha ha! Giở trò gan cóc trước mặt bạn, phải không? Mày lấy lại can đảm rồi à? Được, để tao coi mày can đảm được bao lâu.

Nó lại xoèn xoẹt liếc hai con dao vào nhau, đi vòng ra sau chúng tôi:

- Thằng nào trước đây nào?

Nó chột im lặng. Tóc gáy tôi dựng ngược lên.

- Mày!

Thình lình nó gầm lên, nhảy bổ vào...tôi.

CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI

Murlough kéo đầu tôi ngửa ra sau. Khi lưỡi dao lạnh ngắt dí sát cuống họng, tôi chỉ còn biết nhủ thầm: “Thế là hết! Không ngờ đời mình chấm dứt một cách tồi tệ, vô ích đến thế này!”

Nhưng con quỷ điên khùng chỉ mới đùa giỡn với tôi thôi. Nó chậm rãi thu dao về, cười khả ố. Chẳng có lý do gì làm nó phải vội vàng. Nó đem chúng tôi làm trò đùa cho đã, trước khi giết thịt.

Evra lẩm bẩm:

- Cậu ngu quá! Đáng lẽ đừng đến đây. Nhưng...mình rất cảm ơn, Darren.
- Nếu là cậu, cậu có bỏ mình không?
- Bỏ.

Biết nó chỉ dối lòng, tôi bảo:

- Đừng lo. Rồi chúng ta sẽ tìm ra cách thoát.

Murlough gào lên:

- Cách thoát nào? Chỉ toàn chuyện ngu ngốc. Mày cần đứt dây à? Được đấy. Nhưng trước hết, mày phải có thể cong mình lên tới chân. Hay mày dùng sức mạnh phi thường của ma-cà-rồng, quấy mình cho đứt dây? Khó lắm. Ta đã thử trước rồi. Dây này cực kỳ bền chắc, không ăn thua gì đâu. Darren, tỉnh táo lại đi. Dùng óc đi. Đòi mày tàn rồi. Không kẻ nào có thể tìm ra để cứu mạng mày đâu. Tao còn dư thời gian để băm vụn mày ra, rải thịt xương mày khắp thành phố, như tung hoa giấy vậy. Tỉnh lại đi, đừng hy vọng hảo huyền nữa.

Tôi năn nỉ:

- Ít nhất thì mi hãy thả Evra ra. Mi đã bắt được ta. Mi đâu có cần gì tới cậu ấy. Để cho cậu ấy sống, với gánh nặng là cái chết của ta, đủ cho cậu ấy đau khổ khủng khiếp hơn là chính cậu ấy bị giết.

- Ý đó cũng hay. Nhưng tính tao đơn giản lắm, tao khoái những trò đơn giản thôi. Tao khoái từ từ, nhẹ nhàng cắt từng lát thịt nó. Như thế mới đã, đúng không? Mày cũng được ta ưu ái như vậy, hiểu chứ?

- Ta cầu xin mi thả cậu ấy ra. Ta sẽ làm bất cứ điều gì mi muốn. Ta...ta...sẽ trao ông Crepsley cho mi.

Nó hô hố cười:

- Không được. Trước đây mày đã có cơ hội làm chuyện đó, nhưng mày bỏ lỡ. Hơn nữa, chắc chắn giờ này, lão già đó đã cao chạy xa bay rồi. Có muốn, mày cũng không biết lão ở đâu mà tìm.

- Nhưng chắc ta phải có điều gì để làm vừa lòng mi chứ? Ta có thể...

Tôi thấy rõ Murlough đang giở tai nghe. Thấy tôi im lặng, nó nóng nảy hỏi:

- Sao? Mày định nói gì?
- Khoan, để ta suy nghĩ đã.
- Lẹ lên.

Murlough thúc giục. Nó đứng trước mặt tôi. Bộ mặt tím ngắt của nó chập chờn trong ánh sáng mờ, hai mắt và cái miệng đỏ lè của nó như ba quả cầu nhỏ bằng bích ngọc trôi nổi. Nó gầm

gừ:

- Tao không có thời gian tán nhảm với mày suốt đêm đâu. Nói lẹ.

- Ta đang tính toán đây...Sau vụ này, mi sẽ rời thành phố chứ?

- Hả? Đi khỏi đây? Khỏi địa đạo xinh đẹp này của tao? Không bao giờ. Tao yêu nơi này. Mày biết, trong đường hầm này, tao cảm thấy như thế nào không? Như sống trong cơ thể thành phố. Những đường hầm này là mạch máu. Hang động này là trái tim. Trái tim vận chuyển máu huyết của thành phố.

Nó cười. Lần đầu tôi thấy mặt nó chân chất, không chút xảo quyệt. Murlough nhẹ nhàng nói tiếp:

- Thử tưởng tượng: sống trong một cơ thể, tự do thoải mái đi lại trong những huyết quản-những địa đạo máu-sung sướng biết bao.

Tôi cứ lải nhải tiếp:

- Tuy nhiên, mi sẽ phải rời khỏi nơi này.

Murlough đánh tôi bằng con dao:

- Mày làm tao bực rồi đó. Nói gì? Đi đâu?

- Đã bảo là ta đang tính. Chẳng hạn...chuyện ông Crepsley đã biết mi ở đây. Ông ta sẽ trở lại... Mi không thể...

- Lão hèn đó hả? Dám trở lại đây sao?

- Dám lắm chứ. Ông ta không trở lại một mình, mà sẽ có thêm sự tiếp tay của những ma-cà-rồng khác.

- Ha ha ha! Mày định nói đến các tướng quân?

- Đúng vậy!

- Diên! Đã có thỏa hiệp giữa ta và họ. Họ không can thiệp vào đâu. Crepsley không còn là một tướng quân nữa, đúng không? Vì nếu còn là một tướng quân, lão đã không truy lung ta. Đó là quy luật sống. Quy luật này rất có ý nghĩa đối với cả ma-cà-chóp và ma-cà-rồng.

- Vậy mà các tướng quân vẫn sẽ đến đây. Trước thì không, nhưng bây giờ họ có thể. Chỉ đêm nay hay ngày mai thôi.

- Mày lắm nhảm gì vậy?

- Mi đã tỏ ra ngạc nhiên khi thấy ông Crepsley theo ta xuống nơi này. Lúc đó chính ta cũng tưởng ông ta có ý giúp ta cứu Evra, nhưng bây giờ...

- Bây giờ thì sao? Nói mau. Ta cho mi một dao là hết nói.

Nó rút dao hăm dọa. Tôi vội nói:

- Thỏa hiệp giữa các người và họ là không cho phép can thiệp vào công việc của nhau, đúng không?

- Đúng.

- Trừ khi phải tự vệ hay trả thù?

- Đúng vậy.

- Mi không thấy ta là một nửa ma-cà-rồng sao? Nếu mi giết ta, các tướng quân sẽ có cớ để truy lùng mi. Có thể ông Crepsley đã lên kế hoạch này từ lâu rồi.

Tôi thở dài, nhìn thẳng mắt Murlough:

- Ông ta để mi phát hiện ra ta. Vì ông muốn mi bắt được và giết ta.

Trợn trừng hai mắt, Murlough ú ớ:

- Không... không... Lão ta không làm thế.

- Làm chứ. Ông ta là một ma-cà-rồng. Thành phố này là quê hương của ông. Còn ta, chỉ là một đệ tử hạng bét, có đáng gì để ông ta phải lưỡng lự khi chọn lựa.

Nó bối rối gãi mặt:

- Nhưng... đâu phải lỗi tao? Chính mày theo dõi tao mà.

Tôi lắc đầu:

- Ta vô tội. Chính ông Crepsley theo dõi, truy lùng mi. Ta không hù mi đâu: nếu giết ta là mi lọt bẫy của ông ta. Các tướng quân sẽ xử tội mi, và đồng loại mi sẽ không nhập cuộc để bảo vệ mi đâu.

Murlough im thin thít. Tôi cũng im lặng để những lời của tôi thấm thía. Bỗng nó nháy tung lên, giận dữ chửi thề. Tôi cứ để nó điên lên vì tức giận, một lúc sau mới từ từ nói:

- Chưa muộn quá đâu. Hãy thả ta và Evra, rồi đi khỏi thành phố này. Họ sẽ hết lý do để chạm tới mi.

- Nhưng ta yêu những đường hầm này.

- Mi yêu đến có thể chết vì chúng sao?

Nó lim dim mắt hỏi:

- Mày thông minh lắm, đúng không?

- Chưa chắc. Nếu thông minh lắm ta đã không mò xuống đây. Nhưng ta có thể nhìn ra sự thật khi sờ sờ trước mắt. Giết ta đi, Murlough. Giết ta là mi tự ký án tử hình cho mình đó.

Murlough đứng xõng hai vai. Tôi biết mình đã được an toàn. Giờ chỉ phải lo cho phần Evra. Quả nhiên Murlough lên tiếng:

- Còn thằng rắn? Nó không phải ma-cà-rồng, chẳng lý do gì ngăn tao giết nó, đúng không?

Tôi gào lên:

- Không được. Nếu mi hại Evra, ta sẽ đích thân tới gặp các tướng quân, để nói...

- Nói gì? Mày tưởng họ quan tâm à? Họ sẽ liều chết gây chiến chỉ vì một con vật bò sát à? Ha ha ha! Ta không thể giết một ma-cà-rồng nửa mùa nhóc, nhưng giết một con rắn thì kẻ nào dám đụng đến ta? Đừng hòng bịp ta. Nhìn đây, Darren Shan. Nhìn tao cẩn thận cho con rắn có thêm một cái mồm nữa...ngay giữa bụng.

Tay trái nó kéo Evra lại gần, tay phải đưa cao lưỡi dao. Tôi kêu lên:

- Khoan! Đừng giết nó.

- Sao?

- Ta thế chỗ cho Evra.

- Không được. Mi liên quan tới ma-cà-rồng.

- Ta trao cho mi người khác, ngon lành hơn nhiều.

- Kẻ nào khác đâu? Ha ha! Còn kẻ nào mà có thể trao cho tao nữa?

Tôi nhắm mắt, lấy hết hơi, thì thầm mấy lời khủng khiếp. Murlough không tin nổi tai mình, nó hỏi:

- Cái gì? Nói lớn lên, tao không nghe rõ.

Tôi liếm môi, ráng bật ra câu nói:

- Ta... ta trao bạn gái ta cho mi. Nếu mi tha cho Evra, ta cho mi...Debbie.

CHƯƠNG HAI MƯƠI BA

Evra phá tan sự im lặng đến sững sờ sau lời đề nghị ghê tởm của tôi. Nó thét đến khản tiếng:

- Không! Không được làm thế!

Tôi làm ngơ, lập lại với Murlough:

- Sao? Đòi Debbie lấy Evra? Mi đồng ý chứ?

- Debbie?

Nó gãi má, ngẫm nghĩ một lúc mới nhớ ra, mắt sáng lên, cười nói:

- A, nhớ rồi. Debbie, bạn gái của Darren Shan.

- Cô ấy có ích cho mi hơn Evra. Mi đã nói máu Debbie tốt lắm, phải không?

- Đúng đúng. Ngon lành lắm. Nhưng...tại sao lại phải chọn nhỉ? Sao ta không được cả hai? Giết thẳng rắn xong, tối tối tao ra quảng trường theo dõi, tìm ra chỗ ở của con bé dễ ợt. Chờ đêm xuống, ta...

- Mi không có thời gian, vì phải rời khỏi thành phố này ngay đêm này...

- Mà vẫn cứ lái nhải chuyện đó à? Nếu tao thả mày, tao sẽ không phải đi đâu nữa.

- Mi vẫn phải đi chứ. Nếu các tướng quân hành động, các vị đó sẽ đến thẳng đây, vì họ chưa kịp biết tin ta còn sống. Rất có thể mi bị giết trước khi các tướng quân phát hiện ra ta đã thoát chết.

Murlough gầm gừ:

- Chúng không dám làm thế đâu. Đó là một hành động gây chiến.

- Nhưng họ không biết. Họ tưởng chính mi đã phạm thỏa hiệp trước. Mi nên đi khỏi đây càng sớm càng tốt. Rồi khi tai họa qua đi, mi vẫn có thể trở lại được mà.

Nó thở dài:

- Tao chẳng muốn đi đâu hết, nhưng mày nói đúng. Tao sẽ tìm một hố hầm nào đó, trốn tránh mấy đêm.

- Đó là lý do Debbie có ích cho mi hơn Evra. Mi phải ăn cho no trước khi ẩn thân mấy ngày liền chứ.

Nó xoa xoa cái bụng to đùng:

- Đúng đúng.

- Nhưng phải có kế hoạch đằng hoàng, nếu không sẽ rất nguy hiểm cho mi. Ma-cà-rồng rất có tài mưu lược...

- Không không, chúng ta thông minh hơn chứ. Tính toán, lập kế hoạch, rồi mới hành động.

- Nhưng lúc này mi không còn đủ thời gian để ngồi tính toán nữa. Nếu đồng ý, ta sẽ đưa mi tới ngay Debbie. Ta sẽ dẫn mi vào ra bằng lối cửa sổ nhà cô ấy, mà không bị ai phát hiện.

Evra lại thét lên:

- Darren, im đi. Mình không muốn chuyện này xảy ra. Cậu không thể...

Murlough thoi mạnh vào bụng bạn tôi, làm nó phải câm miệng, rồi quay lại hỏi:

- Làm sao tao tin được mày? Làm sao tao biết là mày không lừa tao?

- Làm sao à? Trói tay ta lại, kẻo dao sát họng ta. Ta chỉ trở lại cởi trói cho Evra sau khi mi đã no nê và chuồn khỏi thành phố này. Ta không ngu đến nỗi giở trò để mi giết chết cả ta và Evra đâu.

Murlough vừa suy nghĩ vừa ử ử trong cổ họng. Evra rên rĩ:

- Cậu không làm thế được, Darren.

Tôi nhẹ nhàng bảo nó:

- Chỉ còn cách đó thôi, Evra.

- Mình thà chết, chứ không để Debbie thế mạng. Sao cậu nỡ làm thế? Cậu làm như cô ấy là một...

- Con người!

- Mình muốn nói là cậu coi cô ấy như một con vật thì đúng hơn.

- Hừ, với ma-cà-rồng thì điều đó chẳng có gì khác nhau. Cậu là bạn thân nhất của mình. Debbie chỉ là một con người để mình vui đùa thôi.

Evra lắc đầu buồn bã:

- Mình không còn nhận ra cậu nữa.

Murlough quyết định:

- Xong.

Nó cắt dây trói, làm tôi rơi bịch xuống đất:

- Mà cứ việc hành động như mày nói, nhưng nếu giở trò là...

- Ta giữ lời hứa, còn mi?

- Sao?

- Mi không hứa, ta sẽ không đưa mi đi đâu hết.

- Thằng nhóc khôn lắm. Thông minh hả? Được, ta hứa: đổi con bé lấy thằng răn. Được chưa?

- Chưa. Mi phải hứa: để ta đi khi mi đã no nê, không được ngăn cản ta trở về đây giải thoát cho Evra, không được tìm cách làm hại chúng ta sau đó.

- Ha ha ha! Mày thông minh thật, nhóc. Tốt, tao hứa để mày đi, không ngăn cản mày cứu thằng răn, không làm hại hai đứa mày sau khi chúng mày được tự do. Nhưng...

Nó đưa một ngón tay lên, nói tiếp:

- Nhưng chúng mày không được bén mảng tới thành phố này nữa. Thỏa hiệp này chỉ áp dụng trong một giai đoạn thôi. Trong tương lai, nếu để ta gặp lại, chúng mày sẽ phải chết. Đồng ý?

- Đồng ý.

- Lên đường chứ?

Tôi ngoái nhìn Evra:

- Không lâu đâu. Mình sẽ trở lại trước khi trời sáng, rồi chúng ta sẽ cùng trở về gánh xiếc.

Nó im lặng quay đi, không thèm nhìn mặt tôi.

Thở dài, tôi cất bước. Murlough đi sát sau tôi, vừa ư ử hát vừa cho tôi biết nó sẽ làm gì ngay khi vừa chạm tay được vào Debbie.

CHƯƠNG HAI MƯƠI TƯ

Trên đường ra khỏi địa đạo, tôi bắt Murlough gạch móng tay, đánh dấu lên vách hầm. Nó không muốn, nhưng tôi bảo sẽ bỏ cuộc nếu nó không làm theo yêu cầu. Bằng cách đó, khi trở lại tôi sẽ dễ dàng tìm đường hơn. Những lối ngang, ngả dọc rối rít như mê cung dưới lòng đất này rất khó nhớ.

Murlough phải cõng tôi những khi bò hoặc leo qua những đoạn khó khăn. Hơi thở tanh tươi mùi máu của nó làm tôi muốn lộn mửa. Nhưng không còn cách nào khác được, vì nó nhất định không nói lỏng sợi dây xiết chặt hai tay tôi ra sau lưng.

Chúng tôi ra khỏi đường hầm bằng một miệng cống gần quảng trường. Murlough vừa bế tôi lên, vội ném phịch tôi xuống đất, khi thấy một xe hơi chạy qua.

Nó rút lên:

- Thận trọng. Cảnh sát như ruồi khắp thành phố kể từ khi chúng tìm ra những xác chết. Sau này tao phải nhớ chôn xương kỹ càng hơn mới được.

Phành phạch phúi bụi bám đầy bộ quần áo trắng, Murlough cầu nhàu:

- Khi nào có thể trở lại, tao phải may bộ đồ mới. Nè, không nên trở lại một cửa hàng may hai lần, đúng không?

- Vì sao?

- Mà không có óc à? Bản mặt tao dễ quên lắm sao?

Nó chỉ làn da xanh lè và cái mặt đỏ chót:

- Chẳng ai quên nổi khi chỉ thoáng thấy tao một lần. Vì vậy, sau khi bộ đồ hoàn chỉnh, tao giết ngay thẳng thợ may. Ăn cắp một bộ trong cửa hàng cũng được, nhưng thân hình tao ngoại khổ mà. Khó lắm. Nào, mày dẫn đường đi. Đi ngả sau, ít người thấy hơn.

Đường vắng hoe: Đêm Giáng sinh gần tàn, tuyết tan làm mặt đất nhão nhoét, trơn trượt. Chúng tôi lẩn lút theo những con ngõ nhỏ. Mỗi khi có xe chạy qua, Murlough xô tôi ngã xuống đất. Hai tay bị trói giật cánh khủy, tôi không thể nào chống đỡ, mặt bầm dập và đầy bùn đất. Nhưng nó chỉ cười nắc nẻ khi nghe tôi phàn nàn, lại còn bảo:

- Tập cho mày rắn chắc hơn.

Sau cùng chúng tôi cũng tới nhà Debbie. Đứng trước cửa sau, Murlough nhìn quanh khung cảnh vắng vẻ tối tăm. Nhìn vẻ bối rối của nó, tôi tưởng nó định bỏ cuộc. Tôi hỏi:

- Sợ rồi à?

- Chàng tuổi trẻ Murlough có sợ gì.

- Vậy còn chờ gì?

Nó nghi ngờ nói:

- Mày có vẻ nhiệt tình đưa tao đến đây quá. Vì sao?

- Dù không muốn, nhưng ta không thể chịu đựng hơn được nữa. Chỉ mong chuyện này chấm dứt cho xong, rồi ta đi cứu Evra, tìm một chỗ ấm áp nghỉ ngơi thôi. Hai chân ta tê dại như nước đá rồi.

- Tội nghiệp nhóc ma-cà-rông quá.

Nói xong, nó dùng móng tay cắt một đường tròn trên kính cửa sổ. Thò tay mở rộng cánh cửa, rồi nó đẩy tôi vào trong.

Lắng nghe động tĩnh, nó hỏi nhỏ:

- Nhà này có mấy người?

- Ba, Debbie và cha mẹ.

- Không anh chị em hay khách trọ?

- Không. Chỉ ba người.

- Sau con bé, tao sẽ xơi bố mẹ nó.

- Điều này không có trong hợp đồng.

- Thì sao nào? Tao chưa hề nói là tha cho cha mẹ nó. Nhưng có thể ta sẽ trở lại đêm sau, nếu vẫn còn đói.

- Mi ghê tởm quá.

- Tiến lên, phòng cha mẹ nó trước. Tao cần biết chắc cha mẹ nó ngủ rồi.

- Tất nhiên là họ đã ngủ rồi, nếu không mi đã nghe thấy.

- Ta không muốn chúng bắt chột thấy ta.

Tôi thở dài:

- Mi phí thời gian quá. Sao không hành động mau mau để chuồn sớm ra cho an toàn.

- Tốt thôi. Nhưng nếu chúng thành linh xuất hiện là bị giết ngay, đừng đổ lỗi tại tao.

- Ta hiểu rồi.

Tôi bước lên cầu thang. Hai tay bị trói, tôi không thể bước đi nhẹ nhàng, không gây tiếng động. Murlough cũng căng thẳng như tôi: hai tay nó vịn vào nhau, nín thở, mỗi khi tôi ngừng lại vì tiếng bước chân cọt két trên cầu thang.

Tới cửa phòng Debbie, tôi thở dài bảo:

- Đây.

Nó xô tôi sang một bên, ghé sát mũi vào cửa đánh hơi, hớn hỏ:

- Đúng rồi. Tao ngửi thấy mùi máu của con bé. Mà cũng vậy, đúng không?

- Đúng.

Nó vặn quả đấm từ từ đẩy cánh cửa. Trong phòng tuy tối, nhưng đối với tôi và nó, phòng này vẫn còn sáng hơn địa đạo.

Murlough nhìn quanh: tủ quần áo, tủ búp-phê, mấy bức poster, mấy cái bàn ghế. Cây Giáng sinh trơ trụi gần cửa sổ.

Thân thể Debbie thấy rõ dưới tấm chăn hơi nhúc nhích, hình như cô bé đang nằm mơ.

Murlough trói chặt tôi vào nắm cửa. Nó ghé sát tai tôi hỏi:

- Mà thấy cái chết bao giờ chưa, Darren Shan?

- Rồi.

- Tuyệt vời, đúng không?

- Không. Khủng khiếp lắm.

- Vì mày không thấy được vẻ đẹp trong cái chết. Không sao, lớn lên mày sẽ biết.

Mấy ngón tay tím ngắt của nó hất cầm tôi lên:

- Hãy ngấm khi tao rạch toang cổ họng nó nhé. Ngấm khi tao thu linh hồn nó vào trong tao.

Tôi cố quay mặt đi, nhưng Murlough nắm chặt hơn:

- Nếu mày không chịu nhìn, tao sẽ lên thẳng buồng ngủ cha mẹ nó, giết chết chúng ngay. Hiểu chứ?

- Mi là quái vật.

Nó bóp mạnh thêm, lập lại:

- Hiểu chứ?

- Được. Ta sẽ nhìn.

- Ngoan lắm. Thông minh lắm, nhóc. Rồi mày sẽ thích. Không chừng thích quá, đến nỗi sẽ xin đi theo tao luôn. Sao? Darren Shan? Bỏ rơi lão già chán ngắt, làm đệ tử cho ta chứ?

Tôi ghê tởm nói:

- Làm gì thì làm mau đi.

Murlough êm ru bước qua phòng. Nó quay tí hai con dao sáng loáng, huýt sao nho nhỏ, nhỏ tới mức chỉ những tai cực thính mới nghe thấy được.

Thân hình dưới tâm chăn vẫn nhè nhẹ thở.

Bụng tôi đau thắt khi nó tiến lại gần con mồi. Dù tôi bị bắt buộc nhìn, mắt tôi cũng không thể nhìn đi chỗ khác. Nó như một con nhện đang sà xuống con mồi. Nhưng Murlough là một con nhện có hai lưỡi dao, ăn thịt người và giăng tơ khắp thành phố.

Cách giường chừng nửa thước, Murlough ngừng lại, móc túi lấy ra một vật. Tôi căng mắt ra nhìn: Đó là một cái bao nhỏ. Mở bao, nó rải một thứ giống như muối lên sàn. Chắc đây là một nghi thức của ma-cà-chóp khi giết người tại nhà của họ. Ông Crepsley từng nói chúng có rất nhiều nghi thức.

Murlough đi quanh giường vừa rải muối vừa lẩm nhẩm những câu tôi không hề hiểu.

Xong xuôi, Murlough ngừng lại chân giường, liếc lại nhìn, để biết chắc tôi đang theo dõi, rồi với một cú nhảy chớp nhoáng, nó vọt lên giường. Hai chân kẹp hai bên thân hình người đang ngủ, nó kéo mạnh tấm chăn, hai dao vung cao, sẵn sàng hạ xuống cửa đứt cổ họng Debbie, chấm dứt mạng sống của cô ngay lập tức.

CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

Hai lưỡi dao vù vù trong không khí, cắm phập đúng vào nơi là cổ của Debbie, xuyên qua lớp vải gối và khăn trải giường.

Nhưng dao không đâm...trúng Debbie.

Vì không có Debbie ở đó.

Murlough trừng trừng nhìn sinh vật bị trói chặt mõm và bốn chân trên giường, lấp bắp:

- Đây là...là...

- Một con dê.

Tôi cười nói tiếp giúp nó.

Bộ mặt ngầu ngầu sát khí từ từ quay lại nhìn tôi:

- Nhưng...nhưng...nhưng...

Trong khi nó đang ú ớ chưa đoán ra chuyện gì, cửa tủ áo bật mở và ông Crepsley bước ra.

Với bộ đồ và tấm áo choàng đỏ, chòm tóc da cam và những cái sẹo phát khiếp, ma-cà-rồng trông còn hung ác hơn cả ma-cà-chóp.

Murlough chờ người khi nhìn thấy ông Crepsley. Cặp mắt đỏ của nó như lồi ra, màu da tím sáng lên từng đốm khi máu dồn lên mặt.

Tôi chờ xem một cuộc đấu kéo dài như trong phim. Vì cứ tưởng, trước hết, hai bên đấu khẩu, rồi ông Crepsley rút dao găm hay kiếm, lăm xả vào địch thủ, và họ sẽ quần thảo nhau khắp phòng, máu tóe ra từ những vết thương.

Nhưng không có gì giống như thế cả. Đây là cuộc đấu giữa những con thú ăn đêm lạnh lẽ phi thường. Mục đích của họ là hạ nhau ngay, không biểu diễn để gây ấn tượng cho khán giả. Chỉ cần bốn chiêu chóp nhoáng trong vài giây.

Chiêu đầu tiên là của ông Crepsley. Thanh kiếm nhỏ từ tay phải ông vù vù bay xuyên qua ngực trái của Murlough, chỉ chệch trên tim nó vài phân. Murlough uốn người, lấy hơi gào lên.

Trong khi miệng Murlough còn đang há hốc, ông Crepsley xông lên bằng một cú nhảy vọt tới sát bên giường, trong tư thế sẵn sàng đấu tay đôi. Đó là chiêu thứ hai.

Chiêu thứ ba, cũng là chiêu duy nhất của Murlough, nó hốt hoảng phóng dao đâm nhanh như chóp vào đối thủ, nhưng lưỡi dao chỉ bay lướt qua đầu ông Crepsley.

Cánh tay trái Murlough chưa kịp hạ xuống, lợi dụng ngay khoảng trống đó, ông Crepsley xòe năm ngón tay, với những cái móng sắc bén như dao, đưa thẳng vào trong bụng Murlough.

Tôi lập lại: vào trong bụng Murlough.

Murlough giật nảy người, rồi chờ ra. Nó nhìn theo con dao rời khỏi tay. Ông Crepsley thọc gần hết cánh tay vào bụng nó. Bàn tay ông ngo nguậy trong lồng bụng Murlough, rồi giật phắt một cái. Ruột gan của ma-cà-chóp phọt hết ra ngoài, máu tuôn theo như suối.

Murlough rên rỉ, lăn xuống sàn, phun nước bọt vào hai bàn tay, cố khép lại vết thương. Nhưng thành bụng nó đã bị mở toang hoác, nước bọt ma-cà-chóp cũng trở nên vô dụng.

Crepsley lấy khăn trải giường chùi tay. Mặt ông bình thản, không vui không buồn.

Murlough đã thấy rõ tình trạng tuyệt vọng của mình, nó nặng nề nằm sấp trên sàn, mắt chăm chăm nhìn vào tôi, rồi bắt đầu bò lết lại gần.

Tôi run rẩy gọi:

- Ông Crepsley.

Quan sát ma-cà-chóp vừa bò vừa nghiêng răng chống lại đau đớn, ông lắc đầu bảo:

- Đừng sợ, nó không làm gì cháu được nữa đâu.

Tuy nói vậy, nhưng ông cũng đến đứng sát bên tôi.

Nhìn Murlough khổ sở nhích từng chút một, tôi cảm thấy tội nghiệp nó quá, nhưng nghĩ đến Evra đang bị treo ngược và Debbie suýt bị nó ăn thịt, uống máu, tôi lại tự nhủ tất cả chuyện này đều do nó tự gây nên.

Mỗi lần Murlough ngừng lại, tôi lại tưởng là nó chết, nhưng nó lại bò tiếp tục. Sau cùng Murlough gục dưới chân tôi, thở nặng nề. Máu ồng ộc từ miệng nó tuôn ra, tôi biết giây phút cuối cùng của Murlough đã cận kề. Nó đưa ngón tay run rẩy ra dấu cho tôi cúi xuống.

Tôi nhìn ông Crepsley. Ông nhún vai:

- Tùy cháu. Bây giờ nó vô hại.

Tôi cúi sát miệng Murlough để nghe nó nói gì.

Đôi con ngươi đã lơ lờ trong hốc mắt, nó thều thào những lời tôi không nghe được. Tôi bảo:

- Nói lớn lên. Tôi không nghe gì hết.

Murlough liếm máu trên môi, hít chút không khí, cố nói những lời dường như rất quan trọng đối với nó:

- M...m mày th...th...thông m...minh lắm.

Cổ họng phát ra những tiếng kêu ồng ọc, nó nhếch môi cười, rồi gục xuống.

Murlough đã chết.

CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

Chúng tôi gói xác Murlough trong một bao nhựa lớn màu đen, sau đó sẽ thả xuống địa đạo máu. Không nơi nào thích hợp hơn để làm mồ chôn Murlough. Đó là nơi nó từng yêu quý, không muốn xa rời.

Con dê cũng được cho vào một bao, nhưng có vài lỗ thở. Chúng tôi đã lấy trộm con dê này trong một công viên thiếu nhi. Ông Crepsley muốn đem về gánh xiếc cho con rắn của Evra và đám Tí hon làm mồi ăn, nhưng tôi năn nỉ ông trả nó về chỗ cũ.

Tôi và ông Crepsley bắt tay vào việc dọn dẹp lau chùi căn phòng trong mấy tiếng đồng hồ. Sau đó, lên rằm thượng, chúng tôi bỗng Debbie, cô chú Jesse và Donna trở lại giường của từng người.

Toàn bộ kế hoạch này đã được tính toán trước. Khi ở trong nhà bếp của Debbie, tôi đã bỏ thuốc mê của ông Crepsley vào ba cái ly. Họ sẽ ngủ li bì trong vòng mấy tiếng, tỉnh dậy, chỉ hơi

nhức đầu và không gây phản ứng nghiêm trọng nào.

Tôi cười thầm, khi nghĩ đến cảnh ba người thức dậy: thấy mình nằm trên giường, quần áo chỉnh tề và không còn nhớ chuyện gì đêm qua.

Tuy nhiên đây không phải là một kế hoạch hoàn hảo. Rất nhiều sự cố có thể xảy ra. Trước hết, không có gì bảo đảm là Murlough sẽ phát hiện ra tôi khi tôi làm bộ to tiếng cãi nhau với ông Crepsley. Cũng không có gì bảo đảm là nó sẽ không giết tôi ngay khi bắt được.

Nếu nó hạ thủ tôi ngay, tôi làm gì có thời gian thuyết phục nó để cho tôi sống? Hoặc rất có thể Murlough không coi lời cảnh giác về các tướng quân là quan trọng. Những gì tôi nói là đúng sự thật, nhưng vấn đề là...Murlough bị điên.

Dụ dỗ nó đồng ý đổi Evra lấy Debbie là điều căng nhất. Đưa ngay đề nghị, nó sẽ nghi ngờ và không bị mắc bẫy. Nhưng cũng nhờ đầu óc điên khùng của nó, kế hoạch của chúng tôi mới thành công.

Tất nhiên việc giết Murlough cũng phải tính rất kĩ. Vì nếu Murlough hạ được ông Crepsley, cả sáu chúng tôi sẽ phải chết: ông Crepsley, tôi, Evra, Debbie, chú Jesse và cô Donna.

Đây là một canh bạc nguy hiểm đối và không công bằng đối với gia đình Debbie: Họ không biết gì về vai trò của mình trong vụ nguy hiểm chết người này.

Điều duy nhất tôi học được qua sự đụng độ với một ma-cà-chóp điên loạn: kể cả một kẻ bất tử cũng là con người. Không có chút lòng nhân đạo, chúng ta sẽ giống như Murlough, chẳng khác gì một quái vật khát máu.

Tôi đặt Debbie dưới tấm chăn mới. Gần mắt cá chân trái cô có một vết sẹo nhỏ. Ông Crepsley đã hút chút máu từ đó, bôi lên con dê, để đánh lừa khứu giác Murlough.

Tôi nói với ông Crepsley:

- Đêm nay ông đã làm một việc vĩ đại tuyệt vời. Cháu cảm ơn ông nhiều.
- Ta làm việc phải làm. Vả lại kế hoạch này do chính cháu sắp đặt. Chúng ta không cần cảm ơn lẫn nhau.
- Chuyện gì sẽ xảy ra khi những ma-cà-chóp khác phát hiện Murlough đã bị ta giết chết?
- Nếu may mắn, chúng sẽ không tìm ra xác nó.
- Nhưng nếu chúng tìm thấy thì sao?
- Thì chúng sẽ truy lùng chúng ta cùng trời cuối đất để trả thù. Chúng sẽ tìm gặp các tướng quân hang chục lần, cho tới khi các vị không còn có thể che chở, giúp đỡ chúng ta gì được nữa.
- Tốt nhất là đừng cho Evra biết chi tiết này, nó chỉ thêm lo. Hơn nữa hiện nay nó còn đang giận cháu đến phát điên, vì tưởng cháu đã bắt Debbie thế mạng cho nó.
- Evra sẽ yên tâm khi chúng ta cho nó biết sự thật. Nào, bây giờ chúng ta đi giải thoát cho nó.

Tôi bối rối nhìn Debbie:

- Cháu ở lại vài phút được không?

- Tất nhiên. Nhưng đừng lâu quá, trời gần sáng rồi. Ta chờ cháu dưới nhà.

Ông ra khỏi phòng. Tôi nhìn đồng hồ: gần bốn giờ sáng. Như vậy là ngày 25 rồi. Ngày Giáng sinh.

Tôi hấp tấp bắt tay vào việc. Đặt cây Giáng sinh bên giường Debbie, mở hộp đồ trang trí, gấp lên cây những quả cầu lông lánh, những thiên thần bé nhỏ, những sợi kim tuyến và chùm đèn chớp tắt.

Sau đó, tôi xoay người Debbie, để khi thức dậy, vật đầu tiên cô bé nhìn thấy sẽ là cây Giáng sinh.

Rất buồn vì ra đi không nói được một lời chia tay, tôi chỉ hy vọng với cách này, cô bé sẽ hiểu tôi đã nghĩ về cô rất nhiều trước khi đi.

Tôi lặng đứng ngắm khuôn mặt Debbie. Chắc đây là lần cuối cùng tôi nhìn thấy cô. Cô nằm ngủ, dịu dàng xinh đẹp biết bao. Ước gì tôi có một máy chụp hình. Nhưng thật ra cũng không cần thiết, vì đây là hình ảnh tôi sẽ ghi nhớ từng chi tiết. Hình ảnh này sẽ cùng những hình ảnh của cha mẹ, em gái tôi, của Sam... những khuôn mặt thân thương sẽ không bao giờ phai nhạt trong tâm trí của tôi.

Nghiêng mình, cúi xuống hôn lên trán Debbie và vén mấy lọn tóc phủ trên trán cô, tôi thì thầm:

- Chúc Giáng sinh vui vẻ, Debbie.

Rồi tôi ra khỏi phòng, đi cứu Evra.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>